

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020
of the Minister of Finance)*

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN/ ANNUAL REPORT
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH
MAI LINH GROUP CORPORATION
Năm báo cáo 2024/ Year 2024**

MỤC LỤC / INDEX

THÔNG điệp CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	3
MESSAGE FROM THE CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS	
Tầm nhìn – Sứ mạng – Giá trị cốt lõi/ Vision - Mission - Core values	6
I. THÔNG TIN CHUNG/ GENERAL INFORMATION	7
1. Thông tin khái quát	7
General information	
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	18
Business lines and locations	
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	23
Information on governance model, business organization and management apparatus	
4. Định hướng phát triển	30
Development orientation	
5. Các rủi ro/ Risks	31
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2024	33
OPERATIONS IN THE YEAR 2024	
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	33
Situation of production and business operations	
2. Tổ chức và nhân sự	34
Organization and Human resource	
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	40
Investment activities, project implementation	
4. Tình hình tài chính	68
Financial situation	



5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu Shareholders structure, change in the owner's equity	69
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty Environment-Social-Governance (ESG) Report of the Company	70
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC REPORTS AND ASSESSMENTS OF THE BOARD OF MANAGEMENT	77
1. Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh Assessment of production and business performance	77
2. Tình hình tài chính Financial Situation	84
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý Improvements in organizational structure, policies, and management	86
4. Kế hoạch phát triển trong năm 2025 Development plan in 2025	96
5. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty Assessment related to the Company's environmental and social responsibility	104
III. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY ASSESSMENTS OF THE BOARD OF DIRECTORS ON THE COMPANY'S OPERATION	106
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty Assessments of the Board of Directors on the Company's operation	106
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty Assessment of Board of Directors on Board of Management's performance	109
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị Plans and orientations of the Board of Directors	110
IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY/ CORPORATE GOVERNANCE	114
1. Hội đồng Quản trị Board of Directors	114
2. Ban Kiểm soát Board of Supervisors	121
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát Transactions, remunerations and benefits of the Board of Directors, Board of Management and Board of Supervisors	123
V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH/ FINANCIAL STATEMENTS	127
1. Ý kiến kiểm toán Báo cáo tài chính Hợp nhất Auditor's opinions on Consolidated Financial Statements	127
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán Audited financial statements	129



**THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2025
MESSAGE FROM THE CHAIRMAN OF THE BOARD
OF DIRECTORS OF MAI LINH GROUP**

Kính thưa Quý Cổ đông,

Trước hết, thay mặt Hội đồng Quản trị và toàn thể cán bộ nhân viên Tập đoàn Mai Linh, tôi xin gửi đến Quý Cổ đông lời tri ân sâu sắc nhất vì sự tin tưởng, đồng hành và sẻ chia trong suốt hành trình hơn ba thập niên qua. Chính niềm tin và sự gắn bó của Quý Cổ đông là động lực để Mai Linh không ngừng vươn lên, mang màu xanh thân thiện đến khắp mọi miền đất nước.

Ba mươi lăm năm qua không chỉ là một chặng đường kinh doanh – đó là hành trình của khát vọng, của sự kiên cường và nỗ lực không ngừng nghỉ. Từ những ngày đầu gian khó, chúng ta đã dựng xây một thương hiệu mạnh Việt Nam thân thuộc với mọi nhà. Đó là niềm tự hào, nhưng đồng thời là trách nhiệm lớn lao buộc chúng ta phải đổi mới mỗi ngày để xứng đáng với kỳ vọng của xã hội, khách hàng và Quý Cổ đông.

Những năm gần đây, kinh tế toàn cầu và thị trường nội địa liên tục biến động: suy giảm tăng trưởng, cạnh tranh khốc liệt, sự xuất hiện của các mô hình kinh doanh mới đã đặt Mai Linh trước những thử thách chưa từng có. Chúng ta nhận thức sâu sắc rằng: Mai Linh không thể đi theo lối mòn. Để tiếp tục tồn tại và phát triển, chúng ta phải làm một cuộc cách mạng toàn diện và triệt để – không chỉ chuyển đổi công nghệ, mà là chuyển đổi tư duy, văn hóa, quản trị và mô hình kinh doanh. Mục tiêu của chúng ta là đưa Mai Linh trở thành Tập đoàn vận tải – công nghệ hàng đầu Đông Nam Á, tiên phong xây dựng hệ sinh thái vận tải xanh, số hóa, thông minh và bền vững. Lộ trình của 5 năm tới với tầm nhìn “Mai Linh Life – Một chạm, muốn dịch vụ” được xác định là:

- 2025: Hoàn thiện kiến trúc số, chuẩn hóa vận hành với ERP – CRM.
- 2025–2027: Ra mắt Siêu ứng dụng Mai Linh Life – nền tảng “Tất cả trong một” tích hợp taxi, logistics, cho thuê xe, trạm sạc, tài chính cá nhân, dịch vụ cộng đồng.

- 2028–2030: Ứng dụng AI toàn diện, tự động hóa vận hành, mở rộng hợp tác quốc tế và kết nối vào nền kinh tế số quốc gia.

Mai Linh Life không chỉ là một ứng dụng đặt xe. Đó là nền tảng thông minh, phục vụ mọi nhu cầu của khách hàng, “xanh hóa” mọi hoạt động và trở thành cầu nối giữa công nghệ hiện đại với giá trị nhân văn truyền thống. Không chỉ đầu tư hạ tầng số, Mai Linh sẽ xây dựng đội ngũ nhân sự số, tạo dựng văn hóa số từ trung tâm điều hành đến từng chi nhánh địa phương. Chúng ta sẽ đồng hành cùng các đối tác công nghệ hàng đầu như FPT, Viettel, VNPT, AWS, Huawei... để đảm bảo hiệu quả cao nhất trong công cuộc đổi mới. Mục tiêu của chúng ta không chỉ là tăng trưởng doanh thu, mà là tạo ra giá trị bền vững – mang lại hạnh phúc cho Cổ đông, nhân viên, khách hàng và cộng đồng.

Trong thời kỳ đầy biến động này, hơn bao giờ hết chúng ta cần sự đoàn kết, kỷ luật, khát vọng và niềm tin. Tinh thần chiến binh đã giúp Mai Linh vượt qua thử thách suốt 35 năm qua sẽ tiếp tục là nội lực cho hành trình mới. Với tất cả tâm huyết và trách nhiệm, tôi cùng Ban Lãnh đạo cam kết sẽ dồn toàn trí, toàn lực để dẫn dắt cuộc chuyển đổi mang tính cách mạng này đến thành công. Tôi tha thiết mong Quý Cổ đông tiếp tục tin tưởng, đồng hành và cùng chung tay viết nên một trang sử mới – để Mai Linh không chỉ là thương hiệu của hôm nay, mà còn là di sản cho mai sau.

Xin trân trọng cảm ơn.

Dear Shareholders,

First of all, on behalf of the Board of Directors and all staff of Mai Linh Group, I would like to express my deepest gratitude to our Shareholders for their trust, companionship and sharing throughout the journey of more than three decades. It is the trust and commitment of our Shareholders that motivates Mai Linh to constantly strive, bringing friendly green to every corner of the country.

The past thirty-five years have not only been a journey of business – it has been a journey of ambition, resilience and relentless effort. From the early difficult days, we have built a strong Vietnamese brand that is familiar to every household. It is a source of pride, but at the same time a great responsibility that forces us to innovate every day to be worthy of the expectations of society, customers and shareholders.

In recent years, the global economy and the domestic market have been constantly fluctuating: declining growth, fierce competition, the emergence of new business models have put Mai Linh in front of unprecedented challenges. We are deeply aware that: Mai Linh cannot follow the beaten path. To continue to exist and develop, we must make a comprehensive and radical revolution - not only transforming technology, but also transforming thinking, culture, management and business model. Our goal is to make Mai Linh the leading transportation - technology group in Southeast Asia, pioneering in building a green, digital, smart and sustainable transportation ecosystem. The roadmap for the next 5 years with the vision of "Mai Linh Life - One touch, thousands of services" is defined as:

- 2025: Complete digital architecture, standardize operations with ERP - CRM.
- 2025–2027: Mai Linh Life Super App – an “All-in-one” platform integrating taxi, logistics, car rental, charging stations, personal finance, and community services.
- 2028–2030: Comprehensive AI application, operational automation, expanding international cooperation and connecting to the national digital economy.

Mai Linh Life is not just a ride-hailing app. It is a smart platform that serves all customer needs, “greens” all activities and becomes a bridge between modern technology and traditional human values. Not only investing in digital infrastructure, Mai Linh will build a digital workforce, creating a digital culture from the operations center to each local branch. We will accompany leading technology partners such as FPT,

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

Viettel, VNPT, AWS, Huawei... to ensure the highest efficiency in innovation. Our goal is not only to increase revenue, but also to create sustainable value – bringing happiness to shareholders, employees, customers and the community.

In this turbulent period, more than ever we need unity, discipline, aspiration and faith. The warrior spirit that has helped Mai Linh overcome challenges over the past 35 years will continue to be the driving force for the new journey. With all our passion and responsibility, the Board of Directors and I pledge to devote all our minds and efforts to leading this revolutionary transformation to success. I sincerely hope that our Shareholders will continue to trust, accompany and join hands to write a new history - so that Mai Linh is not only a brand of today, but also a legacy for the future. Sincerely thank you.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHAIRMAN OF BOARD OF DIRECTORS OF MAI LINH GROUP



HỒ HUY



TÂM NHÌN (VISION)
 Trở thành nhà cung cấp dịch vụ tốt nhất ở những nơi Mai Linh có mặt!
To be the best service wherever Mai Linh is!

SỨ MẠNG (MISSION)
 Mang sự hài lòng đến cho mỗi người, góp phần phát triển và nâng tầm văn hóa Việt, vì cuộc sống tốt đẹp hơn!
To provide superior customer satisfaction that promotes Vietnamese values & achieve better lives for all!

GIÁ TRỊ CỐT LÕI (CORE VALUES)
 Làm chủ | Dẫn đầu | Chuyên nghiệp
 Chung sức, chung lòng | Hiệu quả
*Ownership | Leadership | Professionalism
 Teamwork | Effectiveness*





LÀM CHỦ
(Ownership)

Độc lập | Tự chủ | Trách nhiệm cá nhân
 Chịu trách nhiệm | Khách phục

Tất cả thành viên của Tập Đoàn Mai Linh luôn luôn trung thực và trung thành của người làm chủ, sẵn sàng chịu trách nhiệm của người làm chủ Mai Linh với trách nhiệm cá nhân của mình.
 Chúng tôi cam kết bảo vệ danh tiếng và không ngừng phát huy những giá trị, thành quả, tin cậy của người làm chủ Mai Linh như của chính mình.



DẪN ĐẦU
(Leadership)

Đảm nhận | Tâm huyết | Chính trực
 Dũng cảm | Kiên trì

Chúng tôi có chung niềm đam mê, cùng chung sứ mệnh, phấn đấu vì sự nghiệp và con người Mai Linh.
 Chúng tôi luôn sẵn sàng chia sẻ với một trái tim quả cảm, sự tin và theo đuổi việc không lùi bước bất cứ sự tàn bạo và thách thức.



CHUYÊN NGHIỆP
(Professionalism)

Chức năng, bổn phận | Học hỏi và không ngừng
 Cập nhật | Thâm nhập | Kiên trì

Định kỳ sẽ được kiểm tra chất lượng của chúng tôi.
 Chúng tôi không ngừng học tập không ngừng, tiếp nhận và sẵn sàng nỗ lực không ngừng để phục vụ khách hàng Mai Linh cung cấp dịch vụ tuyệt vời.



CHUNG SỨC
CHUNG LÒNG
(Teamwork)

Chung mục tiêu | Sức mạnh tập thể
 Yêu thương nghiêm túc | Niềm tin | Sự thành công

Chúng tôi là những người có cùng mục tiêu và sẵn sàng nỗ lực trên sức mạnh tập thể vượt qua mọi khó khăn với sự yêu thương, nghiêm túc và niềm tin đi đến thành công.



HIỆU QUẢ
(Effectiveness)

Độc lập kết hợp | Học hỏi | Tâm huyết
 Quyết tâm | Kiên trì và nỗ lực

Sử dụng chiến lược "hiệu quả là nhân tố sống", chúng tôi không ngừng cải thiện hiệu suất và giải quyết công việc, mang lại sự hài lòng, tin cậy cho khách hàng, đồng tác, đồng nghiệp đồng nghiệp.
 Mọi thành viên của Tập Đoàn Mai Linh được rèn luyện và có được năng lực công việc chuyên nghiệp.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN/ ANNUAL REPORT
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH
MAI LINH GROUP CORPORATION
Năm báo cáo 2024/ Year 2024

I. THÔNG TIN CHUNG/ GENERAL INFORMATION

1. Thông tin khái quát/ General information

Tên giao dịch/Trading name	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH MAI LINH GROUP CORPORATION
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số/ Business Registration Certificate No	0315161593
Vốn điều lệ/ Charter capital	1.246.665.030.000 VND
Vốn đầu tư của chủ sở hữu/ Owner's capital	1.246.665.030.000 VND
Địa chỉ/ Address	64 Hai Bà Trưng, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh 64 Hai Ba Trưng District, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City
Số điện thoại/Telephone	(028)-3829 8888
Số fax/ Fax	(028)-3822 5999
Website	www.maiinh.vn
Mã cổ phiếu (nếu có)/ Securities code (if any)	

Tình hình và đặc điểm của công ty đại chúng/ Situation and characteristics of public company

- I.1. Quá trình hình thành và phát triển/ Establishment and development process** (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay/ Date of establishment, time of listing, and development milestones since the establishment until now)



- Ngày 12/07/1993, Công ty TNHH Du lịch – Thương mại – Vận tải Hành khách Mai Linh được thành lập với số vốn ban đầu 300 triệu đồng/ On July 12, 1993, Mai Linh Passenger Transport - Trading - Tourism Limited Company was established with an initial capital of VND 300 million.
- Ngày 06/06/2002: Công ty được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Mai Linh/ On June 6, 2002, the Company was converted into Mai Linh Corporation Company.
- Ngày 01/11/2007: Công ty đổi tên thành Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh/ On November 1, 2007, the Company was renamed Mai Linh Group Corporation Company.
- Ngày 12/07/2018: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh (Mai Linh Corp) – Doanh nghiệp được thành lập trên cơ sở hợp nhất các doanh nghiệp/ On July 12, 2018, the Department of Planning and Investment of Ho Chi Minh City issued the Enterprise Registration Certificate to Mai Linh Group Corporation Company (Mai Linh Corp) – a company established on the basis of the merger of the following enterprises:
 - Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Mai Linh (Mã số doanh nghiệp 0300938037)/ Mai Linh Group Corporation Company (Enterprise Code: 0300938037);
 - Công Ty Cổ Phần Mai Linh Miền Bắc (Mã số doanh nghiệp 0101149623) và/ Mai Linh Northern Corporation Company (Enterprise Code: 0101149623) and
 - Công Ty Cổ Phần Mai Linh Miền Trung (Mã số doanh nghiệp 0400382219)/ Mai Linh Central Corporation Company (Enterprise Code: 0400382219).
- Ngày 29/10/2019: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh (Mai Linh Corp) – Đăng ký thay đổi lần 1/ On October 29, 2019, the Department of Planning and Investment of Ho Chi Minh City issued the Enterprise Registration Certificate to Mai Linh Group Corporation Company (Mai Linh Corp) – 1st amendment.
- Ngày 08/06/2023: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh (Mai Linh Corp) – Đăng ký thay đổi lần 2/ On June 8, 2023, the Department of Planning and Investment of Ho Chi Minh City issued the Enterprise Registration Certificate to Mai Linh Corporation Company (Mai Linh Corp) – 2nd amendment.

1.2. Tầm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi/ Vision – Mission – Core Values

Trong hành trình phát triển hơn ba thập kỷ qua, Mai Linh luôn giữ vững định hướng chiến lược rõ ràng, được soi sáng bởi tầm nhìn dài hạn và sứ mệnh nhân văn/ In its development journey of more than three decades, Mai Linh has always maintained a clear strategic orientation, illuminated by a long-term vision and a humane mission.

- **Tầm nhìn/ Vision:** Trở thành nhà cung cấp dịch vụ tốt nhất ở những nơi Mai Linh có mặt/ To become the best service provider wherever Mai Linh is present.
- **Sứ mệnh/ Mission:** Mang sự hài lòng đến cho mỗi người, góp phần phát triển và nâng tầm văn hóa Việt, vì cuộc sống tốt đẹp hơn/ To bring satisfaction to everyone, contribute to the development and elevation of Vietnamese culture, for a better life.



TẦM NHÌN - VISION

Trở thành nhà cung cấp dịch vụ tốt nhất ở mọi nơi Mai Linh có mặt.
To be the best service provider wherever Mai Linh is

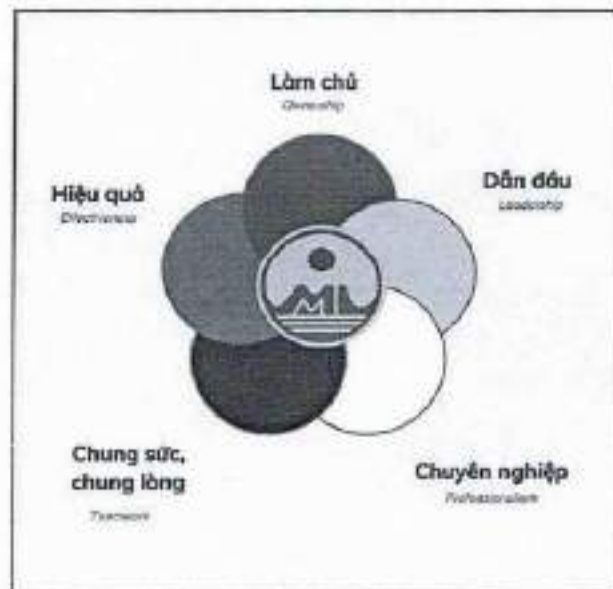


SỨ MẠNG - MISSION

Mang lại sự hài lòng đến cho mỗi người, góp phần phát triển và nâng tầm văn hóa Việt.
To provide superior customer satisfaction that promotes Vietnamese values
to achieve better lives for all

• Giá trị cốt lõi/ Core Values:

Không chỉ dừng lại ở mục tiêu kinh doanh, Tập Đoàn Mai Linh xem giá trị cốt lõi là nền tảng gắn kết con người, văn hóa và định hướng hành động. Đây chính là động lực để tập thể Mai Linh chung sức xây dựng một tổ chức năng động, sáng tạo và hiệu quả, từ đó tạo nên những giá trị bền vững cho cộng đồng và xã hội/ Not only stopping at business goals, Mai Linh Group considers core values as the foundation connecting people, culture and action orientation. This is the driving force for Mai Linh collective to join hands to build a dynamic, creative and effective organization, thereby creating sustainable values for the community and society.



1.3. Thành tích đạt được/ Achievements



- Năm 2001, Công ty được cấp chứng nhận Hệ thống Quản lý Chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001/ In 2001, the Company was granted the Quality Management System certificate according to ISO 9001 standards.
- Năm 2004 – 2006, đạt danh hiệu Doanh nghiệp tiêu biểu/ In 2004 - 2006, achieved the title of Typical Enterprise.
- Năm 2005, đạt giải thưởng Chất lượng Việt Nam do Bộ Khoa học và Công Nghệ - Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Việt Nam tổ chức/ In 2005, won the Vietnam Quality Award organized by the Ministry of Science and Technology - General Department of Standards, Metrology and Quality of Vietnam.
- Trung tâm Sách Kỷ lục Việt Nam xác nhận là doanh nghiệp có nhiều xe taxi nhất Việt Nam/ The Vietnam Record Book Center confirmed that the enterprise has the most taxis in Vietnam.
- Năm 2005 và 2008, nhận giải thưởng “Sao Vàng Đất Việt” do Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam trao tặng/ In 2005 and 2008, received the “Golden Star of Vietnam” award presented by the Presidium of the Central Committee of the Vietnam Youth Union.
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ với cán bộ nhân viên Công ty do thành tích tổ chức đoàn Cựu Chiến binh về thăm Điện Biên Phủ, nhân kỷ niệm 50 năm chiến thắng Điện Biên Phủ/ Certificate of Merit from the Prime Minister for the Company’s staff for their achievements in organizing a delegation of Veterans to visit Dien Bien Phu, on the occasion of the 50th anniversary of the Dien Bien Phu victory.
- Năm 2006, Cúp vàng “Vi Sự Phát Triển Cộng Đồng” do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tổ chức trao tặng năm 2006, 2008 và 2009/ In 2006, the Golden Cup “For Community Development” organized by the Vietnam General Confederation of Labor awarded in 2006, 2008 and 2009.
- Năm 2007, nhận Huân chương Lao động Hạng 3 do Chủ tịch Nước trao tặng vì thành tích xuất sắc từ năm 2001 đến 2005, góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc/ In 2007, received the 3rd Class Labor Medal awarded by the President for outstanding achievements from 2001 to 2005, contributing to building socialism and defending the Fatherland.



- Năm 2008, UBND Thành Phố Hồ Chí Minh tặng bằng khen đơn vị thực hiện tốt mô hình xây dựng văn hóa doanh nghiệp trong nhiều năm qua 2005 – 2007/ In 2008, Ho Chi Minh City People's Committee awarded a certificate of merit to the unit that has successfully implemented the model of building corporate culture over the past many years 2005 - 2007.
- Năm 2009, Chứng nhận Thương hiệu nổi tiếng đứng đầu ngành Giao thông Vận tải cho thương hiệu taxi Mai Linh do VCCI trao tặng/ In 2009, the Certificate of Famous Brand leading the Transport industry for Mai Linh taxi brand was awarded by VCCI.
- Năm 2009, đạt "Thương hiệu nổi tiếng Việt Nam 2008" do Phòng Công nghiệp và Thương mại Việt Nam VCCI phối hợp cùng Công ty Nghiên cứu thị trường Nielsen bình chọn/ In 2009, achieved "Famous Vietnamese Brand 2008" voted by the Vietnam Chamber of Commerce and Industry VCCI in coordination with Nielsen Market Research Company.
- Năm 2010, Thương hiệu nổi tiếng quốc gia do Bộ Công thương chủ trì triển khai và Hội Sở hữu Trí tuệ Việt Nam, Cục Sở hữu Trí tuệ Việt Nam, Mạng nhãn hiệu Việt trao tặng/ In 2010, National Famous Brand was chaired by the Ministry of Industry and Trade and awarded by the Vietnam Intellectual Property Association, the Vietnam Intellectual Property Office, and the Vietnam Brand Network.
- Năm 2013, Thương hiệu Việt yêu thích nhất 5 năm liền được bạn đọc báo SGGP bình chọn/ In 2013, the most favorite Vietnamese brand for 5 consecutive years was voted by SGGP newspaper readers.
- Năm 2015, Thương hiệu phát triển bền vững và sản phẩm chất lượng cao Việt Nam do Báo Thương hiệu và Công luận bình chọn/ In 2015, the Brand of sustainable development and high-quality Vietnamese products was voted by the Brand and Public Opinion Newspaper.
- Năm 2015 đón nhận bằng khen "Sản phẩm, dịch vụ Việt Nam được tin dùng lần II năm 2015" do Bộ Thông tin & Truyền thông, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch trao tặng/ In 2015, received the Certificate of merit "Vietnamese products and services trusted for the second time in 2015" awarded by the Ministry of Information and Communications, the Ministry of Culture, Sports and Tourism.
- Cúp Doanh nhân văn hóa xuất sắc thời kỳ đổi mới & Doanh nghiệp mạnh và phát triển bền vững do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam VCCI & Trung tâm Văn hóa Doanh nhân Việt Nam tổ chức ngày 26/9/2015/ Cup for Excellent Cultural Entrepreneurs in the Renewal Period & Strong and Sustainable Enterprise organized by the Vietnam Chamber of Commerce and Industry VCCI & the Vietnam Entrepreneurs Cultural Center on September 26, 2015.
- Năm 2018, đạt Chứng nhận Hệ thống Quản lý An toàn giao thông đường bộ theo tiêu chuẩn Quốc tế - ISO 39001:2012/ In 2018, achieved the Certificate of Road Traffic Safety Management System according to International Standards - ISO 39001:2012.



- Năm 2020, thương hiệu Mai Linh - Màu xanh cuộc sống tự hào khi được công nhận là một trong 10 nhãn hiệu nổi tiếng nhất Việt Nam năm 2020 do Hội Sở hữu Trí tuệ Việt Nam bình chọn/ In 2020, Mai Linh - Green Life brand was proud to be recognized as one of the 10 most famous brands in Vietnam in 2020 voted by the Vietnam Intellectual Property Association.
- Tập đoàn Mai Linh được giải thưởng Doanh Nhân Asia 2020; Thương hiệu Asia 2020/ Mai Linh Group received the Asia Entrepreneur Award 2020; Asia Brand Award 2020.
- Năm 2020, 2021, 2022: Nhiều cá nhân và tập thể Tập đoàn Mai Linh nhận giải thưởng Vô lăng Vàng do Ủy ban ATGT Quốc gia xét chọn và trao tặng/ In 2020, 2021, 2022: Many individuals and groups of Mai Linh Group received the Golden Steering Wheel Award selected and awarded by the National Traffic Safety Committee.
- Năm 2021, Tập đoàn Mai Linh tự hào được vinh danh "Top 10 Nhãn hiệu nổi tiếng Việt Nam". Đây cũng là năm thứ 3, Mai Linh vinh dự nhận danh hiệu này/ In 2021, Mai Linh Group was proud to be honored as "Top 10 Famous Brands of Vietnam". This is also the 3rd year that Mai Linh has been honored to receive this title.
- Năm 2020, Tổ chức Kỷ lục Châu Á trao bằng xác nhận kỷ lục "Hãng taxi có số lượng ca hộ sinh trên xe nhiều nhất Châu Á" cho Tập đoàn Mai Linh/ In 2020, the Asian Record Organization awarded the record certificate "Taxi company with the largest number of midwives in the car in Asia" to Mai Linh Group.



- Năm 2020, 2021: Tập đoàn Mai Linh đồng hành cùng Chính phủ trong phòng chống dịch Covid -19/ 2020, 2021: Mai Linh Group accompanies the Government in preventing the Covid-19 epidemic.
- Năm 2020, 2021, 2022, 2023: Nhiều cá nhân và tập thể Tập đoàn Mai Linh nhận giải thưởng Vô lăng Vàng do Ủy ban ATGT Quốc gia xét chọn và trao tặng/ 2020, 2021, 2022, 2023: Many individuals and

groups of Mai Linh Group received the Golden Steering Wheel Award selected and presented by the National Traffic Safety Committee.

- Năm 2023 Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh được Hội Sở hữu trí tuệ Việt Nam trao Chứng nhận "Top 10 Nhân hiệu nổi tiếng Việt Nam" năm 2023 tại Trung tâm Nghệ thuật (Hà Nội). Đây là lần thứ 4 Tập đoàn Mai Linh được Hội sở hữu trí tuệ Việt Nam vinh danh/ In 2023, Mai Linh Group Joint Stock Company was awarded the Certificate of "Top 10 Famous Vietnamese Brands" in 2023 by the Vietnam Intellectual Property Association at the Art Center (Hanoi). This is the 4th time Mai Linh Group has been honored by the Vietnam Intellectual Property Association.

1.4. Những dấu ấn năm 2024/ Marks of 2024

1.4.1. Tập đoàn Mai Linh ký kết với Petrolimex: Chia sẻ nguồn lực – Nâng cao hiệu quả/ Mai Linh Group signs with Petrolimex: Sharing resources - Improving efficiency

Ngày 29/2, Lễ ký kết hợp tác chiến lược giữa Tập đoàn Mai Linh và Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) đã diễn ra tại Hà Nội, khẳng định mối quan hệ hợp tác lâu dài giữa hai bên/ On February 29, the signing ceremony of the strategic cooperation between Mai Linh Group and Vietnam National Petroleum Group (Petrolimex) took place in Hanoi, affirming the long-term cooperative relationship between the two sides.

Hai bên sẽ cùng hợp tác đầu tư, kinh doanh nhằm chia sẻ nguồn lực, tận dụng tối đa thế mạnh, đồng thời ưu tiên sử dụng các sản phẩm và dịch vụ hai bên như: xăng dầu, logistics, du lịch và bảo dưỡng sửa chữa tại các cơ sở hạ tầng, trạm dừng nghỉ của Mai Linh trên toàn quốc/ The two sides will cooperate in investment and business to share resources, maximize strengths, and prioritize the use of products and services of both sides such as: gasoline, logistics, tourism and maintenance and repair at Mai Linh's infrastructure and rest stops nationwide.

Sau một năm triển khai, các hoạt động hợp tác giữa hai doanh nghiệp bước đầu đã đạt được kết quả tích cực tại nhiều đơn vị/ chi nhánh trên cả nước, tạo nền tảng vững chắc cho mối quan hệ hợp tác toàn diện và hiệu quả lâu dài trong tương lai/ After one year of implementation, the cooperation activities between the two enterprises have initially achieved positive results at many units/ branches nationwide, creating a solid foundation for a comprehensive and effective long-term cooperative relationship in the future.

1.4.2. Tập đoàn Mai Linh ký kết với GreenLight: Hợp tác vì tương lai xanh/ Mai Linh Group signs with GreenLight: Cooperation for a green future

Ngày 9/10/2024, Tập đoàn Mai Linh và Công ty Cổ phần Hành Trình Xanh GreenLight Việt Nam đã ký kết biên bản ghi nhớ hợp tác, khẳng định tầm quan trọng trong việc chung tay phát triển kinh tế xanh và bảo vệ môi trường trong bối cảnh biến đổi khí hậu/ On October 9, 2024, Mai Linh Group and GreenLight Vietnam Green Journey Joint Stock Company signed a memorandum of understanding, affirming the importance of joining hands to develop a green economy and protect the environment in the context of climate change.

Theo thỏa thuận hợp tác, GreenLight sẽ triển khai các dự án trồng rừng quy mô lớn, cung cấp tín chỉ carbon đạt tiêu chuẩn quốc tế, bù đắp lượng khí thải từ hoạt động vận tải của Mai Linh và tiến tới mục tiêu phát thải ròng bằng không/ (Net Zero/ According to the cooperation agreement, GreenLight will implement large-scale afforestation projects, provide carbon credits that meet international standards, offset emissions from Mai Linh's transportation activities and move towards the goal of net zero emissions).

Thỏa thuận không chỉ thể hiện cam kết của Mai Linh trong việc bảo vệ môi trường mà còn khẳng định nỗ lực của doanh nghiệp trong việc tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế về phát triển bền vững, góp phần giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu, đồng thời thúc đẩy các mô hình kinh doanh xanh và trách nhiệm xã hội trong ngành vận tải Việt Nam/ The agreement not only demonstrates Mai Linh's commitment to environmental protection but also affirms the company's efforts to comply with international standards on sustainable development, contributing to minimizing the impact of climate change, while promoting green business models and social responsibility in the Vietnamese transportation industry.

1.4.3. Đầu tư 3.999 xe điện: Mai Linh Chuyển đổi xanh/ Investing in 3,999 electric vehicles: Mai Linh Goes Green

Cũng nằm trong mục tiêu phát triển bền vững và giảm thiểu khí thải carbon, Tập đoàn Mai Linh chính thức triển khai kế hoạch đầu tư 3.999 xe điện vào hệ thống vận tải của mình. Đây là bước đi chiến lược trong lộ trình chuyển đổi xanh, khẳng định cam kết của Mai Linh trong việc tiên phong ứng dụng các giải pháp giao thông thân thiện với môi trường/ Also in line with the goal of sustainable development and carbon emission reduction, Mai Linh Group has officially launched a plan to invest 3,999 electric vehicles in its transportation system. This is a strategic step in the green transformation roadmap, affirming Mai Linh's commitment to pioneering the application of environmentally friendly transportation solutions.

Việc đưa xe điện vào hoạt động không chỉ giúp Mai Linh giảm đáng kể lượng khí thải CO₂, mà còn nâng cao trải nghiệm khách hàng với phương tiện hiện đại, êm ái và tiết kiệm chi phí vận hành, góp phần thúc đẩy xu hướng sử dụng phương tiện xanh tại Việt Nam, phù hợp với định hướng quốc gia về phát triển kinh tế bền vững và giảm phát thải ròng/ Putting electric vehicles into operation not only helps Mai Linh significantly reduce CO₂ emissions, but also enhances customer experience with modern, smooth and cost-effective vehicles, contributing to promoting the trend of using green vehicles in Vietnam, in line with the national orientation on sustainable economic development and net emission reduction.

1.4.4. Hợp tác cùng GSM ra mắt chuỗi xưởng sửa chữa ô tô lớn nhất Việt Nam/ Cooperating with GSM to launch the largest car repair shop chain in Vietnam

Ngày 12/9/2024, Công ty Cổ phần Thương mại Mê Kông Xanh và Công ty Cổ phần Di chuyển Xanh Công ty GSM và Thông minh GSM (Green Smart Mobility) ký kết biên bản ghi nhớ hợp tác thành lập liên doanh mới với thương hiệu "MeKong Xanh SM" nhằm xây dựng và vận hành chuỗi xưởng dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng xe ô tô trên phạm vi toàn quốc/ On September 12, 2024, Mekong Green Trading Joint Stock Company and Green Smart Mobility Joint Stock Company signed a memorandum of understanding to establish a new joint venture under the brand name "MeKong Xanh SM" to build and operate a chain of car repair and maintenance service shops nationwide.

Chuỗi sửa chữa MeKong Xanh SM sau khi đưa vào vận hành sẽ được trang bị công nghệ hiện đại, đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế và phục vụ đa dạng các loại phương tiện, bao gồm cả xe điện và xe xăng/ After being put into operation, the Mekong Green SM repair chain will be equipped with modern technology, meeting international standards and serving a variety of vehicles, including electric and gasoline vehicles.

Sự hợp tác giữa Mai Linh và GSM không chỉ nâng cao chất lượng dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa cho khách hàng mà còn hỗ trợ tối ưu hóa hoạt động vận hành cho các doanh nghiệp vận tải. Đồng

thời, xưởng sửa chữa này sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy xu hướng chuyển đổi sang phương tiện xanh, thân thiện với môi trường tại Việt Nam/ The cooperation between Mai Linh and GSM not only improves the quality of maintenance and repair services for customers but also supports the optimization of operations for transport businesses. At the same time, this repair shop will play an important role in promoting the trend of switching to green, environmentally friendly vehicles in Vietnam.

1.4.5. Mai Linh hợp tác cùng Grab: Gắn kết công nghệ, nâng tầm trải nghiệm/ Mai Linh cooperates with Grab: Combining technology, enhancing experience

Ngày 21/10/2024, Tập đoàn Mai Linh và Grab Việt Nam chính thức ký kết thỏa thuận hợp tác chiến lược nhằm mở rộng dịch vụ vận tải, mang đến cho khách hàng nhiều lựa chọn đi chuyển tiện lợi hơn/ On October 21, 2024, Mai Linh Group and Grab Vietnam officially signed a strategic cooperation agreement to expand transportation services, providing customers with more convenient travel options.

Sự hợp tác này cho phép khách hàng đặt xe Taxi Mai Linh thông qua ứng dụng Grab, đồng thời tận dụng công nghệ và hệ sinh thái số của Grab để tối ưu hóa trải nghiệm đi lại/ This cooperation allows customers to book Mai Linh Taxi through the Grab application, while taking advantage of Grab's technology and digital ecosystem to optimize the travel experience.

Việc kết hợp giữa nền tảng công nghệ hiện đại của Grab và mạng lưới taxi rộng khắp của Mai Linh tại 63 tỉnh thành và các huyện đảo sẽ góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ, gia tăng thu nhập và đáp ứng tốt hơn nhu cầu đi lại của khách hàng trên toàn quốc/ The combination of Grab's modern technology platform and Mai Linh's extensive taxi network in 63 provinces and island districts will contribute to improving service quality, increasing income and better meeting the travel needs of customers nationwide.

1.4.6. Mai Linh đẩy mạnh giải pháp công nghệ Contact Center On Cloud/ Mai Linh promotes Contact Center On Cloud technology solution

Nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng và tối ưu hóa hoạt động vận hành, Tập đoàn Mai Linh chính thức triển khai giải pháp công nghệ Contact Center On Cloud/ In order to improve the quality of customer care services and optimize operations, Mai Linh Group officially deploys Contact Center On Cloud technology solution.

Contact Center On Cloud là hệ thống tổng đài chăm sóc khách hàng hiện đại được xây dựng trên nền tảng điện toán đám mây, cho phép kết nối và quản lý dữ liệu một cách linh hoạt, an toàn và hiệu quả/ Contact Center On Cloud is a modern customer care switchboard system built on a cloud computing platform, allowing flexible, safe and effective connection and data management.

Việc ứng dụng Contact Center On Cloud vào vận hành giúp Mai Linh cải thiện tốc độ phản hồi, gia tăng khả năng tương tác với khách hàng trên nhiều kênh, đồng thời tối ưu chi phí vận hành so với các mô hình truyền thống/ Applying Contact Center On Cloud to operations helps Mai Linh improve response speed, increase the ability to interact with customers on multiple channels, and optimize operating costs compared to traditional models.

Giải pháp công nghệ Contact Center On Cloud không chỉ mang lại trải nghiệm khách hàng tốt hơn mà còn khẳng định tầm nhìn của Mai Linh trong việc ứng dụng công nghệ số vào quá trình chuyển đổi và nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp/ Contact Center On Cloud technology solution not only

brings a better customer experience but also affirms Mai Linh's vision in applying digital technology to the transformation process and improving business efficiency.

1.4.7. 11 tập thể, 13 cá nhân Tập Đoàn Mai Linh nhận giải thưởng Vô Lăng Vàng/ 11 collectives, 13 individuals of Mai Linh Group receive the Golden Steering Wheel Award

Năm 27/12/2024, Tập đoàn Mai Linh tiếp tục khẳng định vị thế dẫn đầu khi đạt được thành tích ấn tượng tại lễ trao giải Vô Lăng Vàng lần thứ 12 do Ủy ban An toàn Giao thông Quốc gia tổ chức/ On December 27, 2024, Mai Linh Group continued to affirm its leading position when achieving impressive results at the 12th Golden Steering Wheel Award ceremony organized by the National Traffic Safety Committee.

Vượt qua sự xét duyệt khắt khe từ Hội đồng, Tập đoàn Mai Linh xuất sắc giành được 11 giải tập thể và 13 giải cá nhân, trong tổng số 30 tập thể và 60 cá nhân được vinh danh/ Overcoming the strict review from the Council, Mai Linh Group excellently won 11 collective awards and 13 individual awards, out of a total of 30 collectives and 60 individuals honored.

Giải thưởng Vô Lăng Vàng không chỉ tôn vinh những cá nhân và tập thể xuất sắc mà còn lan tỏa giá trị tốt đẹp, ghi nhận những đóng góp thầm lặng trên mỗi cây số hành trình/ The Golden Steering Wheel Award not only honors outstanding individuals and collectives but also spreads good values, recognizing silent contributions on every kilometer of the journey.

Không chỉ chấp hành nghiêm chỉnh Luật An toàn Giao thông, trong mỗi ca làm việc các lái xe Mai Linh còn thực hiện nhiều hành động đẹp, hỗ trợ người gặp nạn và giúp đỡ đồng nghiệp, góp phần xây dựng văn hóa giao thông văn minh trên khắp mọi nẻo đường/ Not only strictly complying with the Traffic Safety Law, during each working shift, Mai Linh drivers also perform many good deeds, supporting victims and helping colleagues, contributing to building a civilized traffic culture on all roads.

1.4.8. Đào tạo nội bộ - Nâng tầm đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp/ Internal training - Improving professional staff

Nguồn nhân lực là yếu tố cốt lõi trong sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. Chính vì vậy, Mai Linh không ngừng đầu tư vào công tác đào tạo, nâng cao kỹ năng cho đội ngũ cán bộ quản lý và nhân viên lái xe/ Human resources are the core factor in the sustainable development of the enterprise. Therefore, Mai Linh constantly invests in training and improving the skills of managers and driver.

Các chương trình huấn luyện được xây dựng bài bản, chú trọng vào việc nâng cao trình độ chuyên môn, ứng dụng công nghệ vào thực tiễn, trang bị kỹ năng giao tiếp và tinh thần phục vụ khách hàng một cách chuyên nghiệp, chu đáo/ Training programs are systematically developed, focusing on improving professional qualifications, applying technology to practice, equipping communication skills and a spirit of serving customers professionally and thoughtfully.

Những nỗ lực này là nền tảng để Mai Linh khẳng định vị thế là một thương hiệu vận tải uy tín, được khách hàng tin tưởng và đánh giá cao trong suốt nhiều năm qua/ These efforts are the foundation for Mai Linh to affirm its position as a prestigious transportation brand, trusted and highly appreciated by customers over the years.

1.4.9. Hướng về cộng đồng - Lái xe Mai Linh tử tế trên từng cây số/ Community orientation - Mai Linh drivers are kind on every kilometer

Với tinh thần trách nhiệm xã hội luôn được đặt lên hàng đầu, trong năm 2024 Tập đoàn Mai Linh đã có nhiều đóng góp ý nghĩa trong các hoạt động vì cộng đồng/ With the spirit of social responsibility always being put first, in 2024, Mai Linh Group has made many meaningful contributions to community activities.

Nổi bật là chương trình phối hợp cùng Công an TP.HCM tổ chức đưa đón miễn phí thân nhân các liệt sĩ chưa xác định danh tính đến Trung tâm Y khoa Vạn Hạnh để thu nhận mẫu AND, tiếp thêm niềm tin cho các gia đình trên hành trình tìm kiếm người thân yêu đã ngã xuống vì độc lập tự do, vì hòa bình dân tộc/ A highlight is the program in coordination with Ho Chi Minh City Police to organize free transportation for relatives of unidentified martyrs to Van Hanh Medical Center to collect DNA samples, giving more confidence to families on the journey to find loved ones who died for independence, freedom, and national peace.

Đặc biệt, nhân dịp kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam, Tập đoàn Mai Linh đã phối hợp cùng Sư đoàn 9 trao tặng nhà đồng đội quân nhân có hoàn cảnh khó khăn tại Đồng Nai/ In particular, on the occasion of the 80th anniversary of the founding of the Vietnam People's Army, Mai Linh Group coordinated with Division 9 to present a house to a comrade in arms in difficult circumstances in Dong Nai.

Ngôi nhà đồng đội được xây dựng khang trang, tiếp thêm động lực để gia đình Thiếu tá Lê Hùng Cường ổn định vượt qua khó khăn, vươn lên trong cuộc sống/ The comrade's house was built spaciously, giving more motivation for Major Le Hung Cuong's family to stabilize, overcome difficulties, and rise up in life.

Hoạt động này thể hiện tinh thần trách nhiệm với xã hội, sự gắn bó nghĩa tình quân dân và những giá trị nhân văn sâu sắc mà Mai Linh luôn hướng đến/ This activity demonstrates the sense of responsibility to society, the solidarity between the army and the people, and the profound human values that Mai Linh always strives for.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh/ Business lines and locations of the business

2.1. Ngành nghề kinh doanh/ Business lines

STT/ No.	Mã ngành/ Business code	Tên ngành/ Industry name
1.	2592	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại/ <i>Machining; metal treatment and coating</i> Chi tiết: Gia công cơ khí, phụ tùng ô tô/ <i>Details: Machining of automobile parts.</i>
2.	5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa/ <i>Warehousing and storage of goods.</i>
3.	5229	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải/ <i>Other supporting services related to transportation</i> Chi tiết: Giao nhận hàng hóa; Thu phát các chứng từ vận tải; Môi giới thuê và cho thuê phương tiện vận tải đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động liên quan đến vận tải đường hàng không)/ <i>Details: Freight forwarding; Receiving and dispatching transport documents; Brokerage for rental and leasing of road transport vehicles (excluding liquefied gas transport and air transport-related activities).</i>
4.	5320	Chuyển phát/ <i>Courier activities.</i>
5.	5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày/ <i>Short-term accommodation services</i> Chi tiết: Khách sạn đạt tiêu chuẩn sao (không hoạt động tại trụ sở)/ <i>Details: Hotel services meeting star-rating standards (not operated at the registered office).</i>
6.	4661	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan/ <i>Wholesale of solid, liquid, gaseous fuels and related products</i> Chi tiết: Bán buôn nhiên liệu rắn và các sản phẩm liên quan (trừ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG và dầu nhớt cặn)/ <i>Details: Wholesale of solid fuels and related products (excluding trading of liquefied petroleum gas – LPG and residual lubricants).</i>
7.	5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động/ <i>Restaurants and mobile food service activities</i> Chi tiết: Nhà hàng (không hoạt động tại trụ sở)/ <i>Details: Restaurant services (not operated at the registered office).</i>
8.	5820	Xuất bản phần mềm/ <i>Software publishing</i> Chi tiết: Sản xuất phần mềm/ <i>Details: Software production.</i>
9.	6201	Lập trình máy vi tính/ <i>Computer programming activities.</i>
10.	6202	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính/ <i>Computer consultancy and computer system management services.</i>
11.	6209	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính/ <i>Information technology services and other related services.</i>
12.	6311	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan/ <i>Data processing, hosting and related activities.</i>
13.	6312	Cổng thông tin/ <i>Web portals</i> Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp/ <i>Details: Operation of general electronic information websites.</i>
14.	4511	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác/ <i>Wholesale of automobiles and other motor vehicles</i> Chi tiết: Mua bán xe có động cơ, phương tiện vận tải, phụ tùng và bộ phận phụ trợ của xe có động cơ, nhớt, xăng dầu, gas/ <i>Details: Trading of motor vehicles, transport vehicles, spare parts, and accessories; lubricants, gasoline, gas.</i>

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

15.	4520	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác/ <i>Maintenance and repair of motor vehicles and other vehicles</i> Chi tiết: Bảo dưỡng, sửa chữa xe ô tô. Bảo dưỡng, sửa chữa máy kéo, phương tiện xây dựng, phương tiện vận tải/ <i>Details: Maintenance and repair of cars, tractors, construction equipment, and transport vehicles.</i>
16.	4530	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác/ <i>Wholesale of parts and accessories for motor vehicles and other vehicles.</i>
17.	4651	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm/ <i>Wholesale of computers, peripheral equipment and software.</i>
18.	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác/ <i>Wholesale of other machinery, equipment and supplies</i> Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy tính và thiết bị ngoại vi). Mua bán máy đếm cây số và phụ kiện/ <i>Details: Wholesale of office machinery, equipment and spare parts (excluding computers and peripherals); trading of odometers and accessories.</i>
19.	4931 (Chính)	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)/ <i>Urban and suburban road passenger transport (excluding bus transport)</i> Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định bằng xe taxi và theo hợp đồng; Kinh doanh vận tải hành khách bằng mô tô, xe máy/ <i>Details: Fixed-route passenger transport by taxi and under contract; motorcycle passenger transport business.</i>
20.	4932	Vận tải hành khách đường bộ khác/ <i>Other road passenger transport</i> Chi tiết: vận tải hành khách bằng xe nội tỉnh, liên tỉnh; cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách/ <i>Details: Inter-provincial and intra-provincial passenger transport; leasing vehicles with drivers for passenger transport.</i>
21.	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ/ <i>Freight transport by road</i> Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa đường bộ bằng ô tô; Kinh doanh vận tải hàng hóa đường bộ bằng mô tô, xe máy (trừ hóa lỏng khí để vận chuyên)/ <i>Details: Road freight transport by trucks, motorcycles (excluding liquefied gas transport).</i>
22.	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê/ <i>Real estate business, ownership or leased land use rights</i> Chi tiết: Kinh doanh bất động sản. Cho thuê nhà ở, văn phòng. Cho thuê nhà phục vụ các mục đích kinh doanh (kiốt, trung tâm thương mại). Dịch vụ cho thuê văn phòng/ <i>Details: Real estate trading; rental of housing and offices; rental for commercial purposes (kiosks, malls); office leasing services.</i>
23.	6820	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất/ <i>Real estate consultancy, brokerage, auction services, land use right auctions</i> Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ bất động sản: dịch vụ môi giới bất động sản, dịch vụ sàn giao dịch bất động sản, dịch vụ tư vấn bất động sản, dịch vụ quảng cáo bất động sản, dịch vụ quản lý bất động sản. Dịch vụ nhà đất. (trừ tư vấn mang tính pháp lý) <i>Details: Real estate services: brokerage, trading floors, consultancy, advertising, and property management (excluding legal consultancy).</i>
24.	7310	Quảng cáo/ <i>Advertising</i> Chi tiết: Quảng cáo thương mại/ <i>Details: Commercial advertising.</i>
25.	7490	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu/ <i>Other professional, scientific and technical activities not elsewhere classified</i>

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

		Chi tiết: Dịch vụ chuyển giao công nghệ (trừ thanh toán hối phiếu, thông tin tỉ lệ lượng và tư vấn chứng khoán)/ <i>Details: Technology transfer services (excluding bill payment, exchange rate information, and securities consulting).</i>
26.	7710	Cho thuê xe có động cơ/ <i>Rental of motor vehicles</i> Chi tiết: Cho thuê xe ô tô/ <i>Details: Car rental services.</i>
27.	7740	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính/ <i>Rental of non-financial intangible assets</i> Chi tiết: Dịch vụ cho thuê kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu/ <i>Details: Licensing of industrial designs and trademarks.</i>
28.	7911	Đại lý du lịch/ <i>Travel agency activities</i> Chi tiết: Các dịch vụ liên quan đến dịch vụ sắp đặt chuyến đi du lịch, chỗ ở, vận chuyển hành khách và hành lý; dịch vụ xuất vé; Kinh doanh du lịch lữ hành nội địa, quốc tế/ <i>Details: Services related to arranging travel, accommodation, passenger and luggage transport; ticket issuance; domestic and international tour operations.</i>
29.	7912	Điều hành tua du lịch/ <i>Tour operator activities</i> Chi tiết: Dịch vụ cung cấp cho hành khách đi du lịch bởi các nhà điều hành chuyến du lịch của các đại lý du lịch và các dịch vụ tương tự khác/ <i>Details: Travel services provided by tour operators and related agencies.</i>
30.	4610	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa/ <i>Agency, brokerage, and auction of goods</i> Chi tiết: Đại lý dịch vụ viễn thông. Đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa. Dịch vụ thu hộ các chi phí tiêu dùng; Điện thoại. Đại lý ký gửi hàng hóa/ <i>Details: Telecommunication agency services; agency and consignment trading; collection services for consumer expenses (e.g., telephone); consignment agency services.</i>
31.	8531	Đào tạo sơ cấp/ <i>Elementary-level vocational training</i> Chi tiết: Đào tạo dạy nghề. Đào tạo lái xe cơ giới đường bộ/ <i>Details: Vocational training; training for road motor vehicle driving</i>
32.	6399	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu/ <i>Other information services not elsewhere classified</i> Chi tiết: Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; Các dịch vụ tìm kiếm thông tin qua hợp đồng hay trên cơ sở phí (trừ dịch vụ cắt xén thông tin, báo chí)/ <i>Details: Information services via telephone; paid information search services (excluding news clipping and journalism services).</i>
33.	6622	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm/ <i>Insurance agency and brokerage activities</i> Chi tiết: Đại lý bảo hiểm/ <i>Details: Insurance agency services.</i>
34.	4921	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành/ <i>Urban bus passenger transport.</i>
35.	4922	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh/ <i>Urban-rural and interprovincial bus transport.</i>
36.	4929	Vận tải hành khách bằng xe buýt loại khác/ <i>Other types of bus passenger transport.</i>
37.	5221	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt/ <i>Support services directly related to railway transport</i> Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt (trừ kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt, hóa lỏng khí để vận chuyển)/ <i>Details: Support services for railway transport (excluding railway infrastructure business and liquefied gas transport).</i>
38.	5225	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ/ <i>Support services directly related to road transport</i>

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

		Chi tiết: Lai dắt, cứu hộ đường bộ. Hoạt động quản lý đường bộ, cầu, đường hầm. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ: Hoạt động liên quan tới vận tải hành khách, hàng hóa bằng đường bộ/ <i>Details: Roadside assistance, towing, road, bridge, tunnel management; services related to road passenger and freight transport.</i>
39.	7990	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch/ <i>Reservation services and related tourism promotion and tour organization services</i> Chi tiết: Dịch vụ cung cấp thông tin, chỉ dẫn và lên chương trình du lịch/ <i>Details: Information provision, guidance, and tour programming services.</i>
40.	3315	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)/ <i>Repair and maintenance of transport equipment (excluding cars, motorcycles, and motor vehicles)</i> Chi tiết: Sửa chữa đóng mới trang thiết bị, phương tiện vận tải thủy bộ/ <i>Details: Repair and manufacturing of waterway and land transport equipment.</i>
41.	4211	Xây dựng công trình đường sắt/ <i>Construction of railway projects.</i>
42.	4212	Xây dựng công trình đường bộ/ <i>Construction of road projects.</i>
43.	4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác/ <i>Construction of other civil engineering works</i> Chi tiết: Xây dựng và kinh doanh dịch vụ bãi đỗ xe/ <i>Details: Construction and business of parking lots.</i>

2.2. Địa bàn kinh doanh/ Location of business

- Địa bàn kinh doanh/ Location of business (Nếu các địa bàn hoạt động kinh doanh chính, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất)/ (Specify major locations of business which account for more than 10% of the total revenue in the last 02 years):

Mai Linh có hoạt động vận tải (chủ lực là taxi) trải dài tại tất cả 34 tỉnh thành và 05 huyện đảo trong cả nước, cụ thể/ Mai Linh has transportation activities (mainly taxis) spread across all 34 provinces and 05 island districts nationwide, specifically:

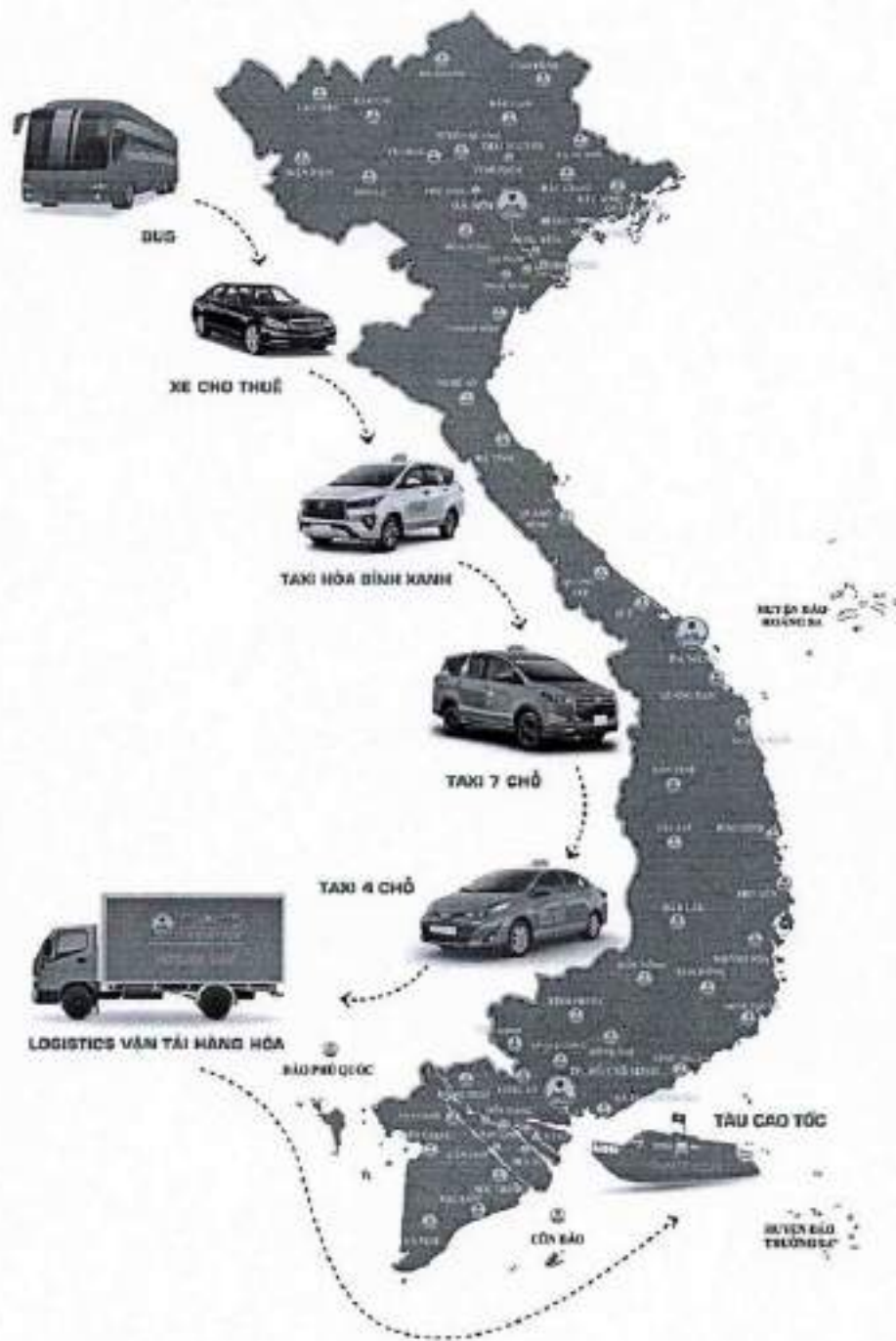
- Phía Bắc: Có 20 tỉnh gồm/ Northern: There are 20 provinces including:

- Thủ đô Hà Nội	- Tuyên Quang	- Yên Bái	- Thái Nguyên
- Phú Thọ	- Lai Châu	- Điện Biên	- Sơn La
- Cao Bằng	- Lạng Sơn	- Quảng Ninh	- Bắc Ninh
- Hải Phòng	- Hưng Yên	- Ninh Bình	- Thanh Hóa
- Nghệ An	- Hà Tĩnh	- Quảng Trị	- Huế

- Phía Nam: Có 14 tỉnh gồm/ Southern: There are 14 provinces including:

- Đà Nẵng	- Quảng Ngãi	- Gia Lai	- Đắk Lắk
- Nha Trang	- Đà Lạt	- Đồng Nai	- TP. Hồ Chí Minh
- Tây Ninh	- Đồng Tháp	- Vĩnh Long	- Cần Thơ
- An Giang	- Cà Mau		

- Ngoài ra, Mai Linh hiện cũng đang và sẽ có mặt kinh doanh tại 5 huyện đảo/ In addition, Mai Linh is currently and will be operating in 5 island districts:
 - Phú Quốc;
 - Côn Đảo;
 - Cát Bà;
 - Phú Quý;
 - Cô Tô.



3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý/ Information about governance model, business organization and managerial apparatus

3.1. Mô hình quản trị (nếu rõ mô hình theo quy định tại Điều 137 Luật Doanh nghiệp)/ Governance model (as stipulated in Article 137 of the Law on Enterprises)

3.1.1. Đại hội đồng cổ đông/ General Meeting of Shareholders

Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Hoạt động của Công ty. ĐHĐCĐ có quyền bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên HĐQT, BKS theo các quy định cụ thể trong Điều lệ Công ty Hợp nhất/ The General Meeting of Shareholders (“GMS”) includes all shareholders with voting rights and is the highest decision-making body of the Company according to the Enterprise Law and the Company’s Charter. The GMS has the right to elect, dismiss and remove members of the Board of Directors and the Supervisory Board according to specific provisions in the Charter of the Consolidated Company.

3.1.2. Hội đồng Quản trị/ Board of Directors

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) quyết định hoạt động kinh doanh, có toàn quyền quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty, ngoại trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT có quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Ban Giám đốc. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT được quy định cụ thể tại Điều lệ Công ty/ The Board of Directors (“BOD”) decides on business activities, has full authority to decide and exercise the rights and obligations of the Company, except for matters under the authority of the GMS. The Board of Directors has the right to appoint, dismiss and remove the Board of Directors. The rights and obligations of the Board of Directors are specifically stipulated in the Company’s Charter.

3.1.3. Ban kiểm soát/ Supervisory Board

Ban Kiểm soát (“BKS”) có quyền giám sát HĐQT, Giám đốc trong việc điều hành, quản lý Công ty Hợp nhất; chịu trách nhiệm trước pháp luật và ĐHĐCĐ về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình/ The Supervisory Board (“BOS”) has the right to supervise the Board of Directors and the Director in the operation and management of the Consolidated Company; be responsible before the law and the General Meeting of Shareholders for the implementation of its rights and obligations.

3.1.4. Văn phòng HĐQT/ Office of the Board of Directors

Văn phòng HĐQT gồm Chánh văn phòng và Luật sư - thư ký Công ty, chịu trách nhiệm tổ chức các cuộc họp HĐQT, soạn thảo Biên bản, Nghị quyết HĐQT và lưu trữ hồ sơ liên quan đến HĐQT/ The Office of the Board of Directors includes the Chief of Office and the Company’s Lawyer - Secretary, responsible for organizing Board of Directors meetings, drafting Minutes, Board Resolutions and archiving records related to the Board of Directors.

3.1.5. Giám đốc hoặc Tổng giám đốc/ Director or General Director

Ban Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, bao gồm 01 Giám đốc và các Phó Giám đốc/ The Board of Directors is appointed by the Board of Directors, including 01 Director and Deputy Directors.

Giám đốc điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước HĐQT và trước pháp luật quyền và nghĩa vụ của mình/ The Director manages the daily operations of the Company and is responsible before the Board of Directors and before the law for his rights and obligations.

3.1.6. Các phòng ban liên quan/ Related departments

Bao gồm 12 Ban chức năng và Văn phòng Tập đoàn/ Including 12 functional departments and the Group Office:

- Ban Phát triển Kinh doanh/ Business Development Department;
- Ban Vận tải/ Transportation Department;
- Ban Tài chính – Kế toán/ Finance - Accounting Department;
- Ban Tổ chức – Cán bộ/ Organization - Personnel Department;
- Ban Nội vụ/ Internal Affairs Department;
- Ban Công nghệ thông tin/ Information Technology Department;
- Ban Kỹ thuật/ Technical Department;
- Ban Kiểm soát nội bộ/ Internal Control Department;
- Ban Truyền thông/ Communications Department;
- Ban Quan hệ cộng đồng/ Community Relations Department;
- Ban Thương mại và Mua sắm tập trung/ Trade and Centralized Procurement Department;
- Ban Pháp chế/ Legal Department.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý/ Management structure



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

- 3.3. Các Công ty con, Công ty liên kết/ **Subsidiaries, associated Companies:** (Nếu danh sách, địa chỉ, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, vốn điều lệ thực góp, tỷ lệ sở hữu của Công ty tại các công ty con, công ty liên kết)/ (Specify the names, addresses, major fields of production and business, paid-in charter capital, ownership percentages of the Company in such subsidiaries, associated companies)

TT/ No	Tên Công ty/ Company name	Nơi thành lập/ Place of establishment	Tỷ lệ quyền biểu quyết năm giữ/ Percentage of voting rights held
1	Công ty TNHH Mai Linh Ninh Bình Mai Linh Ninh Binh Company Limited	Ninh Bình Ninh Binh	51,00%
2	Công ty TNHH Mai Linh Thái Nguyên Mai Linh Thai Nguyen Company Limited	Thái Nguyên Thai Nguyen	51,00%
3	Công ty TNHH Mai Linh Hà Nam Mai Linh Ha Nam Company Limited	Hà Nam Ha Nam	51,00%
4	Công ty TNHH Mai Linh Vĩnh Phúc Mai Linh Vinh Phuc Company Limited	Vĩnh Phúc Vinh Phuc	51,00%
5	Công ty TNHH Mai Linh Bắc Ninh Mai Linh Bac Ninh Company Limited	Bắc Ninh Bac Ninh	51,00%
6	Công ty TNHH Mai Linh Hải Dương Mai Linh Hai Duong Company Limited	Hải Dương Hai Duong	51,00%
7	Công ty TNHH Mai Linh Hải Phòng Mai Linh Hai Phong Company Limited	Hải Phòng Hai Phong	51,00%
8	Công ty Cổ phần Mai Linh Thủ Đức Mai Linh Thu Do Joint Stock Company	Hà Nội Ha Noi	51,00%
9	Công ty TNHH Mai Linh Bắc Giang Mai Linh Bac Giang Company Limited	Bắc Giang Bac Giang	51,00%
10	Công ty TNHH Mai Linh Thanh Hóa Mai Linh Thanh Hoa Company Limited	Thanh Hóa Thanh Hoa	51,00%
11	Công ty TNHH Mai Linh Hà Tĩnh Mai Linh Ha Tinh Company Limited	Hà Tĩnh Ha Tinh	51,00%
12	Công ty TNHH Mai Linh Nam Định Mai Linh Nam Dinh Company Limited	Nam Định Nam Dinh	51,00%
13	Công ty TNHH Mai Linh Hưng Yên Mai Linh Hung Yen Company Limited	Hưng Yên Hung Yen	51,00%
14	Công ty TNHH Mai Linh Phú Thọ Mai Linh Phu Tho Company Limited	Phú Thọ Phu Tho	51,00%
15	Công ty TNHH Mai Linh Thái Bình Mai Linh Thai Binh Company Limited	Thái Bình Thai Binh	51,00%
16	Công ty Cổ phần Mai Linh Quảng Ninh Mai Linh Quang Ninh Joint Stock Company	Quảng Ninh Quang Ninh	51,00%
17	Công ty TNHH Vận tải Công nghệ Mai Linh Hà Nội Mai Linh Hanoi Technology Transport Company Limited	Hà Nội Ha Noi	81,99%
18	Công ty TNHH Mai Linh Tuyên Quang Mai Linh Tuyen Quang Company Limited	Tuyên Quang Tuyen Quang	51,00%
19	Công ty TNHH Vận tải Công nghệ Mai Linh Điện Biên Mai Linh Dien Bien Technology Transport Company Limited	Điện Biên Dien Bien	51,00%

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

TT/ No	Tên Công ty/ Company name	Nơi thành lập/ Place of establishment	Tỷ lệ quyền biểu quyết nắm giữ/ Percentage of voting rights held
20	Công ty TNHH Mai Linh Bắc Kạn Mai Linh Bac Kan Company Limited	Bắc Kạn Bac Kan	51,00%
21	Công ty TNHH Mai Linh Hà Giang Mai Linh Ha Giang Company Limited	Hà Giang Ha Giang	51,00%
22	Công ty TNHH Mai Linh Hòa Bình Mai Linh Hoa Binh Company Limited	Hòa Bình Hoa Binh	51,00%
23	Công ty TNHH Mai Linh Lào Cai Mai Linh Lao Cai Company Limited	Lào Cai Lao Cai	51,00%
24	Công ty TNHH Mai Linh Lai Châu Mai Linh Lai Chau Company Limited	Lai Châu Lai Chau	51,00%
25	Công ty TNHH Mai Linh Lạng Sơn Mai Linh Lang Son Company Limited	Lạng Sơn Lang Son	51,00%
26	Công ty TNHH Mai Linh Cao Bằng Mai Linh Cao Bang Company Limited	Cao Bằng Cao Bang	51,00%
27	Công ty TNHH Mai Linh Yên Bái Mai Linh Yen Bai Company Limited	Yên Bái Yen Bai	51,00%
28	Công ty TNHH Mai Linh Sơn La Mai Linh Son La Company Limited	Sơn La Son La	51,00%
29	Công ty TNHH Mai Linh Quảng Ngãi Mai Linh Quang Ngai Company Limited	Quảng Ngãi Quang Ngai	51,00%
30	Công ty TNHH Mai Linh Tam Kỳ Mai Linh Tam Ky Company Limited	Quảng Nam Quang Nam	51,00%
31	Công ty TNHH Mai Linh Hội An Mai Linh Hoi An Company Limited	Hội An Hoi An	51,00%
32	Công ty TNHH Mai Linh Huế Mai Linh Hue Company Limited	Huế Hue	51,00%
33	Công ty TNHH Mai Linh Quảng Trị Mai Linh Quang Tri Company Limited	Quảng Trị Quang Tri	51,00%
34	Công ty TNHH Mai Linh Quảng Bình Mai Linh Quang Binh Company Limited	Quảng Bình Quang Binh	99,94%
35	Công ty TNHH Mai Linh Bình Định Mai Linh Binh Dinh Company Limited	Bình Định Binh Dinh	51,00%
36	Công ty TNHH Mai Linh Phú Yên Mai Linh Phu Yen Company Limited	Phú Yên Phu Yen	51,00%
37	Công ty TNHH Mai Linh Gia Lai Mai Linh Gia Lai Company Limited	Gia Lai Gia Lai	51,00%
38	Công ty TNHH Mai Linh Kon Tum Mai Linh Kon Tum Company Limited	Kon Tum Kon Tum	51,00%
39	Công ty Cổ phần Mai Linh Hải Vân Mai Linh Hai Van Joint Stock Company	Đà Nẵng Da Nang	77,06%
40	Công ty TNHH Mai Linh Đà Nẵng Mai Linh Da Nang Company Limited	Đà Nẵng Da Nang	51,00%
41	Công ty Cổ phần Mai Linh Nghệ An Mai Linh Nghe An Joint Stock Company	Nghệ An Nghe An	51,00%

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

TT/ No	Tên Công ty/ Company name	Nơi thành lập/ Place of establishment	Tỷ lệ quyền biểu quyết năm giữ/ Percentage of voting rights held
42	Công ty TNHH Mai Linh Sông Hàn Mai Linh Song Han Company Limited	Đà Nẵng Da Nang	99,87%
43	Công ty Cổ phần Mai Linh Nam Trung Bộ và Tây Nguyên (MSH) Mai Linh South Central and Central Highlands Joint Stock Company (MSH)	Khánh Hòa Khanh Hoa	65,70%
44	Công ty Cổ phần Sản xuất & Thương mại Mai Linh Mai Linh Production & Trading Joint Stock Company	TP.Hồ Chí Minh Ho Chi Minh City	91,58%
45	Công ty TNHH TM DV VT Sài Gòn Bình Minh Saigon Binh Minh Transport Service Trading Company Limited	TP.Hồ Chí Minh Ho Chi Minh City	69,86%
46	Công ty Cổ phần Đầu tư và Hợp tác Quốc tế Mai Linh Mai Linh International Investment and Cooperation Joint Stock Company	TP.Hồ Chí Minh Ho Chi Minh City	91,30%
47	Công ty TNHH Chợ Lớn Taxi Cho Lon Taxi Company Limited	TP.Hồ Chí Minh Ho Chi Minh City	100,00%
48	Công ty TNHH An Cư Mai Linh Mai Linh An Cu Company Limited	TP.Hồ Chí Minh Ho Chi Minh City	100,00%
49	Công ty TNHH Ba Mươi Taxi Thirty Taxi Company Limited	TP.Hồ Chí Minh Ho Chi Minh City	51,00%
50	Công ty TNHH Deluxe Taxi Deluxe Taxi Company Limited	TP.Hồ Chí Minh Ho Chi Minh City	100,00%
51	Công ty Cổ phần Thương mại Mai Linh Toàn Cầu Mai Linh Global Trading Joint Stock Company	TP.Hồ Chí Minh Ho Chi Minh City	100,00%
52	Công ty Cổ phần Thương mại Mê Kông Xanh Green Mekong Trading Joint Stock Company	TP.Hồ Chí Minh Ho Chi Minh City	100,00%
53	Công ty TNHH Mai Linh-Willer Mai Linh Willer Company Limited	TP.Hồ Chí Minh Ho Chi Minh City	51,00%
54	Công ty Cổ phần Vận chuyển Mai Linh Logistics Mai Linh Logistics Joint Stock Company	TP.Hồ Chí Minh Ho Chi Minh City	100,00%
55	Công ty Cổ phần Thanh toán Mpass Mpass Payment Joint Stock Company	TP.Hồ Chí Minh Ho Chi Minh City	100,00%
56	Công ty Cổ phần Thương mại Bách Hóa Mai Linh Mai Linh Department Store Trading Joint Stock Company	TP.Hồ Chí Minh Ho Chi Minh City	100,00%
57	Công ty TNHH Mai Linh An Giang Mai Linh An Giang Company Limited	An Giang An Giang	51,00%
58	Công ty TNHH Mai Linh Bình Dương Mai Linh Binh Duong Company Limited	Bình Dương Binh Duong	51,00%
59	Công ty TNHH Mai Linh Bình Phước Mai Linh Binh Phuoc Company Limited	Bình Phước Binh Phuoc	51,00%
60	Công ty TNHH Mai Linh Bình Thuận Mai Linh Binh Thuan Company Limited	Bình Thuận Binh Thuan	51,00%
61	Công ty TNHH Mai Linh Đà Lạt Mai Linh Da Lat Company Limited	Đà Lạt Da lat	68,70%
62	Công ty TNHH Mai Linh Đắk Lắk Mai Linh Dak Lak Company Limited	Đắk Lắk Dak Lak	51,00%

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

TT/ No	Tên Công ty/ Company name	Nơi thành lập/ Place of establishment	Tỷ lệ quyền biểu quyết năm giữ/ Percentage of voting rights held
63	Công ty TNHH Mai Linh Đắk Nông Mai Linh Dak Nong Company Limited	Đắk Nông Dak Nong	51,00%
64	Công ty TNHH Mai Linh Kiên Giang Mai Linh Kien Giang Company Limited	Kiên Giang Kien Giang	51,00%
65	Công ty TNHH Mai Linh Long An Mai Linh Long An Company Limited	Long An Long An	51,00%
66	Công ty TNHH Mai Linh Phan Rang Tháp Chàm Mai Linh Phan Rang Thap Cham Company Limited	Ninh Thuận Ninh Thuan	51,00%

3.4. Các Công ty con sở hữu gián tiếp/ Indirectly owned Subsidiaries

TT/ No	Tên Công ty/ Company name	Nơi thành lập/ Place of establishment	Tỷ lệ quyền biểu quyết năm giữ/ Percentage of voting rights held
1	Công ty TNHH Thành đô Huế (Công ty con của Công ty TNHH Mai Linh Huế) Thanh Do Hue Company Limited (Subsidiary of Mai Linh Hue Company Limited)	Nam Vi Dạ, Phường VI Dạ, Tp. Huế Nam Vi Da, Vi Da Ward, Hue City	100,00%
2	Công ty TNHH MTV Mai Linh Champasak (Công ty con của Công ty Cổ phần Mai Linh Nam Trung Bộ và Tây Nguyên) Mai Linh Champasak Company Limited (Subsidiary of Mai Linh South Central and Central Highlands Joint Stock Company)	Ban Phabath, Tp. Paskse, Tỉnh Champasak, Lào Ban Phabath, Paskse City, Champasak Province, Laos	100,00%

3.5. Các Công ty liên kết quan trọng/ Significant affiliated Companies

TT/ No	Tên Công ty/ Company name	Nơi thành lập/ Place of establishment	Tỷ lệ quyền biểu quyết năm giữ/ Percentage of voting rights held
1	Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Thiết kế và In Bao bì Năng động Dynamic Packaging Design and Printing Service Trading Joint Stock Company	TP. Hồ Chí Minh Ho Chi Minh City	40,00%
2	Công ty Cổ phần Vận tải Tốc hành Mai Linh Mai Linh Express Transport Joint Stock Company	TP. Hồ Chí Minh Ho Chi Minh City	25,67%
3	Hợp tác xã Hòa Bình Xanh Hoa Binh Xanh Cooperative	TP. Hồ Chí Minh Ho Chi Minh City	20,00%
4	Công ty Cổ phần Thanh Toán MPASS Mpass Payment Joint Stock Company	TP. Hồ Chí Minh Ho Chi Minh City	49,00%
5	Công ty Cổ phần Vận chuyển Mai Linh Logistics Mai Linh Logistics Transport Joint Stock Company	TP. Hồ Chí Minh Ho Chi Minh City	49,00%
6	Công ty TNHH Viễn thông MLG Việt Nam MLG Vietnam Telecommunication Company Limited	Hà Nội Ha Noi	39,00%
7	Công ty Cổ phần Đầu tư và Hợp tác Quốc Tế Mai Linh Mai Linh International Investment and Cooperation Joint Stock Company	TP. Hồ Chí Minh Ho Chi Minh City	40,30%

4. Định hướng phát triển/ Development orientations

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty/ Main objectives of the Company

Với tầm nhìn mới “Nhà cung cấp hệ sinh thái dịch vụ gắn với di chuyển thông minh đáng tin cậy và kết nối trên nền tảng dẫn đầu tại khu vực Đông Nam Á”, Tập đoàn Mai Linh xác định các mục tiêu trung hạn trong giai đoạn tiếp theo/ With the new vision of “Provider of a reliable and connected smart mobility service ecosystem on a leading platform in Southeast Asia”, Mai Linh Group identifies the following mid-term goals in the next phase:

- Áp dụng mô hình quản lý, điều phối phù hợp tính chất hoạt động của các Đơn vị hành chính mới nhằm nâng cao hiệu suất hoạt động của các nguồn lực, tinh gọn bộ máy vận hành, quản lý/ Apply a management and coordination model suitable to the nature of operations of the new Administrative Units to improve the operational efficiency of resources, streamline the operation and management apparatus.
- Củng cố định vị thương hiệu và nâng cao giá trị thương hiệu để làm cơ sở quảng bá và thu hút khách hàng sử dụng các dịch vụ khác trong hệ sinh thái vận chuyển/ Strengthen brand positioning and enhance brand value as a basis for promoting and attracting customers to use other services in the transportation eco-system.
- Đầu tư phương tiện: Nghiên cứu và sử dụng các dòng xe Điện và xe Hybrid phù hợp xu hướng chuyển đổi xanh của Chính phủ/ Invest in vehicles: Research and use Electric and Hybrid vehicles in line with the Government's green transformation trend.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn/ Development strategies in medium and long term

- Cùng với sự tư vấn của đối tác chiến lược EY-Paterson, Tập đoàn Mai Linh hướng đến một tầm nhìn mới “Nhà cung cấp hệ sinh thái dịch vụ gắn với di chuyển thông minh đáng tin cậy và kết nối trên nền tảng dẫn đầu tại khu vực Đông Nam Á”/ With the advice of strategic partner EY-Paterson, Mai Linh Group aims for a new vision of “A trusted and connected smart mobility service ecosystem provider on a leading platform in Southeast Asia”. Hướng đến 5 từ khóa vàng/ Aiming for 5 golden keywords:

- Trusted (Tin cậy)
- Connected (Kết nối)
- Smart (Thông minh)
- Mobility (Di chuyển)
- Ecosystem (Hệ sinh thái)

Chiến lược với tầm nhìn dài hạn từ 5 đến 10 năm, hướng đến những giá trị bền vững song song với xu thế thời đại và vượt khỏi phạm vi trong nước, Tập đoàn tin rằng đây là định hướng đúng đắn và hoàn thiện nhất cho một cuộc cách mạng chuyển đổi mạnh mẽ/ With a long-term strategy of 5 to 10 years, aiming for sustainable values in parallel with the trend of the times and beyond the domestic scope, the Group believes that this is the most correct and complete orientation for a strong transformation revolution. Mục tiêu cuối cùng không chỉ dừng lại ở hiệu quả kinh doanh của các ngành nghề trong hệ sinh thái mà còn tập trung bồi đắp những giá trị bền vững, hoàn thành sứ mệnh 5 mục tiêu đối với người lao động/ The ultimate goal does not stop at the business efficiency of the industries in the ecosystem but also focuses on fostering sustainable values, completing the mission of 5 goals for employees:

- Lạc nghiệp - Mỗi CBNV là một nhà đầu tư/ Career - Each employee is an investor;
- An cư - Mỗi CBNV được sở hữu căn hộ/ Housing - Each employee owns an apartment;

- Sức khỏe - Mỗi CBNV được chăm sóc sức khỏe - sở hữu gói chăm sóc sức khỏe cho cá nhân và gia đình/ Health - Each employee receives health care - owns a health care package for individuals and families;
- Bảo hiểm - Mỗi CBNV được sở hữu gói bảo hiểm nhân thọ cho cá nhân/ Insurance - Each employee owns a personal life insurance package;
- Tài chính - Mỗi CBNV được sở hữu sổ tiết kiệm/ Finance - Each employee owns a savings book.

4.3. Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty/ Corporate objectives with regard to Corporate environment, society and community Sustainability

- Mục tiêu an toàn giao thông luôn được đưa lên hàng đầu/ Traffic safety is always the top priority. Tăng cường huấn luyện đào tạo nhân viên lái xe để đảm bảo an toàn giao thông/ Strengthen training and education for drivers to ensure traffic safety. Tham gia các hoạt động tuyên truyền ý thức thực hiện văn hóa, luật lệ giao thông/ Participate in activities to promote awareness of traffic culture and laws;
- Áp dụng hệ thống quản lý An toàn giao thông đường bộ theo tiêu chuẩn ISO 39001 đồng bộ trên cả hệ thống/ Apply the Road Traffic Safety Management System according to ISO 39001 standards synchronously throughout the system;
- Chăm lo đời sống của cán bộ công nhân viên, quan tâm đóng góp giúp đỡ các hoàn cảnh khó khăn trong Công ty và trong cộng đồng/ Take care of the lives of employees, pay attention to contributing to help those in difficult circumstances in the Company and in the community. Đặc biệt là giúp đỡ các nạn nhân tai nạn giao thông/ Especially helping victims of traffic accidents;
- Theo đuổi mục tiêu sử dụng năng lượng sạch, triển khai dự án sử dụng xe hybrid thay thế xe chạy bằng nhiên liệu hóa thạch/ Pursue the goal of using clean energy, implement a project to use hybrid vehicles to replace fossil fuel vehicles;
- Sẵn sàng đồng hành cùng các Sở Ban Ngành và Chính phủ trong các chương trình hỗ trợ y tế xã hội, cụ thể như công tác taxi cấp cứu nếu dịch Covid bùng phát lại/ Be ready to accompany the Departments, Branches and Government in social health support programs, specifically such as emergency taxi work if the Covid epidemic breaks out again.

5. Các rủi ro/ Risks: (Nêu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của của Công ty, trong đó có rủi ro về môi trường, thiên tai, dịch bệnh, ...)/ (Specify the risks probably affecting the production and business operations or the realization of the Company's objectives, including environmental risks...)

Nhu cầu tuyển dụng các nhân sự có trình độ cao về công nghệ tăng lên rất cao trên thị trường. Việc xây dựng đội ngũ trong điều kiện cạnh tranh gay gắt giữa các nhà tuyển dụng, ngân sách đầu tư cho các hoạt động CNTT và các chính sách về nhân sự hạn chế được xác định là rủi ro chính/ The demand for highly qualified technology personnel is increasing rapidly in the market. Building a team in a context of fierce competition between employers, limited investment budgets for IT activities and human resource policies are identified as the main risks.

Tuy nhiên, với nhiều thách thức chung và dài hạn bao gồm sự cạnh tranh đến từ các sản phẩm dịch vụ khác nhau của các loại hình taxi truyền thống, taxi công nghệ, taxi điện được đầu tư từ những Tập đoàn lớn hoặc đa quốc gia, các loại hình phương tiện công cộng đa dạng, các hợp tác xã vừa và nhỏ; công nghệ nâng cao yêu cầu về tính tiện dụng và sự mong đợi của khách hàng; các yếu tố về nhân lực/ However, with many common and long-term challenges including competition from different service products of traditional taxis, technology taxis, electric taxis invested by large or multinational corporations, diverse types of public transport, small and medium-sized cooperatives; technology increases the requirements for convenience and

customer expectations; human resources factors. Các yếu tố này sẽ khiến cho lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh bị thu hẹp trong tương lai nên với mục tiêu giữ vững vị thế là doanh nghiệp đi đầu trong ngành kinh doanh Taxi trên toàn quốc vào thời kỳ công nghệ 4.0 thì Ban Giám đốc xác định rằng sự cần thiết phải định hướng đổi mới về mô hình kinh doanh với tầm nhìn "Chỗ đứng của dịch vụ được tin dùng luôn có giá trị hơn so với dịch vụ sản phẩm thuần túy" đã được triển khai/ These factors will cause the profit from business activities to be narrowed in the future, so with the goal of maintaining the position as a leading enterprise in the Taxi business nationwide in the 4.0 technology era, the Board of Directors determined that it is necessary to orient the innovation of the business model with the vision "The position of trusted services is always more valuable than pure product services" has been implemented.

Đồng thời, Công ty phải liên tục có những phương án kêu gọi đầu tư và các giải pháp tài chính để giải quyết những thiệt hại trong quá khứ và đảm bảo kế hoạch phát triển trong tương lai/ At the same time, the Company must continuously have investment calling plans and financial solutions to resolve past losses and ensure future development plans.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2024/ OPERATIONS IN THE YEAR 2024

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh/ Situation of production and business operations

1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm/ Results of business operations in the year: *Nêu các kết quả đạt được trong năm. Nêu những thay đổi, biến động lớn về chiến lược kinh doanh, doanh thu, lợi nhuận, chi phí, thị trường, sản phẩm, nguồn cung cấp, .../ Specify the results achieved for the year. Specify major changes and movements in business strategy, revenue, profits, costs, markets, products, supplies, etc*

1.1.1. Công ty CP Tập đoàn Mai Linh – Tổng hợp/ Mai Linh Group Corporation – General

- Doanh thu thuần đạt	875,70 tỷ đồng (làm tròn)/
Net revenue reached	875.70 VND billion (rounded);
- Lợi nhuận trước thuế đạt	3,69 tỷ đồng (làm tròn)/
Profit before tax reached	3.69 VND billion (rounded);
- Lợi nhuận sau thuế đạt	3,69 tỷ đồng (làm tròn)/
Profit after tax reached	3.69 VND billion (rounded).

1.1.2. Hợp nhất –Tập đoàn Mai Linh/ Consolidation – Mai Linh Group

- Doanh thu thuần đạt	1.343,33 tỷ đồng (làm tròn)/
Net revenue reached	1,343.33 VND billion (rounded)
	và tăng trưởng giảm (15,30)% so với năm 2023 and growth decreased by (15.30)% compared to 2023;
- Lợi nhuận trước thuế đạt	(31,36) tỷ đồng (làm tròn)/
Profit before tax reached	(31.36) VND billion (rounded)
	và tăng trưởng giảm (321,36)% so với năm 2023 and growth decreased by (321.36)% compared to 2023;
- Lợi nhuận sau thuế đạt	(43,08) tỷ đồng (làm tròn)/
Profit after tax reached	(43.08) VND billion (rounded)
	và tăng trưởng giảm (1.194,37)% so với năm 2023 and growth decreased by (1,194.37)% compared to 2023;
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu:	(215) đồng/ cổ phiếu/ Basic earnings per share: (215) VND/share.

1.2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch 2024/ Implementation situation/actual progress against the plan of 2024: *So sánh kết quả đạt được trong năm so với các chỉ tiêu kế hoạch và các chỉ tiêu năm liền kề. Phân tích cụ thể nguyên nhân dẫn đến việc không đạt/ đạt/ vượt các chỉ tiêu so với kế hoạch và so với năm liền kề/ Comparing the actual progress with the targets and the results of the preceding years. Analyzing specific reasons of the unachievement/ achievement/ excess of the targets and against the preceding years*

1.2.1. Công ty CP Tập đoàn Mai Linh – Tổng hợp/ Mai Linh Group Corporation – General

- Doanh thu thuần đạt tương đương	87,57% kế hoạch/
Net revenue reached	87.57% of the plan;
- Lợi nhuận sau thuế đạt tương đương	12,30% kế hoạch/
Profit after tax reached	12.30% of the plan.

1.2.2. Hợp nhất –Tập đoàn Mai Linh/ Consolidation – Mai Linh Group

- Doanh thu thuần đạt tương đương	81,41% kế hoạch/
Net revenue reached	81.41% of the plan;
- Lợi nhuận sau thuế đạt tương đương	(71,81)% kế hoạch/
Profit after tax reached	(71.81)% of the plan.

2. Tổ chức và nhân sự/ Organization and Human resource

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

2.1. Danh sách Ban điều hành/ List of the Board of Management: (Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác) (List, curriculum vitae and ownership percentage of the Company's voting shares and other securities by the Company's General Director, Deputy General Directors, Chief Accountant and other managers)

a) Danh sách Ban Giám đốc/ List of the Board of Directors

Thành viên và cơ cấu Ban Giám đốc: Bảy (7) người gồm một (1) Giám đốc, bảy (5) Phó Giám đốc và một (1) Kế toán Trưởng/ **Members and structure of the Board of Directors:** Seven (7) people including one (1) Director, seven (5) Deputy Directors and one (1) Chief Accountant.

TT No	Tên/ Name	Chức vụ/ Title	Số Hộ chiếu/ CMND/ Passport/ID Number	Ngày cấp/ Date of issue	Nơi cấp/ Place of issue	Thay đổi/ Adjust-ment
1	Ông/ Mr. Phạm Minh Sương	Giám đốc/ Director	083071000090	13/03/2017	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ Department of Administrative Police for Social Order	
2	Ông/ Mr. Mai Hà Thanh Hùng	Phó Giám đốc Tài chính/ Deputy Director of Finance	079074034581	18/09/2012	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ Department of Administrative Police for Social Order	
3	Ông/ Mr. Hồ Anh Dương	Phó Giám đốc Phát triển Kinh doanh/ Deputy Director of Business Development	038093044280	27/08/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ Department of Administrative Police for Social Order	Miễn nhiệm 02/04/ 2024
4	Ông/ Mr. Đinh Kim Lợi	Phó Giám đốc An ninh nội bộ/ Deputy Director of Internal Security	019062000099	22/12/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ Department of Administrative Police for Social Order	
5	Bà/ Mrs. Huỳnh Thị Minh Huệ	Phó Giám đốc Quản lý chất lượng/ Deputy Director of Quality Management	052176000148	23/05/2017	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ Department of Administrative Police for Social Order	Miễn nhiệm 02/04/ 2024
6	Ông/ Mr. Phạm Minh Trí	Phó Giám đốc Công nghệ thông tin/ Deputy Director of Information Technology	079087003418	25/08/2016	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ Department of Administrative Police for Social Order	Bổ nhiệm mới 2023/ New appointment

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

7	Bà/ Mrs. Phạm Thị Thanh Phuong	Kế toán trưởng/ Chief Accountant	079176027878	22/12/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ Department of Administrative Police for Social Order
---	---	-------------------------------------	--------------	------------	--

b) Tóm tắt lý lịch của các thành viên Ban điều hành/ Summary of the Executive Board members' biographies

ÔNG/ Mr. PHẠM MINH SƯƠNG GIÁM ĐỐC / DIRECTOR	
-	Ngày sinh: 27/5/1971/ Date of birth: 27/5/1971.
-	Thâm niên công tác: 28 năm/ Working experience: 28 years.
-	Trình độ chuyên môn/ Professional qualifications:
o	Kỹ sư Kinh tế vận tải (1994)/ Engineer in Transport Economics (1994).
o	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh (2011)/ Master of Business Administration (2011).
-	Quá trình công tác/ Working history:
o	1997 – 1999: Nhân viên Kế hoạch;
o	1997 – 1999: Planning Officer;
o	1999 – 2000: Phó Phòng Kế hoạch Xi nghiệp sửa chữa ô tô Mai Linh;
o	1999 – 2000: Deputy Head of Planning Department, Mai Linh Auto Repair Enterprise;
o	2000 – 2001: Chuyên viên Phòng Đầu tư & Kinh doanh quốc tế;
o	2000 - 2001: Specialist of Investment & International Business Department;
o	2001 – 2003: Trợ lý Giám đốc taxi khu vực TP.HCM;
o	2001 – 2003: Assistant Director of Taxi in Ho Chi Minh City;
o	2003 – 2004: Phó Giám đốc Khối taxi Mai Linh;
o	2003 – 2004: Deputy Director of Mai Linh Taxi Division;
o	2004 – 2005: Giám đốc Phòng Phát triển – Kinh doanh Taxi;
o	2004 – 2005: Director of Taxi Development – Business Department;
o	2005 - 2006: Trưởng Ban Kế hoạch & Nghiên cứu phát triển;
o	2005 - 2006: Head of Planning & Development Research Department;
o	2006 – 2008: Kiểm Giám đốc Mai Linh Express;
o	2006 – 2008: Concurrently Director of Mai Linh Express;
o	2008 – 2012: Phó TGD thường trực Công ty CP Vận tải tốc hành Mai Linh;
o	2008 – 2012: Pennanent Deputy General Director of Mai Linh Express Transport Joint Stock Company;
o	2012 – 2013: Trưởng Ban Phát triển Kinh doanh;
o	2012 – 2013: Head of Business Development Department;
o	2013 – 9/2014: Phó TGD Cty CP Tập đoàn Mai Linh phụ trách Vận tải, Trưởng Ban Vận tải;
o	2013 – 9/2014: Deputy General Director of Mai Linh Group Joint Stock Company in charge of Transportation, Head of Transportation Department;
o	09/2014 – 12/2015: Giám đốc Vận hành kiêm Trưởng Ban Vận tải Công ty CP Tập đoàn Mai Linh;
o	09/2014 - 12/2015: Director of Operations and Head of Transportation Department of Mai Linh Group Joint Stock Company;
o	Từ 2018 – 31/8/2020: Phó Tổng Giám đốc thường trực, Trưởng Ban Vận hành Công ty CP Tập đoàn Mai Linh;

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

- o From 2018 - August 31, 2020: Permanent Deputy General Director, Head of Operations Department of Mai Linh Group Joint Stock Company;
- o Từ 01/09/2020 – 31/10/2020: Quyền Tổng Giám đốc Công ty CP Tập đoàn Mai Linh, Phó Chủ tịch Vận tải kiêm Trưởng Ban Vận tải Công ty CP Tập đoàn Mai Linh;
- o From September 1, 2020 - October 31, 2020: Acting General Director of Mai Linh Group Joint Stock Company, Vice President of Transportation and Head of Transportation Department of Mai Linh Group Joint Stock Company;
- o Từ 01/11/2020 – 01/07/2021: Giám đốc Công ty CP Tập đoàn Mai Linh, Phó Chủ tịch Vận tải kiêm Trưởng Ban Vận tải Công ty CP Tập đoàn Mai Linh, Tổng Giám đốc kinh doanh ngành Mai Linh Taxi;
- o From November 1, 2020 - July 1, 2021: Director of Mai Linh Group Joint Stock Company, Vice President of Transportation and Head of Transportation Department of Mai Linh Group Joint Stock Company, General Director of Mai Linh Taxi Business;
- o Từ 01/07/2021 – 01/07/2022: Tổng Giám đốc Kinh doanh Logistics;
- o From July 1, 2021 - July 1, 2022: General Director of Logistics Business;
- o Từ 01/07/2022 – 13/10/2022: Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn phụ trách Vận tải, Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh phụ trách Vận tải, Tổng Giám đốc Kinh doanh Logistics;
- o From July 1, 2022 - October 13, 2022: Deputy General Director of the Group in charge of Transportation, Deputy Director of Mai Linh Group Joint Stock Company in charge of Transportation, General Director of Logistics Business;
- o Từ 13/10/2022 – 01/2024: Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn phụ trách Vận tải, Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh, Tổng Giám đốc Kinh doanh Taxi, Giám đốc Hợp tác xã Hòa Bình Xanh, Trưởng Ban Vận tải, Tổng Giám đốc Kinh doanh Logistics.
- o From October 13, 2022 - January 2024: Deputy General Director of the Group in charge of Transportation, Director of Mai Linh Group Joint Stock Company, General Director of Taxi Business, Director of Hoa Bình Xanh Cooperative, Head of Transportation Department, General Director of Logistics Business.

ÔNG/ Mr. MAI HÀ THANH HÙNG **PHÓ GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH/ DEPUTY DIRECTOR OF FINANCE**

- Ngày sinh: 14/11/1974/ Date of birth: 14/11/1974,
- Thâm niên công tác: 24 năm/ Working experience: 24 years.
- **Trình độ chuyên môn/ Professional qualifications:**
 - o Thạc sỹ Quản trị kinh doanh/ Master of Business Administration.
 - o Cử nhân Kinh tế (tài chính Kế toán Doanh nghiệp) năm 1997/ Bachelor of Economics (Corporate Finance and Accounting) in 1997.
 - o Cử nhân Luật/ Bachelor of Law.
- **Quá trình công tác/ Working history:**
 - o Bắt đầu công tác tại MLG năm 1997;
 - o Started working at MLG in 1997;
 - o Là Kế toán Trưởng MLG từ năm 1999;
 - o Chief Accountant of MLG since 1999;
 - o Được bầu là thành viên Ban Lãnh đạo năm 2002;
 - o Elected as a member of the Board of Directors in 2002;
 - o Được bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc MLG phụ trách Tài chính & Kế toán năm 2005;

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

- o Appointed Deputy General Director of MLG in charge of Finance & Accounting in 2005;
- o Kiêm nhiệm Trưởng Ban Tài chính - Kế toán từ năm 2006;
- o Concurrently Head of Finance - Accounting Department since 2006;
- o 2006 – 2015: Phó Chủ tịch MLG phụ trách Tài chính kiêm Trưởng Ban Kế toán;
- o 2006 - 2015: Vice President of MLG in charge of Finance and Head of Accounting Department;
- o 2015 – 2020: Tổng Giám đốc Công ty Tư vấn Tài chính Mai Doãn;
- o 2015 – 2020: General Director of Mai Doan Financial Consulting Company;
- o 26/4/2019 – 26/5/2021: Trưởng Ban Kiểm soát Đại hội đồng Cổ đông Công ty CP Tập đoàn Mai Linh;
- o April 26, 2019 - May 26, 2021: Head of the Board of Supervisors of the General Meeting of Shareholders of Mai Linh Group Joint Stock Company;
- o 05/2021 – 07/2021: Phó Chủ tịch Tập đoàn Mai Linh phụ trách công tác Kiểm toán nội bộ, Tổng Kiểm toán Tập đoàn Mai Linh, Phó Giám đốc phụ trách Tài chính Công ty TNHH MTV Đầu tư Hồ Huy;
- o May 2021 - July 2021: Vice Chairman of Mai Linh Group in charge of Internal Audit, General Auditor of Mai Linh Group, Deputy Director in charge of Finance of Ho Huy Investment Company Limited;
- o 07/2021 – 04/2024: Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn phụ trách Tài chính, Phó Giám đốc Tài chính Công ty CP Tập đoàn Mai Linh, Trưởng Ban Tài chính – Kế toán;
- o July 2021 - April 2024: Deputy General Director of the Group in charge of Finance, Deputy Director of Finance of Mai Linh Group Joint Stock Company, Head of Finance - Accounting Department;
- o 04/2024 – đến nay: Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn phụ trách Tài chính, Trưởng Ban Tài chính – Kế toán, TGD Kinh doanh dịch vụ tài chính.
- o April 2024 - present: Deputy General Director of the Group in charge of Finance, Head of Finance - Accounting Department, General Director of Financial Services Business.

ÔNG/ Mr. ĐÌNH KIM LỢI

PHÓ GIÁM ĐỐC AN NINH NỘI BỘ/ DEPUTY DIRECTOR OF INTERNAL SECURITY

- Ngày sinh: 25/10/1962/ Date of birth: October 25, 1962.
- Thâm niên công tác: 6 năm/ Working experience: 6 years.
- **Trình độ chuyên môn/ Professional qualifications:**
 - o Cao Đẳng Cảnh sát Nhân dân Thủ Đức, TP. HCM (1987)/ Thu Duc People's Police College, Ho Chi Minh City (1987).
 - o Trường Đại học Thương mại, Hà Nội (1997)/ University of Commerce, Hanoi (1997).
 - o Chuyên tu Luật (Đại học An ninh Nhân dân Thủ Đức, TP. HCM) (1998)/ Law major (Thu Duc People's Security University, Ho Chi Minh City) (1998).
- **Quá trình công tác/ Working history:**
 - o 03/12/2019 – 17/02/2020: Phó Ban Quan hệ cộng đồng Công ty CP Tập đoàn Mai Linh;
 - o December 3, 2019 - February 17, 2020: Deputy Head of Community Relations Department, Mai Linh Group Joint Stock Company;
 - o 17/02/2020 – 01/06/2020: Phó Ban QHCD phụ trách Đối ngoại, Giám đốc ANNB;
 - o February 17, 2020 - June 1, 2020: Deputy Head of Community Relations Department in charge of External Relations, Director of Internal Security;
 - o 01/06/2020 - 01/11/2020: Phó Ban Pháp chế phụ trách công tác ANNB và Thanh tra Pháp chế;
 - o June 1, 2020 - November 1, 2020: Deputy Head of Legal Department in charge of Public Security and

Legal Inspection;

- o 01/11/2020 – 05/03/2021: Phó Ban Pháp chế phụ trách công tác ANNB và Thanh tra pháp chế, Trưởng phòng ANNB Công ty CP Tập đoàn Mai Linh;
- o 11/01/2020 – 03/05/2021: Deputy Head of Legal Department in charge of Internal Security and Legal Inspection, Head of Internal Security Department of Mai Linh Group Joint Stock Company;
- o 05/03/2021 - 30/06/2021: Phó Tổng Giám đốc KD Mai Linh Taxi phụ trách ANNB;
- o 03/05/2021 - 06/30/2021: Deputy General Director of Mai Linh Taxi Business in charge of Internal Security;
- o 01/07/2021 – 31/12/2021: Phó Tổng Giám đốc Ngành Kinh doanh Bảo hiểm, chịu trách nhiệm về chỉ tiêu phát triển Bảo hiểm Công ty CP Tập đoàn Mai Linh;
- o 07/01/2021 – 12/31/2021: Deputy General Director of Insurance Business, responsible for Insurance development targets of Mai Linh Group Joint Stock Company;
- o Phó Giám đốc Công ty CP Tập đoàn Mai Linh phụ trách Kinh doanh Bảo hiểm, Trưởng phòng KDBH Công ty CP Tập đoàn Mai Linh;
- o Deputy Director of Mai Linh Group Joint Stock Company in charge of Insurance Business, Head of Insurance Business Department of Mai Linh Group Joint Stock Company;
- o 12/04/2022 – 04/2024: Phó Giám đốc Công ty CP Tập đoàn Mai Linh phụ trách ANNB; Phó Chánh văn phòng Tập đoàn phụ trách ANNB; Trợ lý Chủ tịch – TGD Tập đoàn về ANNB; Trưởng phòng ANNB Công ty CP Tập đoàn Mai Linh;
- o 04/12/2022 - 04/2024: Deputy Director of Mai Linh Group Joint Stock Company in charge of ANNB; Deputy Chief of Office of the Group in charge of ANNB; Assistant to the Chairman - General Director of the Group on ANNB; Head of Security Department, Mai Linh Group Joint Stock Company;
- o 04/2024 – 31/12/2024: Phó Chánh văn phòng Tập đoàn phụ trách ANNB; Trợ lý Chủ tịch – TGD Tập đoàn về ANNB; Trưởng phòng ANNB Công ty CP Tập đoàn Mai Linh.
- o 04/2024 - 31/12/2024: Deputy Chief of Office of the Group in charge of Security Department; Assistant to the Chairman - General Director of the Group on Security Department; Head of Security Department, Mai Linh Group Joint Stock Company.

**BÀ/ Mrs. PHẠM THỊ THANH PHƯƠNG
KẾ TOÁN TRƯỞNG/ CHIEF ACCOUNTANT**

+ Ngày sinh: 26/06/1976/ Date of birth: 26/06/1976.

+ Thâm niên công tác: 05 năm/ Working experience: 05 years.

- Trình độ chuyên môn/ Professional qualifications:

- o Cử nhân ngành kế toán - kiểm toán (Trường ĐH Kinh Tế TP HCM) (1999)/ Bachelor of Accounting - Auditing (Ho Chi Minh City University of Economics) (1999).

- Quá trình công tác/ Working history:

- o Năm 1999 - 2003 : Nhân viên Kế toán, Cty TNHH TM & SX Nụ Vương Miền;
- o 1999 - 2003: Accountant, Nụ Vương Miền Trading & Production Co., Ltd.;
- o Năm 2003 - 2006 : Kế toán trưởng, Công ty TNHH Giải Pháp Kỹ thuật Vina;
- o 2003 - 2006: Chief Accountant, Vina Technical Solutions Co., Ltd.;
- o Năm 2006 - 2009 : Phó phòng TCKT, Công ty CP Vận tải Tốc hành Mai Linh;
- o 2006 - 2009: Deputy Head of Accounting Department, Mai Linh Express Transport Joint Stock Company;
- o Năm 2009 - 2012 : Kế toán Trưởng, Công ty CP Vận tải Tốc hành Mai Linh;

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

- o 2009 - 2012: Chief Accountant, Mai Linh Express Transport Joint Stock Company;
- o Năm 2012 - 2015 : Kế toán trưởng, Công ty CP Tập đoàn Mai Linh;
- o 2012 - 2015: Chief Accountant, Mai Linh Group Joint Stock Company;
- o Năm 2015 - 2021 : Kế toán trưởng, Công ty CP Tập đoàn Thực Phẩm Hoa Sen;
- o 2015 - 2021: Chief Accountant, Hoa Sen Food Group Joint Stock Company;
- o Năm 2021 – nay: Kế toán trưởng Công ty CP Tập đoàn Mai Linh.
- o 2021 - present: Chief Accountant, Mai Linh Group Joint Stock Company.

2.2. Những thay đổi trong Ban Điều hành/ Changes in the Board of Management: (Liệt kê các thay đổi trong Ban điều hành trong năm)/ (List the changes in the Board of Management in the year)

b.1) Thay đổi Giám đốc/ Change of Director: Không/ No.

b.2) Thay đổi thành viên Ban Giám đốc/ Change of Board of Directors: Có/ Yes (thời chức danh các Phó GD)/ (resignation of Deputy Directors).

- Thôi nhiệm vị trí chức danh Phó Giám đốc Phát triển kinh doanh / Resignation of Deputy Director of Business Development
- Thôi nhiệm vị trí chức danh Phó Giám đốc phụ trách an ninh nội bộ/ Resignation of Deputy Director responsible for Internal Security.
- Thôi nhiệm vị trí chức danh Phó Giám đốc quản lý chất lượng/ Resignation of Deputy Director of Quality Management

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên/ Number of staffs. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động/ Brief information and changes on the employee's policies

Tổng số cán bộ nhân viên và đối tác là nhà đầu tư hợp tác kinh doanh (gồm Công ty CP Tập đoàn Mai Linh và các đơn vị thuộc hệ thống Tập đoàn Mai Linh) thời điểm 31/12/2024 là: **10.939** người (bao gồm nhà đầu tư/ đối tác hợp tác kinh doanh), không bao gồm các đơn vị liên kết kinh doanh ngoài taxi khác/ Total number of employees and partners who are business cooperation investors (including Mai Linh Group Joint Stock Company and units under the Mai Linh Group system) as of December 31, 2024 is: **10,939 employees** (including investors/business cooperation partners), excluding other non-taxi business affiliates.

Trong đó/ In which:

- | | |
|--|------------------------------|
| + Tổng số cán bộ nhân viên văn phòng/ Total number of office staff: | 801; |
| | tỷ trọng/ proportion: 7,3%; |
| + Tổng lao động trực tiếp không gồm lái xe/ Total direct labor - excluding drivers: 806; | |
| | tỷ trọng/ proportion: 7,4%; |
| + Tổng lao động lái xe taxi/ Total taxi drivers: | 9.332; |
| | tỷ trọng/ proportion: 85,3%. |

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án/ Investment activities, project implementation

3.1. Hoạt động đầu tư, thanh lý phương tiện trong năm 2024/ Investment and vehicle liquidation activities in 2024

Trong năm 2024, Mai Linh đã đầu tư 441 xe, tổng xe thanh lý bao gồm cả số xe đưa từ bên ngoài vào hợp tác kinh doanh rút ra khỏi hệ thống là 4.430 xe, đưa tổng số phương tiện Taxi của toàn hệ thống tính đến ngày 31/12/2024 là 9.030 phương tiện, chủ yếu là dòng xe Toyota, Hyundai, .../ In 2024, Mai Linh invested in 441 vehicles, the total number of liquidated vehicles including the number of vehicles brought in from outside for business cooperation and withdrawn from the system was 4,430 vehicles, bringing the total

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

number of Taxi vehicles of the entire system as of December 31, 2024 to 9,030 vehicles, mainly Toyota, Hyundai, ...

3.2. Các Công ty con, Công ty liên kết/ Subsidiaries, associated Companies: (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các Công ty con, Công ty liên kết)/ (Summarizing the operations and financial situation of the Subsidiaries, associated Companies)

3.2.1. Công ty TNHH Vận tải Công Nghệ Mai Linh Hà Nội/ Mai Linh Hanoi Technology Transport Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 81,99%.

Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Nguyễn Công Hùng.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 437,47 tỷ đồng/ VND billion, tăng trưởng tăng so với năm 2023 là/ an increase of compared to 2023 is 5,91%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Vận tải Công nghệ Mai Linh Hà Nội Mai Linh Technology Transport Hanoi	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	408.959.388.864	367.113.057.011
Giá vốn/ Cost of sales	363.310.392.537	318.127.992.414
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	760.101.549	599.509.903
Chi phí tài chính/ Financial expenses	14.212.380.196	13.719.714.212
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	7.140.898.282	6.556.316.647
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	22.898.737.349	24.687.205.553
Thu nhập khác/ Other income	2.920.793.680	6.046.291.866
Chi phí khác/ Other expenses	1.127.010.191	1.811.646.487
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	3.950.865.538	8.855.983.467
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	2.809.764.963	6.073.815.609

3.2.2. Công ty TNHH Mai Linh Thanh Hóa/ Mai Linh Thanh Hoa Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Hồ Hữu Thiết.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 157,54 tỷ đồng/ VND billion, giảm so với năm 2023 là/ a decrease of compared to 2023 is (9,82)%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Thanh Hóa Mai Linh Thanh Hoa	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	57.735.656.879	44.253.981.669
Giá vốn/ Cost of sales	46.633.809.104	38.683.595.597
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	4.307.579.070	3.317.508.074
Chi phí tài chính/ Financial expenses	6.936.842.298	7.140.971.332

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

Chi phí bán hàng/ Selling expenses	1.278.258.384	642.977.145
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	15.584.224.040	14.196.322.340
Thu nhập khác/ Other income	7.777.958.171	7.231.463.829
Chi phí khác/ Other expenses	835.585.077	858.642.950
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	(1.447.524.783)	(6.719.555.792)
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	(1.447.524.783)	(6.719.555.792)

3.2.3. Công ty TNHH Mai Linh Bắc Ninh/ Mai Linh Bac Ninh Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Hồ Công Bình.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 109,36 tỷ đồng/ VND billion, giảm so với năm 2023 là/ a decrease of compared to 2023 is (23,43)%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Bắc Ninh Mai Linh Bac Ninh	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	98.995.360.977	107.124.374.012
Giá vốn/ Cost of sales	91.540.882.408	97.616.675.738
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	1.777.835.827	1.972.474.800
Chi phí tài chính/ Financial expenses	2.650.110.287	2.975.194.108
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	2.026.628.674	2.606.136.311
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	4.009.061.543	3.691.770.170
Thu nhập khác/ Other income	2.283.615.814	1.173.630.150
Chi phí khác/ Other expenses	31.656.061	239.957.654
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	2.798.473.645	3.140.744.981
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	2.232.447.670	2.467.456.290

3.2.4. Công ty TNHH Mai Linh Hà Tĩnh/ Mai Linh Ha Tinh Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Hồ Quốc Cường.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 45,42 tỷ đồng/ VND billion, giảm so với năm 2023 là/ a decrease of compared to 2023 is (16,38)%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Hà Tĩnh Mai Linh Ha Tinh	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	15.610.857.531	12.105.845.336
Giá vốn/ Cost of sales	12.036.469.066	10.642.689.038
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	1.073.083.592	901.249.612

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

Chi phí tài chính/Financial expenses	1.149.011.553	1.031.076.152
Chi phí bán hàng/Selling expenses	821.642.593	803.918.318
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	2.365.454.775	3.160.451.103
Thu nhập khác/ Other income	1.139.651.164	2.704.175.027
Chi phí khác/ Other expenses	125.015	5.369
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	1.450.889.285	73.129.995
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	1.160.711.428	58.503.996

3.2.5. Công ty TNHH Mai Linh Hải Phòng/ Mai Linh Hai Phong Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Quyền Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Lê Văn Ngọc.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 52,65 tỷ đồng/ VND billion, giảm so với năm 2023 là/ a decrease of compared to 2023 is (0,09)%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Hải Phòng Mai Linh Hai Phong	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	13.592.956.345	11.835.410.318
Giá vốn/ Cost of sales	9.794.366.644	9.555.677.989
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	313.688.876	84.567.476
Chi phí tài chính/Financial expenses	1.131.414.360	740.885.831
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	1.522.125.216	1.035.647.666
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	2.146.558.516	1.861.775.093
Thu nhập khác/ Other income	958.317.004	1.503.809.296
Chi phí khác/ Other expenses	8.181.247	0
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	262.316.242	229.800.511
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	215.520.049	183.840.409

3.2.6. Công ty TNHH Mai Linh Nam Định/ Mai Linh Nam Dinh Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Nguyễn Tất Trang.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 54,03 tỷ đồng/ VND billion, giảm so với năm 2023 là/ a decrease of compared to 2023 is (13,45)%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Nam Định Mai Linh Nam Dinh	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	24.372.433.650	24.655.963.878
Giá vốn/ Cost of sales	18.028.760.793	17.815.176.394

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	503.840.312	519.593.577
Chi phí tài chính/Financial expenses	1.939.489.770	2.031.914.153
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	1.044.975.107	1.290.257.095
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	4.389.546.842	3.960.987.045
Thu nhập khác/ Other income	2.672.487.083	1.239.124.158
Chi phí khác/ Other expenses	8.078.619	39.078.222
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	2.137.909.914	1.277.268.704
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	1.708.388.207	1.014.199.319

3.2.7. Công ty Cổ phần Mai Linh Quảng Ninh/ Mai Linh Quang Ninh Joint Stock Company:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Lâm Sinh Hải.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 31,55 tỷ đồng/ VND billion, giảm so với năm 2023 là/ a decrease of compared to 2023 is (33,31)%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Quảng Ninh Mai Linh Quang Ninh	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	20.697.576.984	17.306.416.892
Giá vốn/ Cost of sales	18.288.548.773	17.114.119.695
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	820.390.639	755.556.247
Chi phí tài chính/Financial expenses	1.493.173.000	831.090.427
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	807.108.137	959.741.435
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	2.154.140.821	1.843.388.817
Thu nhập khác/ Other income	1.356.554.053	3.407.489.200
Chi phí khác/ Other expenses		
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	131.550.945	721.121.965
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	131.550.945	314.700.751

3.2.8. Công ty Cổ phần Mai Linh Thủ Đức/ Mai Linh Thu Do Joint Stock Company:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Nguyễn Công Hùng.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 108,76 tỷ đồng/ VND billion, giảm so với năm 2023 là/ a decrease of compared to 2023 is (1,54)%.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Thủ Đức Mai Linh Thủ Đức	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	62.293.137.286	80.531.177.588
Giá vốn/ Cost of sales	53.288.200.020	70.666.596.016
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	149.171.333	243.901.544
Chi phí tài chính/Financial expenses	3.560.981.329	4.266.694.608
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	2.614.995.568	3.082.444.662
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	961.562.321	1.541.584.922
Thu nhập khác/ Other income	562.173.547	1.188.648.089
Chi phí khác/ Other expenses	28.378.885	642.683.123
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	2.550.364.043	1.763.723.890
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	2.034.617.392	1.126.202.616

3.2.9. Công ty TNHH Mai Linh Ninh Bình/ Mai Linh Ninh Binh Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Lê Đức Trọng.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 65,87 tỷ đồng/ VND billion, giảm so với năm 2023 là/ a decrease of compared to 2023 is (16,79)%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Ninh Bình Mai Linh Ninh Bình	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	36.707.009.236	35.310.255.872
Giá vốn/ Cost of sales	29.736.078.840	29.560.013.128
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	494.110.391	412.339.055
Chi phí tài chính/Financial expenses	2.585.599.939	2.194.029.745
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	1.100.351.907	1.148.958.333
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	3.421.547.499	4.509.427.424
Thu nhập khác/ Other income	2.762.063.272	3.260.638.797
Chi phí khác/ Other expenses	151.371.912	138.641.341
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	2.968.232.782	1.432.163.753
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	2.344.311.843	1.137.197.220

3.2.10. Công ty TNHH Mai Linh Hải Dương/ Mai Linh Hai Duong Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Đỗ Việt Tuấn.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 68,10 tỷ đồng/ VND billion, tăng trưởng tăng so với năm 2023 là/ an increase of compared to 2023 is 6,29%.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Hải Dương Mai Linh Hai Duong	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	21.255.284.876	26.731.049.071
Giá vốn/ Cost of sales	17.330.789.427	22.348.827.958
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	1.141.577.645	950.316.117
Chi phí tài chính/Financial expenses	772.631.414	862.845.563
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	986.362.944	953.688.993
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	2.104.630.204	2.529.615.251
Thu nhập khác/ Other income	927.920.515	1.872.372.705
Chi phí khác/ Other expenses	39.060.240	37.906.442
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	2.091.308.807	2.820.853.686
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	1.665.234.998	2.249.101.660

3.2.11. Công ty TNHH Mai Linh Hà Nam/ Mai Linh Hà Nam Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Nguyễn Phi Cường.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 45,00 tỷ đồng/ VND billion, giảm so với năm 2023 là/ a decrease of compared to 2023 is (3,81)%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Hà Nam Mai Linh Ha Nam	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	14.680.766.225	15.512.297.147
Giá vốn/ Cost of sales	12.278.834.249	11.166.325.110
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	676.718.306	693.705.832
Chi phí tài chính/Financial expenses	195.138.304	275.471.468
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	1.630.619.496	1.320.765.474
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	2.686.941.805	2.666.576.351
Thu nhập khác/ Other income	12.982.486.478	2.129.635.781
Chi phí khác/ Other expenses	33.531.392	16.676.768
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	11.514.905.763	2.889.823.589
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	9.211.924.610	2.311.858.872

3.2.12. Công ty TNHH Mai Linh Thái Bình/ Mai Linh Thai Binh Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Quyền Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Nguyễn Mạnh Trường.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 48,29 tỷ đồng/ VND billion, giảm so với năm 2023 là/ a decrease of compared to 2023 is (6,37)%.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Thái Bình Mai Linh Thái Bình	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	18.427.123.870	18.107.241.271
Giá vốn/ Cost of sales	13.166.169.821	15.955.236.696
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	257.462.688	617.433.281
Chi phí tài chính/Financial expenses	1.233.654.669	1.284.988.984
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	977.695.343	893.528.317
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	3.204.810.793	3.386.310.288
Thu nhập khác/ Other income	2.206.145.999	3.164.103.242
Chi phí khác/ Other expenses	49.592.561	44.135.764
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	2.258.809.370	324.577.745
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	1.797.128.984	250.835.043

3.2.13. Công ty TNHH Mai Linh Bắc Giang/ Mai Linh Bac Giang Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Nguyễn Đình Chức.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 70,16 tỷ đồng/ VND billion, tăng trưởng tăng so với năm 2023 là/ an increase of compared to 2023 is 7,49%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Bắc Giang Mai Linh Bac Giang	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	20.006.273.266	17.455.944.878
Giá vốn/ Cost of sales	16.468.035.469	14.999.528.251
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	521.413.846	546.555.412
Chi phí tài chính/Financial expenses	1.083.474.232	1.243.984.998
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	890.854.493	851.578.470
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	2.558.830.716	2.947.229.633
Thu nhập khác/ Other income	1.889.793.212	3.270.440.607
Chi phí khác/ Other expenses	123.704.004	90.009.536
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	1.292.581.410	1.140.610.009
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	1.034.065.128	912.488.007

3.2.14. Công ty TNHH Mai Linh Phú Thọ/ Mai Linh Phu Tho Company Limited

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Lê Văn Thọ.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 31,08 tỷ đồng/ VND billion, giảm so với năm 2023 là/ a decrease of compared to 2023 is (12,53)% .

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Phú Thọ Mai Linh Phú Thọ	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	9.077.957.245	7.609.019.137
Giá vốn/ Cost of sales	8.813.788.063	6.157.110.354
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	495.590.478	412.719.093
Chi phí tài chính/Financial expenses	713.235.867	302.422.407
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	217.200.804	265.927.097
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	1.211.410.045	1.358.674.622
Thu nhập khác/ Other income	768.002.349	1.393.950.419
Chi phí khác/ Other expenses	64.684.732	18.916.249
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	(678.769.439)	1.312.637.920
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	(678.769.439)	1.312.637.920

3.2.15. Công ty TNHH Mai Linh Vĩnh Phúc/ Mai Linh Vĩnh Phúc Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Trương Văn Dũng.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 65,98 tỷ đồng/ VND billion, giảm so với năm 2023 là / a decrease of compared to 2023 is (2,98)%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Vĩnh Phúc Mai Linh Vĩnh Phúc	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	29.271.071.202	21.396.704.843
Giá vốn/ Cost of sales	24.166.669.091	19.142.750.517
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	396.916	145.709.837
Chi phí tài chính/Financial expenses	1.818.745.608	1.603.222.853
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	1.352.110.731	1.040.424.279
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	2.539.356.806	2.394.316.467
Thu nhập khác/ Other income	865.586.424	314.973.021
Chi phí khác/ Other expenses	38.571.017	1.302.211.519
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	221.601.289	(3.625.537.934)
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	221.601.289	(3.625.537.934)

3.2.16. Công ty TNHH Mai Linh Tuyên Quang/ Mai Linh Tuyên Quang Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Bà/ Mrs. Trần Thu Lãnh.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 12,34 tỷ đồng/ VND billion, tăng trưởng giảm so với năm 2023 là/ a decrease of compared to 2023 is (23,93)%.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Tuyên Quang Mai Linh Tuyên Quang	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	6.937.314.149	6.178.930.823
Giá vốn/ Cost of sales	4.828.762.765	4.984.156.779
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	102.192.728	55.462.200
Chi phí tài chính/Financial expenses	470.220.020	484.132.717
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	166.937.187	255.797.798
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	1.703.807.144	1.278.941.750
Thu nhập khác/ Other income	480.931.464	522.848.332
Chi phí khác/ Other expenses	197.143.645	28.425.343
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	153.567.580	(274.213.032)
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	153.567.580	(274.213.032)

3.2.17. Công ty TNHH Mai Linh Hòa Bình/ Mai Linh Hoa Binh Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Hồ Trung Đức.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 19,95 tỷ đồng/ VND billion, tăng trưởng tăng so với năm 2023 là / an increase of compared to 2023 is 20,86%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Hòa Bình Mai Linh Hoa Binh	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	1.971.703.250	2.661.160.108
Giá vốn/ Cost of sales	1.368.873.029	2.891.112.564
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	203.418.388	158.989.685
Chi phí tài chính/Financial expenses	730.389.806	630.622.703
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	106.341.376	127.442.018
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	1.614.285.945	1.553.185.858
Thu nhập khác/ Other income	84.963.850	51.182.500
Chi phí khác/ Other expenses		20.560.370
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	(1.559.804.668)	(2.351.591.220)
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	(1.559.804.668)	(2.351.591.220)

3.2.18. Công ty TNHH Mai Linh Cao Bằng/ Mai Linh Cao Bang Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Bà/ Mrs. Đoàn Thị Huyền Trang.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 27,84 tỷ đồng/ VND billion, tăng trưởng tăng so với năm 2023 là / an increase of compared to 2023 is 6,18%.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Cao Bằng Mai Linh Cao Bằng	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	3.457.480.385	3.101.927.049
Giá vốn/ Cost of sales	2.144.204.626	1.799.759.142
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	49.478.497	16.108.603
Chi phí tài chính/Financial expenses	183.440.734	508.104.506
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	125.606.339	272.629.324
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	1.345.327.481	1.004.962.144
Thu nhập khác/ Other income	26.216.800	756.432.108
Chi phí khác/ Other expenses	9.872.000	491.382.343
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	(275.275.498)	(202.369.699)
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	(275.275.498)	(202.369.699)

3.2.19. Công ty TNHH Mai Linh Yên Bái/ Mai Linh Yen Bai Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Lê Quốc Tuấn.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 13,19 tỷ đồng/ VND billion, tăng trưởng tăng so với năm 2023 là/ an increase of compared to 2023 is 12,46% .

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Yên Bái Mai Linh Yen Bai	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	2.886.839.033	3.272.776.354
Giá vốn/ Cost of sales	2.233.297.132	3.222.920.785
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	40.415	86.214
Chi phí tài chính/Financial expenses	19.924.169	67.726.481
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	178.200.707	181.616.551
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	1.405.977.437	1.238.030.784
Thu nhập khác/ Other income	113.518.000	226.875.815
Chi phí khác/ Other expenses	267.813.644	196.963.853
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	(1.104.815.641)	(1.407.520.071)
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	(1.104.815.641)	(1.407.520.071)

3.2.20. Công ty TNHH Mai Linh Hà Giang/ Mai Linh Ha Giang Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Phó Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Hà Thế Anh.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 10,18 tỷ đồng/ VND billion, tăng trưởng tăng so với năm 2023 là/ an increase of compared to 2023 is 6,59%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Hà Giang Mai Linh Ha Giang	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	4.750.237.976	4.574.968.159
Giá vốn/ Cost of sales	3.007.584.608	2.768.754.972
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	89.433.159	43.044.472
Chi phí tài chính/ Financial expenses	517.162.745	375.798.329
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	604.228.922	690.473.945
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	818.783.625	944.157.980
Thu nhập khác/ Other income	241.097.400	630.149.639
Chi phí khác/ Other expenses	24.544.364	3.087.000
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	108.464.271	485.890.044
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	108.464.271	485.890.044

3.2.21. Công ty TNHH Vận tải Công nghệ Mai Linh Điện Biên/ Mai Linh Dien Bien Technology Transport Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Nguyễn Tuấn Hưng.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 13,30 tỷ đồng/ VND billion, giảm so với năm 2023 là/ a decrease of compared to 2023 is (0,69)%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Điện Biên Mai Linh Dien Bien	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	6.024.136.563	7.219.486.695
Giá vốn/ Cost of sales	4.462.357.718	4.688.529.297
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	20.479.829	9.482.666
Chi phí tài chính/ Financial expenses	231.872.426	396.297.021
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	121.929.973	461.016.939
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	1.948.323.608	1.976.054.839
Thu nhập khác/ Other income	169.527.370	397.492.575
Chi phí khác/ Other expenses	105.992.484	205.734
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	(656.332.447)	104.358.106
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	(656.332.447)	104.358.106

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

3.2.22. Công ty TNHH Mai Linh Lào Cai/ Mai Linh Lao Cai Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Hoàng Văn Nam.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 18,51 tỷ đồng/ VND billion, tăng trưởng tăng so với năm 2023 là/ an increase of compared to 2023 is 0,00%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Lào Cai Mai Linh Lao Cai	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	1.861.277.255	2.065.756.510
Giá vốn/ Cost of sales	2.453.160.349	2.754.390.634
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	59.748.738	13.961
Chi phí tài chính/ Financial expenses	165.637.929	226.699.555
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	73.221.973	0
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	991.493.230	785.948.248
Thu nhập khác/ Other income	249.882.016	232.280.546
Chi phí khác/ Other expenses	27.674.536	13.508.100
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	(1.540.280.008)	(1.482.495.520)
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	(1.540.280.008)	(1.482.495.520)

3.2.23. Công ty TNHH Mai Linh Lai Châu/ Mai Linh Lai Chau Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Bà/ Mrs. Cao Thị Thủy.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 15,64 tỷ đồng/ VND billion, tăng trưởng tăng so với năm 2023 là/ an increase of compared to 2023 is 14,23%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Lai Châu Mai Linh Lai Chau	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	5.784.207.708	5.443.068.636
Giá vốn/ Cost of sales	5.248.974.335	4.645.943.226
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	139.661.506	97.675.967
Chi phí tài chính/ Financial expenses	132.040.233	278.326.199
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	103.014.839	162.261.149
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	1.476.416.976	1.533.761.102
Thu nhập khác/ Other income	480.184.993	907.722.966
Chi phí khác/ Other expenses	168.475	3.590.037

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	(556.560.651)	(175.414.144)
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	(556.560.651)	(175.414.144)

3.2.24. Công ty TNHH Mai Linh Lạng Sơn/ Mai Linh Lang Son Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Trần Minh Tuấn.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 6,69 tỷ đồng/ VND billion, tăng trưởng tăng so với năm 2023 là/ an increase of compared to 2023 is 1,90%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Lạng Sơn Mai Linh Lang Son	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	652.458.079	547.431.856
Giá vốn/ Cost of sales	384.205.888	389.106.734
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	5.015.225	35.098
Chi phí tài chính/Financial expenses	32.608.650	10.866.671
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	218.532.315	133.591.366
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	189.990.073	99.841.388
Thu nhập khác/ Other income	15.555.349	7.317.940
Chi phí khác/ Other expenses	12.436.055	2.359.141
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	(164.744.328)	(80.980.406)
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	(164.744.328)	(80.980.406)

3.2.25. Công ty TNHH Mai Linh Sơn La/ Mai Linh Son La Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Quyền Giám đốc/ Director: Bà/ Mrs. Lê Thanh Thủy.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 12,29 tỷ đồng/ VND billion, giảm so với năm 2023 là / a decrease of compared to 2023 is (3,86)%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Sơn La Mai Linh Son La	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	2.546.821.024	3.857.542.112
Giá vốn/ Cost of sales	1.404.096.799	1.690.382.955
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	222.803.667	7.057.262
Chi phí tài chính/Financial expenses	51.859.270	266.542.297
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	332.214.359	207.665.008
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	1.538.234.710	1.790.130.939
Thu nhập khác/ Other income	96.523.964	261.833.224

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

Chi phí khác/ Other expenses	139.306.787	90.000
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	(599.563.270)	171.621.399
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	(599.563.270)	171.621.399

3.2.26. Công ty TNHH Mai Linh Đà Nẵng/ Mai Linh Da Nang Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Nguyễn Văn Thanh.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 105,87 tỷ đồng/ VND billion, tăng trưởng tăng so với năm 2023 là/ an increase of compared to 2023 is 0,07%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Đà Nẵng Mai Linh Da Nang	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	37.029.422.370	30.696.606.427
Giá vốn/ Cost of sales	26.658.499.198	23.763.078.446
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	1.296.878.643	352.595.161
Chi phí tài chính/Financial expenses	3.699.533.783	3.446.531.944
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	2.248.055.357	2.848.804.010
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	5.751.910.693	4.942.315.423
Thu nhập khác/ Other income	382.703.216	175.477.574
Chi phí khác/ Other expenses	337.312.193	242.073.553
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	13.693.005	(4.018.124.214)
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	13.693.005	(4.018.124.214)

3.2.27. Công ty TNHH Mai Linh Quảng Bình/ Mai Linh Quang Binh Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 99,94%.

Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Nguyễn Minh Tuấn.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 28,91 tỷ đồng/ VND billion, giảm so với năm 2023 là/ a decrease of compared to 2023 is (7,60)%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Quảng Bình Mai Linh Quang Binh	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	10.825.024.006	11.883.228.440
Giá vốn/ Cost of sales	7.328.784.230	10.162.411.816
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	593.264.386	576.227.002
Chi phí tài chính/Financial expenses	1.436.853.840	1.206.888.388
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	1.250.778.307	886.071.918
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	2.668.671.804	2.449.784.860

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

Thu nhập khác/ Other income	136.776.172	104.007.150
Chi phí khác/ Other expenses	185.456.189	102.738.398
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	(1.315.479.806)	(2.244.432.788)
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	(1.315.479.806)	(2.244.432.788)

3.2.28. Công ty TNHH Mai Linh Quảng Trị/ Mai Linh Quang Tri Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Hoàng Đức Cường.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 10,44 tỷ đồng/ VND billion, tăng trưởng tăng so với năm 2023 là/ an increase of compared to 2023 is 7,96%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Quảng Trị Mai Linh Quang Tri	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	4.483.182.643	3.672.824.267
Giá vốn/ Cost of sales	2.544.957.264	1.541.436.211
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	325.979.194	375.879.621
Chi phí tài chính/ Financial expenses	59.694.711	89.188.901
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	108.856.937	105.066.806
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	2.152.190.280	2.095.653.135
Thu nhập khác/ Other income	211.347.706	878.242.831
Chi phí khác/ Other expenses	3.206.037	2.493.938
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	151.604.314	1.093.107.728
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	151.604.314	1.093.107.728

3.2.29. Công ty TNHH Mai Linh Huế/ Mai Linh Hue Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Ngô Hoàng Thanh.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 55,78 tỷ đồng/ VND billion, tăng trưởng tăng so với năm 2023 là/ an increase of compared to 2023 is 29,23%.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Huế Mai Linh Hue	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	17.289.794.239	12.767.313.512
Giá vốn/ Cost of sales	10.008.972.919	5.258.219.436
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	18.203.243	14.277.653
Chi phí tài chính/Financial expenses	915.168.811	951.378.470
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	1.430.984.303	1.653.011.714
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	4.789.859.727	4.185.965.633
Thu nhập khác/ Other income	503.708.752	248.803.823
Chi phí khác/ Other expenses	499.378.180	786.142.283
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	167.342.294	195.677.452
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	167.342.294	195.677.452

3.2.30. Công ty TNHH Mai Linh Hội An/ Mai Linh Hoi An Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Phạm Phú Hiệp.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 36,41 tỷ đồng/ VND billion, tăng trưởng giảm so với năm 2023 là/ a decrease of compared to 2023 is (31,98)%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Hội An Mai Linh Hoi An	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	11.668.281.301	11.514.980.461
Giá vốn/ Cost of sales	11.551.709.054	10.408.726.925
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	112.673.392	45.609.917
Chi phí tài chính/Financial expenses	1.307.394.919	900.836.392
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	754.320.817	825.227.892
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	2.946.140.842	2.662.253.584
Thu nhập khác/ Other income	150.619	308.858.723
Chi phí khác/ Other expenses	71.294.681	11.346.901
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	(4.849.755.001)	(2.938.942.593)
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	(4.849.755.001)	(2.938.942.593)

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

3.2.31. Công ty TNHH Mai Linh Tam Kỳ/ Mai Linh Tam Ky Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Bà/ Mrs. Trần Thị Mít.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 28,52 tỷ đồng/ VND billion, tăng trưởng tăng so với năm 2023 là/ an increase of compared to 2023 is 8,30%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report
Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Tam Kỳ Mai Linh Tam Ky	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	12.753.736.957	11.674.392.736
Giá vốn/ Cost of sales	9.502.397.732	9.714.811.507
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	288.067.765	203.955.688
Chi phí tài chính/ Financial expenses	1.163.919.064	1.272.454.471
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	379.696.491	616.091.549
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	1.839.269.435	2.080.058.275
Thu nhập khác/ Other income	292.538.922	140.540.437
Chi phí khác/ Other expenses	67.976.640	0
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	381.084.282	(1.664.526.941)
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	381.084.282	(1.664.526.941)

3.2.32. Công ty TNHH Mai Linh Quảng Ngãi/ Mai Linh Quang Ngai Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Trần Quốc Duy.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 60,26 tỷ đồng/ VND billion, giảm so với năm 2023 là/ a decrease of compared to 2023 is (5,75)%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report
Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Quảng Ngãi Mai Linh Quang Ngai	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	57.589.702.618	54.435.955.285
Giá vốn/ Cost of sales	46.048.434.565	41.653.133.699
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	177.324.590	101.131.829
Chi phí tài chính/ Financial expenses	957.385.000	744.752.378
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	4.556.617.994	4.816.087.699
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	6.719.248.680	7.947.011.923
Thu nhập khác/ Other income	6.774.110.569	6.873.339.150
Chi phí khác/ Other expenses	521.320	11.468.216
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	6.258.930.218	6.237.972.349
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	5.181.319.515	4.988.084.236

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

3.2.33. Công ty TNHH Mai Linh Bình Định/ Mai Linh Bình Định Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Bà/ Mrs. Nguyễn Thị Mai Linh.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 42,26 tỷ đồng/ VND billion, giảm so với năm 2023 là/ a decrease of compared to 2023 is (3,86)%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Bình Định Mai Linh Bình Định	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	9.109.162.769	7.860.834.158
Giá vốn/ Cost of sales	4.862.761.905	5.956.303.530
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	60.347.298	16.337.077
Chi phí tài chính/ Financial expenses	353.420.784	295.179.885
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	1.880.296.215	1.530.287.709
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	2.018.695.060	2.157.204.596
Thu nhập khác/ Other income	800.491.761	1.700.666.386
Chi phí khác/ Other expenses	1.124.438.974	165.664.571
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	(269.611.110)	(546.802.670)
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	(269.611.110)	(546.802.670)

3.2.34. Công ty TNHH Mai Linh Phú Yên/ Mai Linh Phu Yen Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Bà/ Mrs. Phan Thị Mỹ Linh.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 4,83 tỷ đồng/ VND billion, tăng trưởng tăng so với năm 2023 là/ an increase of compared to 2023 is 3,64%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Phú Yên Mai Linh Phu Yen	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	4.233.850.030	3.946.838.487
Giá vốn/ Cost of sales	2.439.843.455	2.829.951.822
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	3.997.163	30.415
Chi phí tài chính/ Financial expenses	181.382.009	347.482.352
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	317.291.734	330.922.290
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	1.786.152.189	1.738.822.368
Thu nhập khác/ Other income	39.223.962	13.514.625
Chi phí khác/ Other expenses	510.923.235	423.077.423

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	(958.521.467)	(1.709.872.728)
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	(958.521.467)	(1.709.872.728)

3.2.35. Công ty TNHH Mai Linh Gia Lai/ Mai Linh Gia Lai Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Hồ Sỹ Bảy.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 14,09 tỷ đồng/ VND billion, giảm so với năm 2023 là / a decrease of compared to 2023 is (43,11)%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Gia Lai Mai Linh Gia Lai	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	8.928.674.448	8.500.044.174
Giá vốn/ Cost of sales	5.112.429.200	7.956.093.778
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	19.269.253	70.225.634
Chi phí tài chính/Financial expenses	573.010.569	674.809.762
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	663.737.421	514.137.005
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	1.778.467.659	2.027.427.153
Thu nhập khác/ Other income	193.017.892	153.831.834
Chi phí khác/ Other expenses	110.539.604	2.417.181.147
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	902.777.140	(4.865.547.203)
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	902.777.140	(4.865.547.203)

3.2.36. Công ty TNHH Mai Linh Kon Tum/ Mai Linh Kon Tum Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Hồ Sỹ Bảy.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 13,16 tỷ đồng/ VND billion, giảm so với năm 2023 là/ a decrease of compared to 2023 is (18,03)%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Kon Tum Mai Linh Kon Tum	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	5.903.089.421	6.476.485.185
Giá vốn/ Cost of sales	3.869.598.921	4.659.337.020
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	288.125.602	229.329.102
Chi phí tài chính/Financial expenses	533.635.240	343.035.105
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	138.641.356	61.019.745
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	1.611.269.381	1.805.543.866
Thu nhập khác/ Other income	27.272.727	219.841.820

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

Chi phí khác/ Other expenses	1.946.728	888.750
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	63.396.124	55.831.621
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	63.396.124	55.831.621

3.2.37. Công ty Cổ phần Mai Linh Hải Vân/ Mai Linh Hai Van Joint Stock Company:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 77,06%.

Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Hà Huy Chương.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 24,61 tỷ đồng/ VND billion, tăng trưởng giảm so với năm 2023 là/ a decrease of compared to 2023 is (7,26)%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Hải Vân Mai Linh Hai Van	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	5.187.688.944	943.566.666
Giá vốn/ Cost of sales	1.986.107.366	1.217.038.577
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	48.213.666	4.354.763
Chi phí tài chính/Financial expenses	280.413.588	231.276.995
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	985.022.030	186.718.913
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	1.341.978.294	683.568.256
Thu nhập khác/ Other income	459.632.952	13.658.508
Chi phí khác/ Other expenses	76.517.260	3.825.374
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	1.025.497.024	(1.360.848.178)
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	1.025.497.024	(1.360.848.178)

3.2.38. Công ty TNHH Mai Linh Nghệ An/ Mai Linh Nghe An Joint Stock Company:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Nguyễn Cảnh Thăng.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 24,23 tỷ đồng/ VND billion, giảm so với năm 2023 là/ a decrease of compared to 2023 is (4,44)% so với năm 2023.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Nghệ An Mai Linh Nghe An	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	15.826.348.516	17.647.308.324
Giá vốn/ Cost of sales	14.440.198.572	16.755.014.301
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	65.373.147	67.363.552
Chi phí tài chính/Financial expenses	1.563.967.462	1.500.544.817
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	1.114.448.513	1.380.918.687
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	2.688.008.559	3.122.938.019

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

Thu nhập khác/ Other income	153.047.396	154.696.102
Chi phí khác/ Other expenses	15.396.845	193.531.303
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	(3.777.250.892)	(5.083.579.149)
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	(3.777.250.892)	(5.083.579.149)

3.2.39. Công ty TNHH Mai Linh Đắk Lắk/ Mai Linh Dak Lak Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Chử Giang Nam.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 15,83 tỷ đồng/ VND billion, tăng trưởng tăng so với năm 2023/ an increase of compared to 2023 is 2,01%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Đắk Lắk Mai Linh Dak Lak	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	19.098.805.751	19.308.744.734
Giá vốn/ Cost of sales	16.626.991.086	16.276.160.688
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	565.759	17.297.846
Chi phí tài chính/ Financial expenses	625.253.865	885.925.727
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	590.208.358	663.430.432
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	3.153.596.336	3.696.495.202
Thu nhập khác/ Other income	144.792.888	150.891.539
Chi phí khác/ Other expenses	535.408	12.933.314
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	(1.752.420.655)	(2.058.011.244)
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	(1.752.420.655)	(2.058.011.244)

3.2.40. Công ty TNHH Mai Linh Đắk Nông/ Mai Linh Dak Nong Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Quyền Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Đặng Anh Quyền.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 11,04 tỷ đồng/ VND billion, tăng trưởng tăng so với năm 2023 là/ an increase of compared to 2023 is 19,00%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Đắk Nông Mai Linh Dak Nong	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	882.830.265	1.471.285.162
Giá vốn/ Cost of sales	1.053.606.939	1.321.639.692
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	13.348	31.449
Chi phí tài chính/ Financial expenses	1.764.566	37.278.132
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	416.146.299	374.390.633

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	1.235.785.280	940.842.105
Thu nhập khác/ Other income	464.993.000	14.936.450
Chi phí khác/ Other expenses	10.601.549	26.100.758
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	(1.370.068.020)	(1.213.998.259)
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	(1.370.068.020)	(1.213.998.259)

3.2.41. Công ty TNHH Mai Linh Nha Trang/ Mai Linh Nha Trang Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Quyền Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Trần Nhật Anh.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 63,88 tỷ đồng/ VND billion, tăng trưởng tăng so với năm 2023 là/ an increase of compared to 2023 is 97,39%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Nha Trang Mai Linh Nha Trang	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	12.634.100.060	13.693.313.787
Giá vốn/ Cost of sales	10.548.134.021	17.534.688.625
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	23.313.992	65.791.522
Chi phí tài chính/ Financial expenses	365.125.067	2.446.606.290
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	1.592.458.902	2.215.376.790
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	1.327.709.445	2.193.607.426
Thu nhập khác/ Other income	10.214.000	1.429
Chi phí khác/ Other expenses		80.279.714
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	(1.165.799.383)	(10.711.452.107)
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	(1.165.799.383)	(10.711.452.107)

3.2.42. Công ty TNHH Mai Linh Bình Dương/ Mai Linh Binh Duong Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Đinh Đức Hiền.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 51,41 tỷ đồng/ VND billion, tăng trưởng tăng so với năm 2023 là/ an increase of compared to 2023 is 39,10%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Bình Dương Mai Linh Binh Duong	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	58.295.872.450	64.919.424.541
Giá vốn/ Cost of sales	51.784.378.285	58.010.955.974
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	788.507	760.319
Chi phí tài chính/ Financial expenses	798.956.061	1.383.906.787

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

Chi phí bán hàng/ Selling expenses	2.484.333.160	2.013.118.446
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	3.193.310.893	3.419.349.321
Thu nhập khác/ Other income	137.795.241	195.498.732
Chi phí khác/ Other expenses	5.252.277	160.193.159
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	168.225.522	128.159.905
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	133.529.962	(58.699.642)

3.2.43. Công ty TNHH Mai Linh Bình Phước/ Mai Linh Bình Phước Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Huỳnh Minh Dũng.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 2,56 tỷ đồng/ VND billion, giảm so với năm 2023 là/ a decrease of compared to 2023 is (40,89)%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Bình Phước Mai Linh Bình Phước	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	701.909.588	1.720.407.864
Giá vốn/ Cost of sales	1.283.599.899	1.808.606.469
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	25.447	30.090
Chi phí tài chính/ Financial expenses	(1.589.182)	0
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	222.877.579	292.417.348
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	742.573.434	1.075.888.208
Thu nhập khác/ Other income	2.226.566.638	30.007.392
Chi phí khác/ Other expenses	589.196.480	28.366.215
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	91.843.463	(1.454.832.894)
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	(44.364.526)	(1.454.832.894)

3.2.44. Công ty TNHH Mai Linh Bình Thuận/ Mai Linh Bình Thuận Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Bà/ Mrs. Vũ Thị Chiến.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 49,99 tỷ đồng/ VND billion, tăng trưởng tăng so với năm 2023 là/ an increase of compared to 2023 is 22,01%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Bình Thuận Mai Linh Bình Thuận	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue		11.275.987.050
Giá vốn/ Cost of sales	118.615.152	9.868.608.188
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	2.936	2.785.488

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

Chi phí tài chính/Financial expenses	40.078.300	554.600.625
Chi phí bán hàng/ Selling expenses		1.297.792.227
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	1.860.000	1.812.124.206
Thu nhập khác/ Other income	55.531.085	407.182.520
Chi phí khác/ Other expenses	454.694.792	191.395.724
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	(559.714.223)	(2.038.565.912)
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	(559.714.223)	(2.038.565.912)

3.2.45. Công ty TNHH Mai Linh Tây Ninh/ Mai Linh Tay Ninh Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Lê Duy Long.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 15,68 tỷ đồng/ VND billion, giảm so với năm 2023 là/ a decrease of compared to 2023 is (8,03)%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Tây Ninh Mai Linh Tay Ninh	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	14.350.079.840	13.720.478.995
Giá vốn/ Cost of sales	7.145.940.399	9.005.053.518
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	606.933	497.778
Chi phí tài chính/Financial expenses	132.237.555	175.288.053
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	2.368.386.778	2.525.752.990
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	2.412.184.978	2.356.720.205
Thu nhập khác/ Other income	45.369.644	81.080.477
Chi phí khác/ Other expenses	149.317.005	23.815.287
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	2.187.989.702	(284.572.803)
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	1.721.216.985	(284.572.803)

3.2.46. Công ty TNHH Mai Linh Vũng Tàu/ Mai Linh Vung Tau Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Quyền Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Nguyễn Khắc Dũng.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 11,63 tỷ đồng/ VND billion, tăng trưởng tăng so với năm 2023 là/ an increase of compared to 2023 is 5,23%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Vũng Tàu Mai Linh Vung Tau	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	19.142.747.220	15.793.424.517
Giá vốn/ Cost of sales	15.218.624.661	12.674.966.384

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	272.948	29.723
Chi phí tài chính/Financial expenses	401.999.500	472.783.351
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	957.077.521	1.129.028.442
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	2.196.346.543	2.184.709.642
Thu nhập khác/ Other income	25.834.500	253.218.311
Chi phí khác/ Other expenses		22.000.000
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	394.806.443	(436.765.468)
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	394.806.443	(448.353.100)

3.2.47. Công ty TNHH Mai Linh Tiền Giang/ Mai Linh Tien Giang Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Nguyễn Quốc Thái.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 39,87 tỷ đồng/ VND billion, tăng trưởng giảm so với năm 2023/ a decrease of compared to 2023 is (2,05)%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Tiền Giang Mai Linh Tien Giang	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	21.806.342.393	22.576.897.949
Giá vốn/ Cost of sales	15.753.907.420	17.440.025.411
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	78.793.726	139.539.142
Chi phí tài chính/Financial expenses	1.251.800.591	1.490.914.750
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	870.503.527	897.537.221
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	3.210.792.126	3.044.583.614
Thu nhập khác/ Other income	460.711.172	884.737.271
Chi phí khác/ Other expenses	273.930.701	201.561.761
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	984.903.926	526.551.605
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	694.695.429	297.784.455

3.2.48. Công ty TNHH Mai Linh An Giang/ Mai Linh An Giang Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Trần VI Cường.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 24,18 tỷ đồng/ VND billion, tăng trưởng tăng so với năm 2023 là / an increase of compared to 2023 is 9,64%.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh An Giang Mai Linh An Giang	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue	2.506.523.170	5.933.699.488
Giá vốn/ Cost of sales	1.208.257.677	3.961.328.431
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue	91.411	111.819
Chi phí tài chính/Financial expenses	47.193.680	80.831.465
Chi phí bán hàng/ Selling expenses	101.546.122	542.470.690
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses	1.331.676.615	1.404.662.170
Thu nhập khác/ Other income	67.463.711	90.041.727
Chi phí khác/ Other expenses	40.440.707	208.795.795
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax	(155.036.509)	(174.235.517)
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax	(155.036.509)	(174.235.517)

3.2.49. Công ty TNHH Mai Linh Kiên Giang/ Mai Linh Kiên Giang Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Trương Minh Thắng.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 7,01 tỷ đồng/ VND billion, tăng trưởng giảm so với năm 2023/ a decrease of compared to 2023 (58,69)%.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Kiên Giang Mai Linh Kiên Giang	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue		2.104.362.433
Giá vốn/ Cost of sales		1.471.910.240
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue		37.928
Chi phí tài chính/Financial expenses		76.868.000
Chi phí bán hàng/ Selling expenses		341.411.382
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses		917.139.524
Thu nhập khác/ Other income		10.939.847
Chi phí khác/ Other expenses		
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax		(691.988.938)
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax		(691.988.938)

3.2.50. Công ty TNHH Mai Linh Long An/ Mai Linh Long An Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Quyền Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Nguyễn Châu Tiến.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 40,06 tỷ đồng/ VND billion, giảm so với năm 2023 là/ a decrease of compared to 2023 is (0,60)%.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 Business performance Report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Long An Mai Linh Long An	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue		9.089.234.101
Giá vốn/ Cost of sales		4.604.228.410
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue		485.003
Chi phí tài chính/Financial expenses		141.216.787
Chi phí bán hàng/ Selling expenses		2.080.323.545
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses		2.348.164.699
Thu nhập khác/ Other income		342.558.986
Chi phí khác/ Other expenses		113.538.336
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax		144.806.313
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax		144.806.313

3.2.51. Công ty TNHH Mai Linh Trà Vinh/ Mai Linh Tra Vinh Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Bà/ Mrs. Trần Thị Lệ Xuân.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 5,04 tỷ đồng/ VND billion.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Trà Vinh Mai Linh Trà Vinh	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue		5.963.551.467
Giá vốn/ Cost of sales		5.598.581.931
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue		95.997
Chi phí tài chính/Financial expenses		149.014.052
Chi phí bán hàng/ Selling expenses		295.660.409
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses		837.532.502
Thu nhập khác/ Other income		38.838.685
Chi phí khác/ Other expenses		5.414.036
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax		(883.716.781)
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax		(883.716.781)

3.2.52. Công ty TNHH Mai Linh Vĩnh Long/ Mai Linh Vinh Long Company Limited:

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Mai Linh sở hữu/ Mai Linh Group Joint Stock Company owns: 51%.

Giám đốc/ Director: Ông/ Mr. Trương Lê Phú Hưng.

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Đơn vị như sau/ The Company's 2024 business results are as follows:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 là/ Total assets as of December 31, 2024 are 14,29 tỷ đồng/ VND billion.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/ 2024 business performance report

Đơn vị/ Unit: Đồng/ VND

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	Mai Linh Vinh Long Mai Linh Vinh Long	
	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
Doanh thu thuần/ Net revenue		4.876.502.097
Giá vốn/ Cost of sales		2.821.016.637
Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial revenue		560.759
Chi phí tài chính/Financial expenses		182.819.207
Chi phí bán hàng/ Selling expenses		635.572.863
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Administrative expenses		1.887.094.682
Thu nhập khác/ Other income		181.818.179
Chi phí khác/ Other expenses		13.609.143
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế/ Total profit/(loss) before tax		(481.231.497)
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế/ Accounting profit/(loss) after tax		(481.231.497)

Công ty con khác

3.2.53. Công ty CP Mai Linh Nam Trung Bộ & Tây Nguyên/ Mai Linh South Central and Central Highlands Joint Stock Company

- Tổng tài sản/ Total assets: 163.538.740.534 đồng/ VND
- Doanh thu thuần/ Net revenue: 0 đồng/ VND
- Lợi nhuận sau thuế/ Profit after tax: (149.189.929) đồng/ VND

3.2.54. Công ty Cổ phần Thương mại Mê Kông Xanh/ Green Mekong Trading Joint Stock Company

- Tổng tài sản/ Total assets: 40.671.608.393 đồng/ VND
- Doanh thu thuần/ Net revenue: 59.103.441.801 đồng/ VND
- Lợi nhuận sau thuế/ Profit after tax: (8.825.565.593) đồng/ VND

3.2.55. Công ty TNHH Mai Linh – Willer/ Mai Linh Willer Company Limited

- Tổng tài sản/ Total assets: 2.347.760.704 đồng/ VND
- Doanh thu thuần/ Net revenue: 5.921.934.502 đồng/ VND
- Lợi nhuận sau thuế/ Profit after tax: (3.055.236.101) đồng/ VND

3.2.56. Công ty Công ty Cổ phần Thanh Toán MPASS/ MPASS Payment Joint Stock Company

- Tổng tài sản/ Total assets: 1.468.715.272 đồng/ VND
- Doanh thu thuần/ Net revenue: 0 đồng/ VND
- Lợi nhuận sau thuế/ Profit after tax: (6.181.911) đồng/ VND

3.2.57. Công ty TNHH Chợ Lớn Taxi/ Cho Lon Taxi Company Limited

- Tổng tài sản/ Total assets: 52.888.391.583 đồng/ VND
- Doanh thu thuần/ Net revenue: 0 đồng/ VND
- Lợi nhuận sau thuế/ Profit after tax: (45.728.639) đồng/ VND

3.2.58. Công ty TNHH Ba Mươi Taxi/ Thirty Taxi Company Limited

- Tổng tài sản/ Total assets: 12.009.917.906 đồng/ VND
- Doanh thu thuần/ Net revenue: 0 đồng/ VND
- Lợi nhuận sau thuế/ Profit after tax: (301.916) đồng/ VND

3.2.59. Công ty TNHH TM DV VT Sài Gòn Bình Minh/ Saigon Binh Minh Transport Service Trading Company Limited

- Tổng tài sản/ Total assets: 84.170.620.849 đồng/ VND
- Doanh thu thuần/ Net revenue: 0 đồng/ VND
- Lợi nhuận sau thuế/ Profit after tax: (13.026.000) đồng/ VND

3.2.60. Công ty TNHH Deluxe Taxi/ Deluxe Taxi Company Limited

- Tổng tài sản/ Total assets: 60.198.110.953 đồng/ VND
- Doanh thu thuần/ Net revenue: 0 đồng/ VND
- Lợi nhuận sau thuế/ Profit after tax: (23.542.750) đồng/ VND

3.2.61. Công ty TNHH Sài Gòn Taxi/ Sai Gon Taxi Company Limited

- Tổng tài sản/ Total assets: 12.185.755.579 đồng/ VND
- Doanh thu thuần/ Net revenue: 0 đồng/ VND
- Lợi nhuận sau thuế/ Profit after tax: (121.591.373) đồng/ VND

Ghi chú/ Note: Chỉ ghi nhận số tài chính cơ phát sinh năm 2024 của các Đơn vị chính yếu tham gia hợp nhất có trong Báo cáo kiểm toán Hợp nhất/ Only record the financial numbers arising in 2024 of the main Units participating in the consolidation included in the Consolidated Audit Report.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

4.1. Tình hình tài chính/ Financial situation

Đơn vị tính/ Unit: Triệu đồng/ VND Million

STT No	Chỉ tiêu/ Indicators	Tổng hợp/ General		Hợp nhất/ Consolidation		
		2023	2024	2023	2024	+/-
1	Tổng giá trị tài sản/ Total Asset	3.231,69	3.230,56	4.270,91	4.188,98	(1,92)%
2	Doanh thu thuần/ Net Revenue	984,08	875,70	1.585,96	1.343,33	(15,30)%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Profit from business activities	11,48	(25,94)	(40,84)	(106,57)	(160,98)%
4	Lợi nhuận khác/ Other Profits	4,41	29,63	55,00	75,21	36,73%
5	Lợi nhuận trước thuế/ Profit Before Tax	15,89	3,69	14,17	(31,36)	(321,36)%
6	Lợi nhuận sau thuế/ Profit After Tax	15,89	3,69	3,94	(43,08)	(1.194,37)%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức/ Payout ratio			10	(215)	(2.266,06)%

Các chỉ tiêu khác/ Other figures: (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất/depending on the specific characteristics of the industry and of the Company to clarify the company's operating results for the last two years)

Theo báo cáo hợp nhất, Doanh thu từ hoạt động taxi/ tổng doanh thu năm 2024 là 70,43%; tỷ lệ này giảm (3,11)% so với năm 2023 cho thấy hoạt động taxi vẫn chiếm tỷ trọng cao nhất trong cơ cấu doanh thu toàn hệ thống Tập đoàn và là nguồn thu chủ lực của Công ty/ According to the consolidated report, Revenue from taxi operations/total revenue in 2024 is 70.43%; this ratio decreases by (3.11)% compared to 2023, showing that taxi operations still account for the highest proportion in the revenue structure of the entire Group system and is the main source of revenue for the Company.

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu/ Major financial indicators

Chỉ tiêu Hợp nhất / Consolidated Indicators	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024
1.1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán/ Solvency ratio		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn/ Current ratio:		
Tài sản ngắn hạn / Nợ ngắn hạn (Short term Asset / Short term debt)	69,61%	73,21%
+ Hệ số thanh toán nhanh/ Quick ratio:		
(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho) / Nợ ngắn hạn (Short term Asset - Inventories) / Short term Debt	68,89%	72,59%
2.2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn/ Capital structure Ratio		
+ Hệ số Nợ / Tổng tài sản (Debt / Total assets ratio)	95,45%	96,67%
+ Hệ số Nợ / Vốn chủ sở hữu (Debt / Owner's Equity ratio)	2.097,25%	2.904,32%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động/ Operation capability Ratio		
+ Vòng quay hàng tồn kho/ Inventory turnover:		
Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho bình quân (Cost of goods sold / Average inventory)	53,65	51,71
+ Vòng quay tổng tài sản/ Total asset turnover:		
Doanh thu thuần / Tổng tài sản bình quân (Net revenue / Average Total Assets)	37,73%	31,76%
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời/ Profitability		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần (Profit after tax / Net revenue Ratio)	(1,02)%	(3,21)%
Chỉ tiêu Hợp nhất / Consolidated Indicators	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu (Profit after tax / Total capital Ratio)	(11,64)%	(30,90)%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản (Profit after tax / Total assets Ratio)	(0,39)%	(1,03)%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần (Profit from business activities / Net revenue Ratio)	(2,57)%	(7,93)%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/ Shareholders structure, change in the owner's equity

5.1. Cổ phần/ Shares

- ❖ Tổng số cổ phiếu đã phát hành/ Total number of issued shares:
 - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành/ Number of outstanding shares:
124.666.503 cổ phiếu/ 124,666,503 shares;
 - Số lượng cổ phiếu quỹ/ Number of treasury shares: 0 cổ phiếu/ 0 share.
- ❖ Loại cổ phần/ Type of shares: Cổ phần thường/ Common shares.
- ❖ Mệnh giá cổ phần/ Par value per share: 10.000 đồng/cổ phiếu/ VND 10,000/share.

5.2. Cơ cấu cổ đông/ Shareholders structure: Nếu cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ); cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân; cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài, cổ đông nhà nước và các cổ đông khác, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa/ Specify shareholders structure by ownership percentages (major, minority shareholders); institutional and individual shareholders; domestic and foreign shareholders; State and other shareholders; foreign shareholder's maximum percentages

Cổ đông/ Shareholders		SL cổ đông/ Number of shareholders	SL cổ phần/ Number of shares	Tỷ lệ % Percentage
Cổ đông trong nước/ Domestic Shareholders	Tổ chức/ Organizations	25	67.594.646	54,220%
	Cá nhân/ Individuals	8.701	52.293.749	41,947%
	CỘNG TRONG NƯỚC/ DOMESTIC TOTAL	8.726	119.888.395	96,167%
Cổ đông nước ngoài/ Foreign Shareholders	Tổ chức/ Organizations	12	3.641.935	2,921%
	Cá nhân/ Individuals	53	1.136.173	0,911%
	CỘNG NƯỚC NGOÀI/ FOREIGN TOTAL	65	4.778.108	3,833%
TỔNG CỘNG/ TOTAL		8.791	124.666.503	100%

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/ Change in the owner's equity

- Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/ Change in the owner's equity:
Không thay đổi/ Unchanged.

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ/ Transaction of treasury stocks

- Giao dịch cổ phiếu quỹ/ Transaction of treasury stocks: Không có/ None.

5.5. Các chứng khoán khác/ Other securities

- Các chứng khoán khác/ Other securities: Không có/ None.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty/ Environment-Social-Governance (ESG) Report of the Company

6.1. Tác động lên môi trường/ Environmental Impact

Công ty nhận thức được trách nhiệm xã hội và cộng đồng là một yếu tố quan trọng góp phần vào sự phát triển bền vững của Công ty. Do đó, Công ty phát động phong trào đền ơn đáp nghĩa, trích một phần quỹ phúc lợi ủng hộ cho các hoàn cảnh khó khăn; ủng hộ quỹ vì người nghèo, quỹ cứu giúp vùng bị thiên tai lũ lụt, ... / The Company recognizes that social and community responsibility is an important factor contributing to the sustainable development of the Company. Therefore, the Company launched a gratitude movement, allocating a part of the welfare fund to support difficult circumstances; supporting the fund for the poor, the fund to help flood-affected areas, etc...

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: Tăng cường sử dụng xe mới, hiện đại đạt tiêu chuẩn phát thải theo quy định của Nhà nước/ Initiatives and measures to reduce greenhouse gas emissions: Increase the use of new, modern vehicles that meet emission standards according to State regulations.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu/ Management of raw materials

Hiện nay các phương tiện của Tập đoàn chủ yếu tập trung vào kinh doanh vận tải là taxi với nguồn nhiên liệu chủ yếu là xăng, dầu phục vụ kinh doanh hàng ngày và dầu nhớt dùng để bảo dưỡng định kỳ/ Currently, the Group's vehicles mainly focus on the transportation business of taxis with the main fuel sources being gasoline and oil for daily business and lubricating oil for periodic maintenance. Lượng khí thải sau khi động cơ tiêu thụ nhiên liệu thải ra môi trường đảm bảo đúng tiêu chuẩn quy định và được các cơ quan đăng kiểm thực hiện kiểm định định kỳ/ The amount of emissions after the engine consumes fuel released into the environment ensures compliance with prescribed standards and is periodically inspected by inspection agencies.

6.3. Tiêu thụ năng lượng/ Energy consumption

Hầu hết các phương tiện của Mai Linh đều được trang bị hệ thống nhiên liệu: phun xăng, phun dầu điện tử, với công nghệ này, lượng nhiên liệu được sử dụng chuyển hóa thành năng lượng tối ưu nhất để vận hành phương tiện nên lượng nhiên liệu tiêu thụ thấp nhất và có mức năng lượng tiêu thụ thấp/ Most of Mai Linh's vehicles are equipped with fuel systems: fuel injection, electronic fuel injection, with this technology, the amount of fuel used is converted into the most optimal energy to operate the vehicle, so the amount of fuel consumed is the lowest and has a low energy consumption level.

Lượng năng lượng xăng, dầu tiêu thụ bình quân hàng năm của xe phụ thuộc vào khu vực địa lý và nhu cầu vận chuyển hành khách của từng địa phương/ The average annual amount of gasoline and oil consumed by the vehicle depends on the geographical area and the passenger transport needs of each locality.

Bên cạnh đó trong toàn hệ thống Mai Linh cũng đang cho sử dụng loại dầu nhớt bôi trơn chất lượng tốt nhất hiện nay có tính năng bảo vệ môi trường rất cao đáp ứng được tiêu chuẩn EU4, EU5/ In addition, the entire Mai Linh system is also using the best quality lubricating oil available today with very high environmental protection features that meet EU4, EU5 standards.

6.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)/ Water consumption (water consumption of business activities in the year)

Hiện nay hầu hết các phương tiện được trang bị mới với năm sản xuất từ năm 2019 / 2020 trở lại nên lượng nước hao hụt trong quá trình sử dụng làm mát động cơ rất ít, không đáng kể/ Currently, most of the newly equipped vehicles are manufactured from 2019/2020 onwards, so the amount of water lost during engine cooling is very small and insignificant. Lượng nước tiêu thụ chủ yếu dùng rửa xe và vệ sinh xe nhằm duy trì chất lượng dịch vụ sạch đẹp phục vụ cho khách hàng/ The amount of water consumed is mainly used for car washing and cleaning to maintain the quality of clean service for customers.

Nước rửa xe thải ra môi trường do các đơn vị dịch vụ rửa xe được cấp phép tiến hành xử lý không ảnh hưởng

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

đến môi trường theo qui định pháp luật/ Car wash water discharged into the environment is treated by licensed car wash service units without affecting the environment according to legal regulations.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường/ Compliance with the law on environmental protection

- a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường/ Number of times the company is fined for failing to comply with laws and regulations on environment:

Không có/ None.

- b) Tổng số tiền đo bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường/ The total amount to be fined for failing to comply with laws and regulations on the environment: Không có/ None.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động/ Policies related to employees

6.6.1. Tình hình đội ngũ nhân sự toàn Tập đoàn/ Human resources situation of the Group:

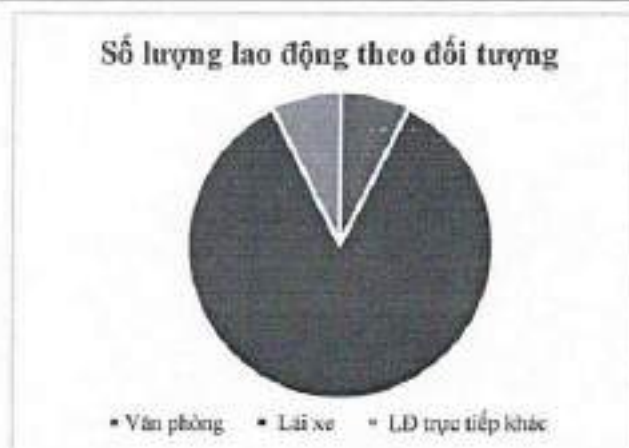
Tổng số cán bộ nhân viên (bao gồm nhà đầu tư/ đối tác hợp tác kinh doanh) của Mai Linh và các Công ty con vào thời điểm 31/12/2024 là **10.939 người** (bao gồm nhà đầu tư/ đối tác hợp tác kinh doanh) và không bao gồm các đơn vị liên kết kinh doanh ngoài taxi khác/ The total number of employees (including investors/ business partners) of Mai Linh and its Subsidiaries as of December 31, 2024 is **10,939** people (including investors/ business partners) and does not include other non-taxi business affiliates.

Trong đó/ In there:

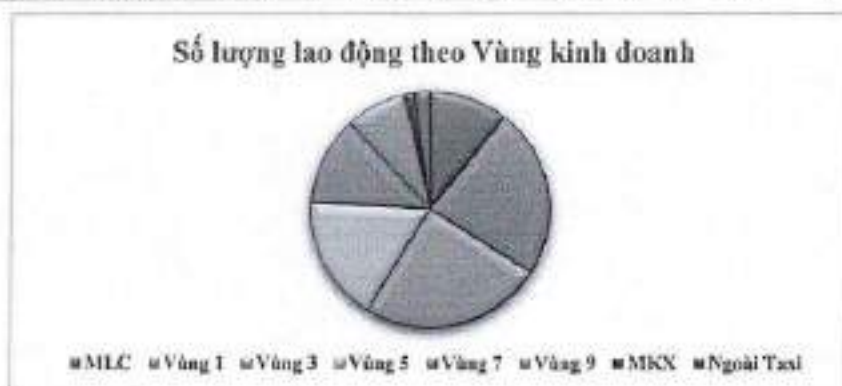
6.6.2. Số lượng lao động/ Number of employees:

Hiện nay với **10.939 người** (bao gồm nhà đầu tư/ đối tác hợp tác kinh doanh), số lượng nhân sự bộ phận trực tiếp chiếm tỷ lệ 92,7% và đội ngũ văn phòng gián tiếp chiếm 7,3%/ Currently, with **10,939 employees** (including investors/ business partners), the number of direct department staff accounts for 92.7% and the indirect office staff accounts for 7.3%. Chi tiết như sau/ Details are as follows:

Văn phòng/ Office	Lái xe/ Drivers	LĐ trực tiếp khác/ Other direct labors	Tổng nhân sự/ Total employees
801	9.332	806	10.939



MLC	Vùng 1 Area 1	Vùng 3 Area 3	Vùng 5 Area 5	Vùng 7 Area 7	Vùng 9 Area 9	MKX	Ngoài Taxi Outside Taxi	Tổng cộng Total
1.169	2.552	2.695	1.884	1.329	922	152	236	10.939



6.6.3. Chính sách lương, mức lương trung bình đối với người lao động/ Salary policy, average salary for employees

- Tiền lương chi trả cho người lao động dựa trên cơ sở kiến thức, kỹ năng, thái độ và kết quả công việc của người lao động, hướng đến xây dựng cơ chế lương theo hiệu quả công việc trong năm 2024/ Salary paid to employees is based on knowledge, skills, attitude and work results of employees, aiming to build a salary mechanism based on work efficiency in 2024.
- Trước tình hình thị trường lao động diễn biến khá phức tạp, chính sách tiền lương năm 2024 của Công ty tập trung chăm lo chế độ hỗ trợ đối với Cán bộ nhân viên đội ngũ trực tiếp, nhà đầu tư hợp tác kinh doanh nhằm thu hút và đảm bảo nguồn lực trong giai đoạn thực hiện kế hoạch đẩy mạnh tăng đầu phương tiện, cụ thể/ In the context of a rather complicated labor market, the Company's 2024 salary policy focuses on taking care of support regimes for direct staff, business cooperation investors to attract and ensure resources during the implementation phase of the plan to increase the number of vehicles, specifically:
 - + Tập trung xây dựng phương án và ban hành điều chỉnh chính sách tuyển dụng và hỗ trợ doanh thu đối với nhân viên lái xe trong năm 2024 nhằm thu hút và giữ chân nguồn lực đáp ứng nhu cầu kinh doanh/ Focus on developing plans and issuing adjustments to recruitment policies and revenue support for drivers in 2024 to attract and retain resources to meet business needs.
 - + Trên cơ sở cơ cấu tổ chức nhân sự các bãi giao ca, rà soát điều chỉnh cơ chế thu nhập CBNV bộ phận bãi giao ca gắn liền với hiệu quả công việc và điều chỉnh phù hợp tình hình thực tế mới áp dụng từ 12/2024 nhằm đảm bảo động viên khích lệ tinh thần trong giai đoạn tập trung chương trình Lạc Nghiệp và tăng đầu phương tiện kinh doanh/ Based on the organizational structure of the shift change yards, review and adjust the income mechanism for employees of the shift change yard department linked to work efficiency and adjust it to the new actual situation applied from December 2024 to ensure motivation and encouragement in the period of focusing on the Lạc Nghiệp program and increasing business means.
 - + Tuyển dụng và xây dựng phương án cơ chế lương cứng – mềm gắn với hiệu quả khai thác đối với nhân viên trực quầy sân bay có mặt tại quầy Mai Linh đăng ký đặt tại sân bay quốc nội/ quốc tế/ Recruit and develop a plan for a hard - soft salary mechanism linked to operational efficiency for airport counter staff present at the Mai Linh registration counter located at domestic/ international airports.
 - + Rà soát, điều chỉnh phương án mức thu nhập theo cơ chế lương cứng – lương mềm đối với đội ngũ CBNV điều hành điểm kinh doanh trong và ngoài sân bay, và đội ngũ Tổ trưởng quản lý Điều hành

kinh doanh nhằm thu hút lực lượng đầu vào và động viên giữ chân lao động trong giai đoạn bình thường mới sau đại dịch với nhiều đối thủ cạnh tranh/ Review and adjust the income level plan according to the hard - soft salary mechanism for the team of employees operating business points inside and outside the airport, and the team of Business Operations Management Team Leaders to attract input forces and motivate and retain workers in the new normal period after the pandemic with many competitors.

- + Rà soát, điều chỉnh cơ chế lương mềm đối với bộ phận thanh tra giám sát nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ Taxi, tinh gọn nhân sự và phù hợp tình hình thực tế/ Review and adjust the soft salary mechanism for the inspection and supervision department to improve the quality of Taxi services, streamline personnel and suit the actual situation.
- + Rà soát, điều chỉnh lương hoàn thành nhiệm vụ đối với bộ phận Checker HCM/ Review and adjust the salary for completing tasks for the HCM Checker department.
- + Rà soát và ban hành điều chỉnh mức lương bình quân đối với bộ phận tổng đài nhằm tạo động lực và phù hợp thị trường/ Review and issue an adjustment to the average salary for the call center department to create motivation and suit the market.
- + Rà soát, điều chỉnh nâng mức lương cơ bản phù hợp mặt bằng thực tế thị trường đối với nhân viên Bộ phận Vệ sinh môi trường/ Review and adjust to increase the basic salary to suit the actual market level for employees of the Environmental Sanitation Department.
- Ngoài ra phối hợp xây dựng đối với phương án cơ chế lương và hoa hồng áp dụng cán bộ nhân viên gắn theo hiệu quả và chỉ tiêu kinh doanh của Công ty An cư Mai Linh từ khi đi vào hoạt động Ngành/ In addition, coordinate to develop a salary and commission mechanism plan for staff based on the efficiency and business targets of Mai Linh An Cu Company since its operation in the Industry.
- Bên cạnh đó phối hợp rà soát, kiểm soát tình hình đơn vị nhằm điều chỉnh chế độ tiền lương, phụ cấp đối với CBNV đơn vị thành viên trong hệ thống trên cơ sở xem xét thời gian đánh giá và hiệu quả hoạt động kinh doanh cùng mặt bằng thu nhập thực tế tại địa phương/ In addition, coordinate to review and control the situation of the unit to adjust the salary and allowance regime for employees of member units in the system based on the assessment time and business performance and the actual income level in the locality.

6.6.4. Chế độ phụ cấp lao động/ Labor allowance regime

- Tùy theo từng vị trí công việc thực hiện, ngoài tiền lương thì cán bộ nhân viên sẽ được hưởng các phụ cấp: phụ cấp cơm, độc hại, xăng, điện thoại, kiêm nhiệm công việc phù hợp với phân công nhiệm vụ và tình hình thực tế/ Depending on each job position, in addition to salary, staff will receive allowances: meal allowance, toxic allowance, gasoline, telephone, concurrent work allowance in accordance with the assignment of tasks and actual situation.
- Ban hành thực hiện triển khai tổ chức tách chuyển nhân sự và chế độ chính sách đối với Văn phòng Tập đoàn tại các Vùng và hoàn tất các thủ tục điều chuyển về Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh quản lý và chi trả chế độ kể từ tháng 09/2024, đảm bảo là cánh tay nối dài của Văn phòng Tập đoàn trong công tác kiểm soát, phối hợp hỗ trợ các đơn vị Vùng phù hợp/ Issue and implement the organization of personnel separation and policy regime for the Group Office in the Regions and complete the transfer procedures to Mai Linh Group Joint Stock Company for management and payment of regimes from September 2024, ensuring that the Group Office is an extended arm in the work of controlling, coordinating and supporting appropriate Regional units.
- Tăng cường vai trò của Giám đốc Vùng trong công tác điều hành các đơn vị trực thuộc và khuyến khích, động viên cán bộ theo vai trò trách nhiệm theo định hướng chung của Tập đoàn/ Strengthen the role of the

Regional Director in the management of affiliated units and encourage and motivate staff according to their roles and responsibilities in accordance with the general orientation of the Group.

6.6.5. Chế độ bảo hiểm xã hội, BHYT, BHTN/ Social insurance, health insurance, unemployment insurance

- Tất cả cán bộ nhân viên khi ký kết hợp đồng chính thức đều được đảm bảo tham gia đầy đủ các chế độ bảo hiểm đúng đủ theo quy định/ All employees when signing an official contract are guaranteed to fully participate in the correct insurance regimes according to regulations.
- Triển khai thực hiện về việc đảm bảo thực hiện chính sách bảo hiểm cho CBNV toàn hệ thống Tập đoàn Mai Linh và cam kết nỗ lực/ Implement the implementation of insurance policies for employees throughout the Mai Linh Group system and commit to make efforts. Tổ chức thường xuyên các buổi đào tạo triển khai hướng dẫn về nghiệp vụ chuyên môn, trực tiếp triển khai chính sách đến CBNV, đặc biệt đối ngũ nhân viên lái xe và đối tác kinh doanh hướng ứng tinh thần tham gia phù hợp theo quy định/ Regularly organize training sessions to provide guidance on professional skills, directly implement policies to employees, especially drivers and business partners who respond to the spirit of participation in accordance with regulations. Tổng hợp kết quả đơn vị thực hiện hàng tuần/ quý/ Summarize the results of the implementation unit weekly/ quarterly.
- Tiếp tục phát triển Đại lý thu bảo hiểm Mai Linh nhằm tạo nguồn thu theo chỉ tiêu phát triển chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện và bảo hiểm y tế hộ gia đình và thiết lập mối quan hệ thuận lợi với cơ quan bảo hiểm xã hội chủ quản/ Continue to develop Mai Linh Insurance Collection Agents to generate revenue according to the development target of voluntary social insurance and family health insurance policies and establish favorable relationships with the social insurance agency in charge.

6.6.6. Chế độ khen thưởng/ Rewards

- Thường đột xuất/ Extraordinary rewards: Áp dụng đối với các trường hợp cán bộ nhân viên có sáng kiến, cải tiến kỹ thuật nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, tiết kiệm chi phí hoặc mang lại hiệu quả tốt cho Công ty/ Applied to cases where staff have initiatives, technical improvements to improve productivity, quality, save costs or bring good results to the Company.
- Đối với đội ngũ lái xe taxi/ For taxi drivers: Biểu dương và tôn vinh thành tích gương người tốt việc tốt, lái xe an toàn - doanh thu cao, phục vụ khách hàng nhanh chóng - mọi lúc mọi nơi, trả lại hành lý khách hàng/ Commend and honor the achievements of good people, good deeds, safe driving - high revenue, quick customer service - anytime, anywhere, returning customer luggage.

6.6.7. Chế độ phúc lợi/ Welfare regime

- Công ty áp dụng chế độ dành cho cán bộ nhân viên và con em cán bộ nhân viên trong các sự kiện dịp Ngày Thành lập Công ty, các chương trình Lễ tết, sinh nhật nhân viên văn phòng, ngày quốc tế 8/3, ngày Quốc tế Thiếu nhi, Tết Trung thu tạo động lực và chăm lo đến đời sống của cán bộ nhân viên/ The Company applies a regime for staff and staff's children in events on the occasion of the Company's Founding Day, Holiday programs, office staff's birthdays, International Day 8/3, International Children's Day, Mid-Autumn Festival to motivate and care for the lives of staff.
- Tiếp tục duy trì tổ chức thực hiện việc tổ chức sinh nhật đối với nhân viên lái xe và cán bộ nhân viên công tác tại các bãi giao ca trong toàn hệ thống hàng tháng tạo một chương trình mang ý nghĩa ấm áp và lan tỏa trong cộng đồng/ Continue to organize and implement the Birthday Party for drivers and staff working at shift change yards throughout the system every month to create a meaningful and warm program that spreads throughout the community.
- Phối hợp, hỗ trợ thủ tục xác nhận và cung cấp các hồ sơ nhân sự đính kèm phục vụ chương trình vay các tổ chức tín dụng đối với cán bộ nhân viên tham gia chương trình Lạc nghiệp trở thành nhà đầu tư nhằm

gia tăng thu nhập và góp phần tăng đầu phương tiện Tập đoàn Mai Linh/ Coordinate, support the confirmation procedure and provide attached personnel records to serve the loan program of credit institutions for staff participating in the Lạc Nghiệp program to become investors to increase income and contribute to increasing the number of vehicles of Mai Linh Group.

6.6.8. Hoạt động đào tạo người lao động/ Employee training

- Duy trì lại các chương trình đào tạo tập trung tại TP. Hồ Chí Minh và đơn vị Vùng đối với đội ngũ cán bộ quản lý là Ban Giám đốc đơn vị, cán bộ nguồn nâng cao kiến thức và kỹ năng quản lý điều hành đơn vị vận tải trong suốt quá trình làm việc/ Maintain centralized training programs in Ho Chi Minh City and the Regional unit for the management team, which is the Board of Directors of the unit, and source staff to improve their knowledge and skills in managing and operating the transport unit throughout their working process.
- Đẩy mạnh chương trình đào tạo kỹ năng phục vụ khách hàng dành cho nhân viên lái xe, theo phong cách phục vụ khách hàng bằng cả trái tim (Omotenashi), thực thi tầm nhìn - sứ mạng - giá trị cốt lõi của Mai Linh, đào tạo nhân viên lái xe toàn hệ thống nhằm củng cố lại chất lượng dịch vụ taxi, triển khai các chính sách theo quy định nhà nước và Công ty/ Promote the customer service skills training program for drivers, following the style of serving customers with all their heart (Omotenashi), implementing the vision - mission - core values of Mai Linh, training drivers throughout the system to strengthen the quality of taxi services, implementing policies according to state and company regulations.
- Thực hiện các chương trình đào tạo Văn hóa doanh nghiệp, huấn luyện sau hội nhập/ Implement training programs on Corporate Culture, post-integration training.
- Đào tạo thường xuyên về nghiệp vụ taxi cho lái xe mới, kết hợp hình thức đào tạo tập trung tối thiểu 3 ngày và làm bài kiểm tra qua phần mềm E-learning/ Regular training on taxi operations for new drivers, combining centralized training for at least 3 days and taking tests via E-learning software.
- Tổ chức đào tạo trực tuyến qua zoom về Văn hóa phục vụ khách hàng và cập nhật các tính năng thanh toán điện tử trên Ứng dụng lái xe theo phong cách phục vụ khách hàng bằng cả trái tim (Omotenashi), thực thi Tầm nhìn - Sứ mạng - Giá trị cốt lõi của Mai Linh/ Organize online training via zoom on Customer Service Culture and update electronic payment features on the Driving Application in the style of serving customers with all your heart (Omotenashi), implementing Mai Linh's Vision - Mission - Core Values.
- Tổ chức đào tạo Văn hóa doanh nghiệp cho cán bộ nhân viên/ Organize Corporate Culture training for staff.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương/ Report on responsibility for local community

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng như sau/ Community investment activities and other community development activities, including financial support to serve the community, are as follows:

Công ty đã tích cực đổi mới phương tiện, công nghệ và từng bước tiếp cận, hoàn thiện phương pháp quản lý tiên tiến; cải thiện khả năng cạnh tranh trên thị trường vận tải/ The Company has actively innovated means and technology and gradually approached and perfected advanced management methods; improved competitiveness in the transportation market. Qua đó, một mặt nâng cao giá trị cổ đông, thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, góp phần đáng kể vào thành tựu phát triển kinh tế đất nước; mặt khác từng bước thực hiện trách nhiệm xã hội của mình với những mức độ, hình thức khác nhau, như/ Thereby, on the one hand, enhancing shareholder value, fulfilling obligations to the state budget, contributing significantly to the achievements of national economic development; on the other hand, gradually fulfilling its social responsibilities at different levels and forms, such as: Thực hiện các hoạt động từ thiện (đóng góp giúp đỡ

cho đồng bào bị lũ lụt, hỗ trợ đỡ đẻ thành công các sản phụ sinh trên xe taxi); bảo vệ môi trường và chăm lo đến đời sống vật chất, tinh thần của người lao động trong Công ty; .../ Carrying out charitable activities (contributing to help flood victims, supporting successful deliveries of mothers giving birth in taxis); protecting the environment and caring for the material and spiritual lives of employees in the Company; ...

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN/ Report on green capital market activities under the guidance of the SSC

Tiến trình phát triển thị trường vốn xanh dự kiến tiến hành tại Công ty như sau/ The process of developing a green capital market is expected to be carried out at the Company as follows:

Bước 1/ Step 1: Thiết lập kế hoạch tăng trưởng xanh trong đó, xác định mục tiêu phát triển và tăng trưởng; Đánh giá các điều kiện kinh tế, xã hội, môi trường, chính trị, thể chế, chính sách và khuôn khổ pháp lý và các tác động đối với tăng trưởng xanh/ Establish a green growth plan, in which, identify development and growth goals; Assess economic, social, environmental, political, institutional, policy and legal framework conditions and impacts on green growth;

Bước 2/ Step 2: Đánh giá theo từng ngành kinh doanh về tiềm năng, nhu cầu tăng trưởng xanh để hoàn thành các mục tiêu kinh tế và phát triển; Lập thứ tự ưu tiên đầu tư theo ngành và trong từng ngành/ Assess each business sector for potential and green growth needs to complete economic and development goals; Establish investment priorities by sector and within each sector;

Bước 3/ Step 3: Trên cơ sở xác định các tiêu chuẩn và yêu cầu về sinh thái về ngành kinh doanh, khu vực sinh thái để chuẩn bị dự án đầu tư/ Based on determining ecological standards and requirements for business sectors and ecological areas to prepare investment projects;

Bước / Step 4: Tiến hành đầu tư vốn với các thông số về nguồn vốn/ Conduct capital investment with capital source parameters;

Bước 5/ Step 5: Tiến hành triển khai dự án/ Conduct project implementation.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC/ REPORTS AND ASSESSMENTS OF THE BOARD OF MANAGEMENT (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của Công ty)/ (The Board of Management reports and assesses the Company's situation through every facet)

Năm 2024, tình hình kinh tế xã hội Việt Nam có nhiều điểm sáng, nổi bật là tăng trưởng GDP đạt 7,09%, cao hơn mục tiêu Quốc hội đề ra và thuộc nhóm các nước tăng trưởng cao trong khu vực và trên thế giới/ In 2024, Vietnam's socio-economic situation has many bright spots, notably GDP growth of 7.09%, higher than the target set by the National Assembly and among the countries with high growth in the region and the world. Xuất nhập khẩu cũng có sự tăng trưởng ấn tượng, đạt 786,29 tỷ USD, tăng 15,4% so với năm trước/ Import and export also had impressive growth, reaching 786.29 billion USD, up 15.4% over the previous year. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả tích cực, vẫn còn tồn tại một số hạn chế cần khắc phục/ However, besides the positive results, there are still some limitations that need to be overcome.

Điểm sáng/ Bright spots:

• **Tăng trưởng GDP cao/ High GDP growth:**

GDP năm 2024 tăng 7,09% so với năm trước, vượt mục tiêu Quốc hội đề ra, cho thấy sự phục hồi và phát triển kinh tế mạnh mẽ/ GDP in 2024 increased by 7.09% over the previous year, exceeding the target set by the National Assembly, showing strong economic recovery and development.

• **Xuất nhập khẩu tăng trưởng/ Import and export growth:**

Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa đạt 786,29 tỷ USD, tăng 15,4% so với năm trước, trong đó xuất khẩu tăng 14,3% và nhập khẩu tăng 16,7%, theo Tổng cục Thống kê/ Total import and export turnover of goods reached 786.29 billion USD, up 15.4% over the previous year, of which exports increased by 14.3% and imports increased by 16.7%, according to the General Statistics Office.

• **Vốn đầu tư nước ngoài tăng/ Foreign investment increases:**

Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam đạt 25,35 tỷ USD, mức cao nhất từ trước đến nay, cho thấy sự hấp dẫn của môi trường đầu tư Việt Nam, theo Tổng cục Thống kê/ Foreign direct investment in Vietnam reached US\$25.35 billion, the highest level ever, showing the attractiveness of Vietnam's investment environment, according to the General Statistics Office.

• **Du lịch phục hồi mạnh mẽ/ Tourism recovers strongly:**

Khách quốc tế đến Việt Nam đạt gần 17,6 triệu lượt người, tăng 39,5% so với năm trước, cho thấy sự phục hồi của ngành du lịch sau đại dịch, theo Tổng cục Thống kê/ International arrivals to Vietnam reached nearly 17.6 million, up 39.5% over the previous year, showing the recovery of the tourism industry after the pandemic, according to the General Statistics Office.

• **Kinh tế số tăng trưởng ấn tượng/ Impressive growth of digital economy:**

Tỷ trọng kinh tế số ước đạt 18,3% GDP, tốc độ tăng trưởng vượt 20%/năm, nhanh nhất Đông Nam Á, theo Báo Chính phủ/ The proportion of digital economy is estimated to reach 18.3% of GDP, the growth rate exceeds 20%/year, the fastest in Southeast Asia, according to the Government Newspaper.

• **Kiểm soát lạm phát/ Controlling inflation:**

Lạm phát cơ bản được kiểm soát ổn định, ở mức 2,7%-2,8%/ Core inflation is controlled stably, at 2.7%-2.8%.

Hạn chế/ Limitations:

• **Cầu tiêu dùng trong nước chưa đạt kỳ vọng/ Domestic consumption demand has not met expectations:**

Mặc dù cầu tiêu dùng trong nước có tăng trưởng tích cực nhưng vẫn chưa đạt được như kỳ vọng so với thời kỳ trước dịch Covid-19/ Although domestic consumption demand has grown positively, it has not yet reached expectations compared to the period before the Covid-19 pandemic.

- **Phân bố nguồn nhân lực chất lượng cao còn mất cân đối/ Distribution of high-quality human resources is still unbalanced:**

Nguồn nhân lực chất lượng cao tập trung chủ yếu ở các đô thị lớn, gây khó khăn cho các khu vực khác, theo báo Đại Đoàn Kết/ High-quality human resources are mainly concentrated in large cities, causing difficulties for other areas, according to the Đại Đoàn Ket newspaper.

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh/ Assessment of production and business performance

Năm 2024, kinh tế Việt Nam đã có những bước phát triển tích cực, đặc biệt là trong các lĩnh vực xuất nhập khẩu, đầu tư nước ngoài, và kinh tế số/ In 2024, Vietnam's economy has made positive developments, especially in the fields of import and export, foreign investment, and digital economy. Tuy nhiên, vẫn cần có những giải pháp để thúc đẩy tiêu dùng trong nước và phân bố nguồn nhân lực chất lượng cao đồng đều hơn/ However, there is still a need for solutions to promote domestic consumption and distribute high-quality human resources more evenly.

Ngành GTVT/ Transportation Industry

Năm 2024, ngành vận tải Việt Nam ghi nhận sự phục hồi và tăng trưởng đáng kể, đặc biệt trong vận tải hành khách và hàng hóa/ In 2024, Vietnam's transportation industry recorded significant recovery and growth, especially in passenger and cargo transportation. Lượng khách quốc tế đến Việt Nam tăng mạnh, kéo theo sự phát triển của dịch vụ du lịch và vận tải/ The number of international visitors to Vietnam increased sharply, leading to the development of tourism and transportation services. Tuy nhiên, nhập siêu dịch vụ vận tải vẫn còn ở mức cao, cho thấy tiềm năng phát triển của ngành này/ However, the trade deficit in transportation services remains high, showing the development potential of this industry.

Tình hình chung/ General situation:

- **Vận tải hành khách/ Passenger transport:**

Ước tính năm 2024, vận tải hành khách đạt 5.067,6 triệu lượt khách, tăng 8,3% so với năm trước, với luân chuyển đạt 275,4 tỷ lượt khách.km, tăng 11,6%, theo thông cáo báo chí từ Tổng cục Thống kê/ It is estimated that in 2024, passenger transport will reach 5,067.6 million passengers, up 8.3% year-on-year, with turnover reaching 275.4 billion passenger-km, up 11.6%, according to a press release from the General Statistics Office.

- **Vận tải hàng hóa/ Cargo transport:**

Sáu tháng đầu năm 2024, vận tải hàng hóa ước đạt 1.263,0 triệu tấn hàng hóa, tăng 13,5% so với cùng kỳ năm trước, với luân chuyển đạt 254,8 tỷ tấn.km, tăng 10,3%/ In the first six months of 2024, cargo transport is estimated to reach 1,263.0 million tons of goods, up 13.5% year-on-year, with turnover reaching 254.8 billion ton-km, up 10.3%.

- **Khách quốc tế/ International visitors:**

Khách quốc tế đến Việt Nam năm 2024 đạt gần 17,6 triệu lượt người, tăng 39,5% so với năm trước và đạt 97,6% so với năm 2019 (năm chưa có dịch Covid-19), theo thông cáo báo chí từ Tổng cục Thống kê/ International visitors to Vietnam in 2024 will reach nearly 17.6 million, up 39.5% year-on-year and 97.6% compared to 2019 (the year before the Covid-19 pandemic), according to a press release from the General Statistics Office.

- **Xuất nhập khẩu dịch vụ/ Import and export of services:**

Kim ngạch xuất khẩu dịch vụ vận tải đạt 4,9 tỷ USD, tăng 7,9% so với cùng kỳ năm trước; trong khi kim ngạch nhập khẩu dịch vụ vận tải đạt 10,7 tỷ USD, tăng 17,7%/ Export turnover of transport services reached 4.9 billion USD, up 7.9% over the same period last year; while import turnover of transport services reached 10.7 billion USD, up 17.7%.

- **Nhập siêu dịch vụ vận tải/ Trade deficit of transport services:**

Nhập siêu dịch vụ vận tải chín tháng năm 2024 là 9,2 tỷ USD, cho thấy tiềm năng lớn để phát triển dịch vụ vận tải trong nước, theo thông cáo báo chí từ Tổng cục Thống kê/ The trade deficit of transport services in the first nine months of 2024 was 9.2 billion USD, showing great potential for developing domestic transport services, according to a press release from the General Statistics Office.

Phân tích chi tiết/ Detailed analysis:

• Phục hồi sau dịch/ Recovery after the pandemic:

Sự tăng trưởng mạnh mẽ của khách quốc tế và vận tải hành khách cho thấy ngành vận tải đang phục hồi sau đại dịch Covid-19/ The strong growth of international visitors and passenger transport shows that the transport industry is recovering after the Covid-19 pandemic.

• Tăng trưởng ổn định/ Stable growth:

Vận tải hàng hóa cũng ghi nhận sự tăng trưởng ổn định, cho thấy hoạt động sản xuất kinh doanh của các ngành kinh tế khác đang phục hồi và phát triển/ Freight transport also recorded stable growth, showing that production and business activities of other economic sectors are recovering and developing.

• Tiềm năng phát triển dịch vụ vận tải/ Potential for development of transport service:

Nhập siêu dịch vụ vận tải cho thấy nhu cầu sử dụng dịch vụ vận tải của Việt Nam vẫn còn lớn, đặc biệt là trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng/ The trade deficit in transport services shows that Vietnam's demand for transport services is still large, especially in the context of increasingly deep international economic integration. Điều này mở ra cơ hội cho các doanh nghiệp vận tải trong nước nâng cao chất lượng dịch vụ và khả năng cạnh tranh/ This opens up opportunities for domestic transport enterprises to improve service quality and competitiveness.

• Cơ hội và thách thức/ Opportunities and challenge:

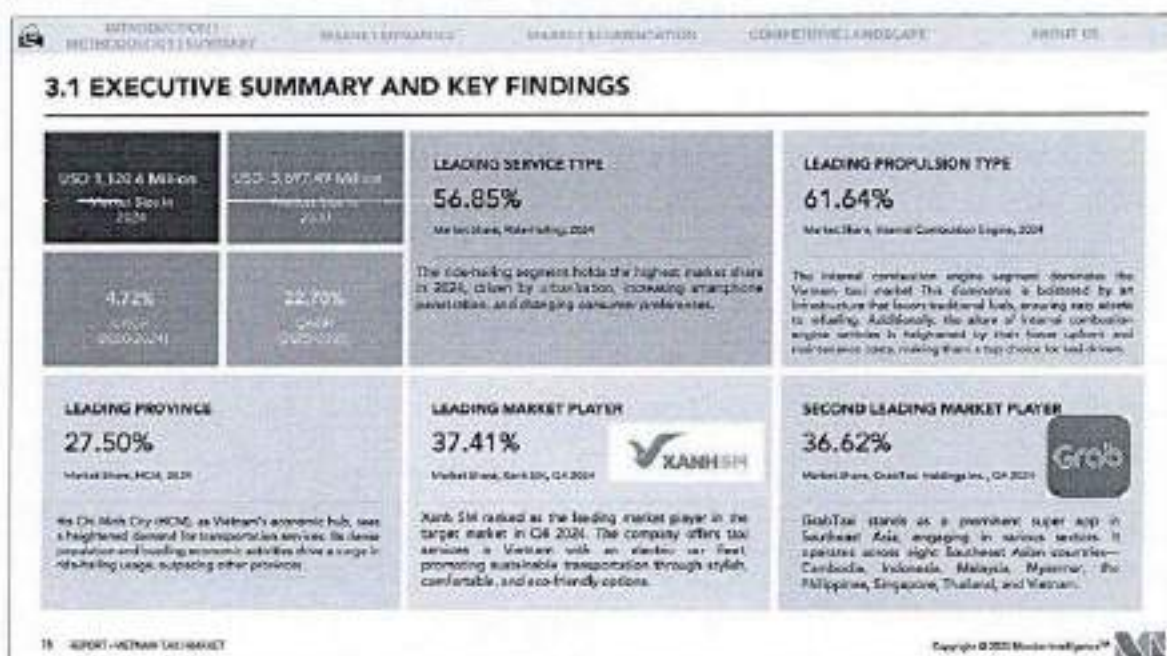
Ngành vận tải cần tận dụng cơ hội từ sự phục hồi kinh tế và tăng trưởng của du lịch để phát triển, đồng thời cần có các giải pháp để giảm nhập siêu dịch vụ vận tải, nâng cao năng lực cạnh tranh/ The transport industry needs to take advantage of opportunities from economic recovery and tourism growth to develop, and at the same time, solutions are needed to reduce the trade deficit in transport services and improve competitiveness.

Nhìn chung, ngành vận tải 2024 có nhiều tín hiệu tích cực, nhưng cũng đối mặt với những thách thức cần giải quyết để phát triển bền vững/ Overall, the transportation industry in 2024 has many positive signals, but also faces challenges that need to be solved for sustainable development.

Vận tải Taxi/ Taxi Transportatio

Báo cáo của Mordor Intelligence chỉ ra, trong quý IV/2024, Xanh SM chiếm số 1 thị trường với 37,41% thị phần, vượt qua Grab (36,62%) và bỏ xa các đối thủ khác như Be (5,55%), Mai Linh (4,81%), Vinasun (2,44%)/ Mordor Intelligence's report shows that in the fourth quarter of 2024, Xanh SM took the number 1 position in the market with 37.41% market share, surpassing Grab (36.62%) and far surpassing other competitors such as Be (5.55%), Mai Linh (4.81%), Vinasun (2.44%).

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH



1.1 Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh/ Assessment of operating results

1.1.1. Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh – Tổng hợp/ Mai Linh Group Joint Stock Company – General

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	DOANH THU THUẦN/ NET REVENUE (Tỷ đồng)/ (VND billion)	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ/ PROFIT BEFORE TAX (Tỷ đồng) (VND billion)	LỢI NHUẬN SAU THUẾ PROFIT AFTER TAX (Tỷ đồng) (VND billion)
Thực hiện 2023/ 2023 Implementation	984,08	15,89	15,89
Kế hoạch 2024/ 2024 Plan	1.000,00		30,00
Thực hiện 2024/ 2024 Implementation	875,70	3,69	3,69
So kế hoạch/ Compared to Plan	87,57%		12,30%
Tăng trưởng/ Growth	(11,01)%	(76,77)%	(76,77)%

1.1.2. Hợp nhất – Tập đoàn Mai Linh/ Consolidation – Mai Linh Corporation

CHỈ TIÊU/ INDICATORS	DOANH THU THUẦN/ NET REVENUE (Tỷ đồng)/ (VND billion)	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ/ PROFIT BEFORE TAX (Tỷ đồng) (VND billion)	LỢI NHUẬN SAU THUẾ PROFIT AFTER TAX (Tỷ đồng) (VND billion)	EPS (đồng) (VND)
Thực hiện 2023/ 2023 Implementation	1.585,96	14,17	3,94	10
Kế hoạch 2024/ 2024 Plan	1.650,00		60,00	
Thực hiện 2024/ 2024 Implementation	1.343,33	(31,36)	(43,08)	215
So kế hoạch/ Compared to Plan	81,41%		(71,81)%	
Tăng trưởng/ Growth	15,30%	(321,36)%	(1.194,37)%	(2.266,06)%

1.1.3. Doanh thu hợp nhất phân chia theo bộ phận/ Consolidated revenue by segment

*Biểu đồ doanh thu theo lĩnh vực kinh doanh so sánh 2 năm 2023 – 2024/
Revenue chart by business sector comparing 2 years 2023 – 2024*



*Biểu đồ doanh thu theo khu vực địa lý năm 2023 – 2024/
Revenue chart by geographic area 2023 - 2024*



1.2 Những tiến bộ Công ty đã đạt được/ The progress the company has made

Tập đoàn Mai Linh cũng nhanh chóng đưa ra những quyết sách phù hợp nhằm tiết giảm chi phí, thu gọn quy mô hoạt động, tăng lợi nhuận như/ Mai Linh Group also quickly made appropriate decisions to reduce costs, reduce the scale of operations, and increase profits such as: Thực hiện chương trình tiết giảm chi phí quản lý theo cấp độ doanh thu, cắt giảm nhân viên điều hành điểm tiếp thị, điều chỉnh chi phí điểm tiếp thị, tiết giảm rất nhiều chi phí so năm trước/ Implementing a program to reduce management costs according to revenue levels, cutting down on marketing point operators, adjusting marketing point costs, and significantly reducing costs compared to last year.

1.2.1. Đẩy mạnh hoạt động kinh doanh/ Boosting business activities

- Mở rộng mạng lưới phân phối voucher taxi và tiếp cận khách hàng thông qua các hội nghị, sự kiện và các chương trình Marketing nhằm đến tệp khách hàng mới/ Expanding the taxi voucher distribution network and reaching customers through conferences, events and marketing programs targeting new customer groups.
- Mở rộng mạng lưới điểm kinh doanh trên toàn quốc, nắm giữ các điểm bến cảng trọng tâm/ Expanding the network of business points nationwide, holding key port points.
- Tiếp tục xây dựng và phát triển sàn giao dịch vận tải, thông qua các dịch vụ kết nối với các nền tảng, siêu ứng dụng trên thị trường, gia tăng kênh phân phối dịch vụ đến khách hàng/ Continuing to build and develop the transport exchange, through services connecting with platforms and super applications on the market, increasing service distribution channels to customers. Duy trì các dịch vụ tích hợp: Miniapp & đặt xe đưa đón sân bay cùng các siêu ứng dụng như Momo, VNPAY, Vietinbank, Agribank, Traveloka, Apple Pay/ Maintaining integrated services: Miniapp & booking airport shuttles with super applications such as Momo, VNPAY, Vietinbank, Agribank, Traveloka, Apple Pay.

1.2.2. Kiện toàn bộ máy quản trị/ Perfecting the management apparatus

- Tiếp tục có các chính sách duy trì và phát triển nhân sự toàn hệ thống, thực hiện chính sách lương theo hiệu quả làm việc, đánh giá đúng, đủ chất lượng nhân sự/ Continuing to have policies to maintain and develop human resources throughout the system, implementing salary policies based on work efficiency, properly and adequately assessing the quality of human resources.
- Xây dựng các chương trình đào tạo toàn hệ thống, bồi dưỡng nghiệp vụ và hội nhập văn hoá doanh nghiệp/ Building training programs throughout the system, fostering professional skills and integrating corporate culture. Khuyến khích cán bộ nhân viên tham gia các hoạt động Đoàn thể/ Encourage staff to participate in Union activities.
- Mai Linh thay đổi cơ cấu tổ chức, tái lập lại các Ban chức năng, quản trị xuyên suốt Hệ thống/ Mai Linh changes its organizational structure, re-establishes functional and management boards throughout the System. Mục tiêu tiên quyết trong giai đoạn này là tinh gọn bộ máy quản lý, cắt giảm chi phí vận hành/ The primary goal in this period is to streamline the management apparatus and reduce operating costs.
- Đồng thời Tập đoàn cũng đặc biệt quan tâm đến việc kiện toàn bộ máy quản lý tại các Đơn vị thành viên, đẩy mạnh công tác tuyển dụng các vị trí khuyết/ At the same time, the Group also pays special attention to perfecting the management apparatus at member units, promoting recruitment for vacant positions. Hoàn thiện bộ máy nhân sự Đơn vị, Ban Giám Đốc Đơn vị và Văn phòng Tập đoàn tại địa phương/ Completing the personnel apparatus of the Unit, the Board of Directors of the Unit and the Group's local office. Khôi phục các chức năng chuyên môn nhằm mục tiêu ổn định kinh doanh, củng cố tính hệ thống của Tập đoàn/ Restoring specialized functions with the aim of stabilizing business and consolidating the Group's systematic nature.

1.2.3. Thực hiện các mục tiêu xuyên suốt của Tập đoàn/ Implement the Group's cross-cutting goal

- Mục tiêu phấn đấu chiếm giữ 25% đến 30% thị phần ở tất cả các tỉnh thành bằng việc đa dạng mô hình sản phẩm kinh doanh trong hệ thống Tập đoàn Mai Linh/ Striving to capture 25% to 30% market share in all provinces and cities by diversifying business product models within the Mai Linh Group system: Mai Linh Taxi, Mai Linh hợp tác kinh doanh, Mai Linh Hoà Bình Xanh, .../ Mai Linh Taxi, Mai Linh business cooperation, Mai Linh Hoa Binh Xanh.

1.2.4. Tích cực tham gia các hoạt động phong trào đoàn thể/ Actively participate in mass movement activities

- Năm 2024, Tập đoàn Mai Linh tiếp tục là đơn vị có số lượng giải thưởng tập thể và cá nhân cao nhất giải Vô Lãng Vàng của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia Việt Nam/ In 2024, Mai Linh Group continues to be the unit with the highest number of collective and individual awards for the Golden Steering Wheel award of the Vietnam National Traffic Safety Committee. Trong đó, Tập thể Công ty CPTĐ Mai Linh đạt giải "Vô Lãng Vàng", 02 cá nhân đạt giải "Văn hóa giao thông" và 11 cá nhân đạt giải "Vô lãng vàng"/ In which, Mai Linh CPTĐ Company won the "Golden Steering Wheel" award, 02 individuals won the "Traffic Culture" award and 11 individuals won the "Golden Steering Wheel" award.
- Năm 2024, mặc dù có nhiều khó khăn, thách thức nhưng các hoạt động chăm lo đời sống tinh thần người lao động luôn được Ban lãnh đạo Mai Linh quan tâm, duy trì, thực hiện/ In 2024, despite many difficulties and challenges, activities to care for the spiritual life of workers have always been of interest, maintained and implemented by Mai Linh's Board of Directors. Tổ chức Đảng, tổ chức Công Đoàn và các tổ chức chính trị xã hội Mai Linh đã tích cực phát huy chức năng nhiệm vụ được giao/ The Party organization, the Trade Union organization and Mai Linh socio-political organizations have actively promoted the assigned functions and tasks. Thường xuyên tổ chức các hoạt động thăm hỏi, động viên và đảm bảo đủ các chế độ hỗ trợ, chăm lo người lao động/ Regularly organize activities to visit, encourage and ensure adequate support and care for workers.

- Tổ chức Công Đoàn đã triển khai thường xuyên các chủ trương của công đoàn cấp trên và của chính quyền Thành phố đến tận đoàn viên công đoàn, người lao động Mai Linh/ The Trade Union has regularly implemented the policies of the higher-level trade union and the City government to union members and Mai Linh workers. Ngoài việc tặng hàng chục phần quà trung thu cho con Đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn, hàng trăm phần quà trị giá hàng trăm triệu đồng bằng tiền mặt để chăm lo Tết 2025 cho người lao động, thực hiện chế độ bệnh tật cho 131 CBNV, lái xe và các chính sách hỗ trợ đặc biệt khác cho người lao động/ In addition to giving dozens of Mid-Autumn gifts to children of union members in difficult circumstances, hundreds of gifts worth hundreds of millions of VND in cash to take care of Tet 2025 for workers, implementing sick leave for 131 employees, drivers and other special support policies for workers.
- Mai Linh luôn quan tâm và giữ mối quan hệ tốt đẹp với các cơ quan Ban Ngành, tăng cường kết nghĩa với các đơn vị quân đội/ Mai Linh always cares and maintains good relationships with agencies and departments, strengthens twinning with military units. Duy trì và tổ chức kỷ niệm các ngày lễ truyền thống trong năm và tích cực tạo điều kiện để CBNV tham gia các hoạt động thể dục thể thao, văn hoá văn nghệ/ Maintains and celebrates traditional holidays during the year and actively creates conditions for employees to participate in sports, cultural and artistic activities.

1.2.5. Một số chương trình nổi bật/ Some outstanding programs

- Trong suốt quá trình hoạt động kinh doanh, Mai Linh luôn chú trọng công tác tập huấn và đào tạo nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên/ During its business operations, Mai Linh has always focused on training and professional development for its staff. Đặc biệt trong tháng 12 vừa qua, Tập đoàn đã phối hợp cùng Phòng PC05 – Công an Thành phố HCM tổ chức tập huấn cho cán bộ nhân viên và hơn 1.000 lái xe toàn quốc về kiến thức An ninh mạng và phòng chống tội phạm công nghệ cao/ Especially in December, the Group cooperated with Department PC05 - Ho Chi Minh City Police to organize training for staff and more than 1,000 drivers nationwide on knowledge of Cyber Security and high-tech crime prevention.
- Đội ngũ lái xe Mai Linh luôn được đánh giá cao về tác phong phục vụ và có nhiều đóng góp có ích cho xã hội/ Mai Linh's team of drivers is always highly appreciated for their service style and has many useful contributions to society.
- Hoạt động chăm lo đời sống tinh thần người lao động luôn được Mai Linh đưa lên hàng đầu/ Mai Linh always puts the spiritual life of workers first. Tổ chức Công Đoàn và Công tác chính trị xã hội trong năm qua đã phát huy tích cực chức năng nhiệm vụ được giao/ The Trade Union and socio-political work have actively promoted the assigned functions and tasks in the past year. Thường xuyên thăm hỏi, động viên và đảm bảo đủ các chế độ hỗ trợ người lao động/ Regularly visit, encourage and ensure adequate support policies for workers.

2. Tình hình tài chính/ Financial Situation

2.1. Tình hình tài sản/ Assets

	2023	2024
Tài sản ngắn hạn/ Short-term Assets	2.029,53	2.165,87
Tài sản dài hạn/ Long-term Assets	2.241,38	2.023,11
Tổng tài sản/ Total Assets	4.270,91	4.188,98

Tổng tài sản cuối năm 2024 là 4.188,98 tỷ đồng, trong đó tài sản ngắn hạn là 2.165,87 tỷ đồng, chiếm 51,70% và tài sản dài hạn là 2.023,11 tỷ đồng, chiếm 48,30% trong cơ cấu tổng tài sản/ Total assets at the end of 2024 were 4.188.98 VND billion, of which short-term assets were 2,165.87 VND billion, accounting for 51.70% and long-term assets were 2,023.11 VND billion, accounting for 48.30% of the total asset structure.

2.2. Tình hình nợ phải trả/ Debt Payable

	2023	2024
Nợ ngắn hạn/ Short-term debt	2.915,47	2.958,62
Nợ dài hạn/ Long-term debt	1.161,06	1.090,92
Tổng nợ/ Total Debt	4.076,53	4.049,55

Tổng nợ phải trả của Tập đoàn cuối năm 2024 là 4.049,55 tỷ đồng giảm -0,66% so với năm 2023, trong đó tổng nợ ngắn hạn là 2.958,62 tỷ đồng chiếm 73,06% trong nợ phải trả, tổng nợ dài hạn là 1.090,92 tỷ đồng chiếm 26,94% trong nợ phải trả/ The Group's total liabilities at the end of 2024 were 4,049.55 VND billion, a decrease of -0.66% compared to 2023, of which total short-term debt was 2,958.62 VND billion, accounting for 73.06% of liabilities, total long-term debt was 1,090.92 VND billion, accounting for 26.94% of liabilities.

Trong cấu trúc tài chính thì các khoản vay và nợ thuê tài chính là 1.379,86 tỷ đồng và chiếm 34,07% tổng nợ phải trả, các khoản phải trả khác là 1.720,65 tỷ đồng và chiếm 42,49% tổng nợ phải trả/ In the financial structure, loans and financial leasing debts were 1,379.86 VND billion and accounted for 34.07% of total liabilities, other payables were 1,720.65 VND billion and accounted for 42.49% of total liabilities.

- Các khoản vay cá nhân và tổ chức là những khoản vay tín chấp có thời hạn từ 1 đến 126 tháng, mục đích bổ sung vốn cho Tập đoàn, lãi suất từ 0,67% đến 2%/tháng/ Personal and corporate loans are unsecured loans with terms from 1 to 126 months, for the purpose of supplementing capital for the Group, with interest rates from 0.67% to 2%/month.
- Các khoản vay từ các Công ty trong Tập đoàn là khoản vay tín chấp có thời hạn từ 6 đến 12 tháng với lãi suất từ 9% đến 12%/năm (năm 2023 từ 6% đến 15%/năm) với mục đích bổ sung vốn lưu động cho Tập đoàn/ Loans from companies in the Group are unsecured loans with terms from 6 to 12 months with interest rates from 9% to 12%/year (from 6% to 15%/year in 2023) for the purpose of supplementing working capital for the Group.
- Vay ngắn hạn từ các ngân hàng thương mại trong nước thể hiện các khoản vay bằng Đồng Việt Nam cho mục đích bổ sung vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh/ Short-term loans from domestic commercial banks represent loans in Vietnamese Dong for the purpose of supplementing working capital for business operations. Tài sản đảm bảo là số dư tài khoản tiền gửi không kỳ hạn, các phương tiện vận tải và quyền sử dụng đất để thế chấp cho các khoản vay này/ The collateral is the balance of non-term deposit accounts, means of transport and land use rights as collateral for these loans. Các khoản vay này có kỳ hạn từ 6 – 12 tháng quy định cụ thể trong từng hợp đồng/ These loans have terms from 6 to 12 months, specifically stipulated in each contract. Các khoản vay chịu lãi suất từ 7,5% đến 9,35%/năm (năm 2023 từ 9% đến 12%/năm)/ Loans bear interest rates from 7.5% to 9.35%/year (from 9% to 12%/year in 2023).
- Vay dài hạn từ các ngân hàng thương mại trong nước thể hiện các khoản vay bằng Đồng Việt Nam cho mục đích thanh toán các khoản đầu tư mua mới xe ô tô phục vụ kinh doanh taxi/ Long-term loans from domestic commercial banks represent loans in Vietnamese Dong for the purpose of paying for investments in purchasing new cars for taxi business. Tài sản đảm bảo là các phương tiện vận tải được hình thành từ vốn vay/ The collateral is the means of transport formed from the loan capital. Các khoản vay này có kỳ hạn 60 tháng, gốc và lãi được trả định kỳ hàng tháng theo lịch trả nợ/ These loans have a term of 60 months, the principal and interest are paid monthly according to the repayment schedule. Khoản vay chịu lãi suất trong thời hạn 6 tháng đầu kể từ ngày giải ngân là 9% - 9,5%/năm, sau thời gian này lãi suất cho thuê được xác định bằng lãi suất tiết kiệm 12 tháng (trả lãi cuối kỳ) của Ngân hàng thương mại trực thuộc biên độ 3,9% và được điều chỉnh theo từng thời kỳ tương ứng vào các ngày đầu quý/ The loan bears interest in the first 6 months from the date of disbursement at 9% - 9.5%/year, after

this period the rental interest rate is determined by the 12-month savings interest rate (interest paid at the end of the period) of the affiliated commercial bank with a margin of 3.9% and is adjusted for each corresponding period at the beginning of each quarter. Trong năm 2024, lãi suất trung bình các khoản vay từ 9,2% đến 13,8%/năm/ In 2024, the average interest rate of loans ranges from 9.2% to 13.8%/year.

- Vay dài hạn từ các công ty cho thuê tài chính trong nước thể hiện các khoản nợ thuê tài chính bằng Đồng Việt Nam cho mục đích thuê tài chính các phương tiện vận tải phục vụ kinh doanh taxi/ Long-term loans from domestic financial leasing companies represent financial leasing debts in Vietnamese Dong for the purpose of financial leasing of means of transport for taxi business. Các khoản thuê tài chính này có kỳ hạn từ 59 đến 60 kỳ, được trả định kỳ hàng tháng theo lịch thanh toán tiền thuê quy định trong từng hợp đồng thuê tài chính/ These financial leasing debts have terms from 59 to 60 periods, paid periodically every month according to the rental payment schedule specified in each financial leasing contract. Khoản nợ thuê tài chính chịu lãi suất trong thời hạn 6 tháng đầu kể từ ngày giải ngân là 9%/năm, sau thời gian này lãi suất cho thuê được xác định bằng lãi suất tiết kiệm 12 tháng (trả lãi cuối kỳ) của Ngân hàng thương mại trực thuộc cộng biên độ 3% - 3,5%/năm nhưng không thấp hơn lãi suất sàn cho vay dài hạn của Ngân hàng thương mại trực thuộc quy định trong từng thời kỳ/ The financial leasing debt bears interest for the first 6 months from the disbursement date at 9%/year, after this period the leasing interest rate is determined by the 12-month savings interest rate (interest paid at the end of the term) of the affiliated commercial bank plus a margin of 3% - 3.5%/year but not lower than the floor interest rate for long-term loans of the affiliated commercial bank prescribed in each period. Trong năm 2023, lãi suất trung bình các khoản nợ thuê tài chính từ 10,5% đến 14,6%/năm/ In 2023, the average interest rate of financial leasing debts is from 10.5% to 14.6%/year.

3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý/ Improvements in organizational structure, policies, and management*

3.1. *Cấu trúc bộ máy/ Corporate structure*

- Duy trì tổ chức 11 ngành nghề kinh doanh của tập đoàn, bao gồm/ Maintain the organization of 11 business lines of the group, including: Mai Linh Taxi, Xe Công nghệ, Xe đường dài, Tàu cao tốc, Bảo dưỡng sửa chữa, Quảng cáo, Bảo hiểm, Thương mại, Vận chuyển hàng hóa, Du lịch, Công nghệ thông tin/ Mai Linh Taxi, Technology Cars, Long-distance Cars, High-speed Trains, Maintenance and Repair, Advertising; Insurance, Trade, Freight Transport, Tourism, Information Technology;
- Phát huy lợi thế từ mô hình Khu vực để phát huy vai trò của các đơn vị mạnh trong việc đồng hành và phát triển các đơn vị nhỏ/ chưa mạnh trong vùng/ Promote the advantages of the Regional model to promote the role of strong units in accompanying and developing small/ weak units in the area;
- Không ngừng rà soát lại cấu trúc, mô hình, định biên, tiền lương chế độ chính sách đối với các đơn vị phù hợp với tình hình thực tế/ Continuously review the structure, model, payroll, salary and policies for units in accordance with the actual situation.



3.2. Tình hình an toàn trong kinh doanh/ Safety situation in business

Năm 2024, toàn hệ thống đã xảy ra 92 vụ tai nạn, giảm 28,68% so với năm 2023. Trong đó, lỗi chủ quan chiếm 61,96%, lỗi khách quan chiếm 25,0% và 13,4% lỗi hỗn hợp/ In 2024, the whole system had 92 accidents, down 28.68% compared to 2023. Of which, subjective errors accounted for 61.96%, objective errors accounted for 25.0% and mixed errors accounted for 13.4%.

Đối chiếu tình hình va chạm tai nạn năm 2024 so với 2023/ Compare the accident collision situation in 2024 compared to 2023.

Năm/Year	Tai nạn/ Accidents				KM vận doanh/ Running KM	KM vận doanh/ vụ tai nạn/ Running KM per accident	Tổng số xe có bình quân/ Total vehicles on average
	Chủ quan/ Subjective	Khách quan/ Objective	Hỗn hợp/ Mixed	Tổng/ Total accidents			
Năm/ Year 2024	57	23	12	92	357.126.204	3.881.807	8.755
Năm/ Year 2023	72	44	13	129	449.697.808	3.486.030	10.587
% tăng, giảm/ % increase, decrease	-20,83%	-47,73%	-7,69%	-28,68%	-20,59%	11,35%	-17,30%

Đánh giá/ Assessment

- Số Km vận doanh an toàn của toàn hệ thống là 240.976 km/ vụ, tăng 13.971 km/ vụ VCTN cho thấy mức độ an toàn tốt, cao hơn/ The number of safe running kilometers of the entire system is 240,976 km/ incident, an increase of 13,971 km/ incident, showing a good and higher safety level.
- Số Km vận doanh an toàn/vụ Va chạm là 256.925 km/ vụ/ The number of safe running kilometers/incident is 256,925 km/ incident;
- Số Km vận doanh an toàn/vụ tai nạn là 3.881.807 km/ vụ/ The number of safe running kilometers/ accident is 3,881,807 km/ accident.

- Tình hình Va chạm tai nạn giao thông năm 2024 so với năm 2023 nhìn chung/ The situation of traffic accidents in 2024 compared to 2023 in general:
 - + Số vụ Tai nạn do lỗi chủ quan và hỗn hợp giảm (69/85 vụ), lỗi khách quan số vụ tai nạn giảm (23/44)/ The number of accidents due to subjective and mixed errors decreased (69/85 cases), the number of accidents due to objective errors decreased (23/44).
 - + Số vụ Va chạm do lỗi chủ quan và hỗn hợp giảm (836/1.148 vụ), lỗi khách quan số vụ va chạm giảm (554/704 vụ)/ The number of incidents due to subjective and mixed errors decreased (836/1,148 cases), the number of incidents due to objective errors decreased (554/704 cases).
- Trung bình cứ mỗi 3.881.807 km năm 2024 có một vụ tai nạn so với năm 2023 có 3.486.030 km, có nghĩa là mức độ tai nạn giảm 11,35%, mức độ kinh doanh an toàn/ On average, there is an accident for every 3,881,807 km in 2024 compared to 3,486,030 km in 2023, which means the accident rate decreased by 11.35%, the level of business safety.
- Tình hình tai nạn giao thông năm 2024 so với năm 2023 nhìn chung tốt, số vụ tai nạn giảm, số km vận doanh tăng vì vậy mức độ an toàn tăng, mức thiệt hại về người giảm/ The traffic accident situation in 2024 compared to 2023 is generally good, the number of accidents decreased, the number of kilometers operated increased, so the safety level increased, the level of human damage decreased. Qua phân tích lỗi xảy ra tai nạn thì nguyên nhân lỗi chủ quan thường xuyên xảy ra ở các lỗi/ Through the analysis of the errors that occurred in the accidents, the subjective causes often occurred in the errors: Chuyển hướng, không giữ khoảng cách an toàn, va chạm vật cố định, đi vào khu vực ngập nước và nguyên nhân lỗi khách quan thường xuyên xảy ra ở các lỗi do xe máy và xe ô tô va chạm vào/ Changing direction, not keeping a safe distance, colliding with fixed objects, entering flooded areas and the objective causes often occurred in the errors caused by motorbikes and cars colliding.

3.3. Hoạt động công nghệ thông tin/ Information technology activities

Ban Công nghệ thông tin đã tập trung triển khai các dự án cốt lõi nhằm tối ưu chi phí vận hành, nâng cao trải nghiệm khách hàng và chủ động hạ tầng hành cho chặng đường chuyển đổi số toàn diện trong những năm tiếp theo/ The Information Technology Department has focused on implementing core projects to optimize operating costs, improve customer experience and proactively develop infrastructure for the comprehensive digital transformation journey in the coming years. Các kết quả nổi bật bao gồm/ Notable results include:

- Xây dựng và đưa vào vận hành hệ thống tổng đài cloud/ Building and putting into operation a cloud switchboard system: Góp phần giảm thiểu chi phí vận hành, tăng tính linh hoạt và dễ dàng mở rộng quy mô tại các địa phương/ Contributing to reducing operating costs, increasing flexibility and easy expansion in localities.
- Nâng cấp ứng dụng đặt xe/ Upgrading the car booking application: Đáp ứng nhu cầu khách hàng với giao diện thân thiện, tốc độ xử lý nhanh, tích hợp nhiều tiện ích đồng thời hỗ trợ tốt hơn cho vận hành/ Meeting customer needs with a friendly interface, fast processing speed, integrating many utilities and providing better support for operations.

3.4. Công tác chăm sóc - giải quyết khiếu nại khách hàng/ Customer care - complaint handling

- Trung tâm Chăm sóc khách hàng với số lượng nhân sự trong năm 2024 là 3 nhân sự/ Customer Care Center with 3 employees in 2024. Với vai trò là kênh hỗ trợ khách hàng của Mai Linh trên toàn quốc, năm 2025 đã hỗ trợ 7.716 khách hàng liên quan đến vấn đề đặt xe, báo giá, chăm sóc sau khi sử dụng vụ taxi, .../ As Mai Linh's customer support channel nationwide, in 2025, it supported 7,716 customers regarding car booking, price quotes, after-sales care after using taxi services, etc...
- Trong đó nhiều nhất là "Hỗ trợ khách hàng về xuất hóa đơn" là 4.018 trường hợp và "Liên hệ xử lý khiếu nại khách hàng, hướng dẫn đặt xe, thông tin chuyến đi và vấn đề khác" là 3.698 trường hợp/ The most cases

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

are "Customer support for invoice issuance" with 4,018 cases and "Contact to handle customer complaints, car booking instructions, trip information and other issues" with 3,698 cases.

Stt/ No	Nội dung/ Contents	Chi tiết/ Details	Số lượt tư vấn (vụ) Number of consultations (cases)
1	Tiếp nhận phản ánh về chất lượng dịch vụ/ Receive feedback on service quality	Tiếp nhận phản ánh về chất lượng dịch vụ/ Receive feedback on service quality	1.060
2	Hỗ trợ, tư vấn khách hàng xuất hóa đơn/ Support and advise customers on invoice issuance		4.018
3	Các vấn đề khác/ Other issues	Hỗ trợ khách hàng & lái xe về các phương thức thanh toán/ Support customers & drivers on payment methods	2.638
Tổng/ Total:			7.716

- Tổng vụ tài sản thất lạc của khách hàng năm 2024 trên xe taxi tại Tp.HCM (tổng đài ghi nhận)/ Total number of lost property cases of customers in 2024 on taxis in Ho Chi Minh City (recorded by the call center)

Nội dung/ Contents	Tổng số vụ ghi nhận/ Total Cases Recorded	Số lượng tìm thấy/ Number Found	Không tìm thấy/ Number Not Found
Thất lạc hành lý/ Number of Lost Luggage Cases	2.171	1.223	948

- Năm 2024 Taxi Mai Linh ghi nhận 2.171 trường hợp khách hàng báo để quên hành lý trên xe, với những hành động cao đẹp lái xe đã phối hợp mang trả hành lý về cho khách hàng là 1.223 trường hợp/ In 2024, Mai Linh Taxi recorded 2,171 cases of customers reporting that they had left their luggage in the car, with the noble actions of the drivers who coordinated to return the luggage to the customers, 1,223 cases. Có rất nhiều khách hàng đã cảm động và biết ơn lái xe về sự cao đẹp này/ Many customers were touched and grateful to the drivers for this noble act.
- Số cuộc gọi đến tổng đài CSKH 19006789 năm 2024 là 49.532 cuộc. Doanh thu từ tổng đài 19006789 sẽ được chuyển về Công ty Viễn thông MLG/ The number of calls to the customer service hotline 19006789 in 2024 was 49,532. Revenue from the hotline 19006789 will be transferred to MLG Telecommunications Company.
- Nâng cấp công cụ chăm sóc khách hàng/ Upgrade customer care tools.
- Hoàn thành nâng cấp cơ bản về các tính năng và giao diện của phần mềm CSKH/ Complete basic upgrades to the features and interface of the customer service software.

3.5. Tình hình công tác thanh tra giám sát/ Inspection and supervision work situation

- Triển khai công tác kiểm tra điểm tiếp thị, bãi giao ca với gần 250 lượt/ Deploying inspection work at marketing points and shift change areas with nearly 250 turns.

3.6. Hoạt động hợp tác kinh doanh/ Business cooperation activities

- Năm 2022 - 2025 đã có chủ trương về hợp tác kinh doanh xuyên suốt hệ thống, tuy nhiên hiện tại vẫn chưa thống nhất được một chính sách cho toàn bộ hệ thống, mỗi đơn vị có một chính sách khác nhau, việc này gây khó khăn trong quản lý và theo dõi hỗ trợ hệ thống/ In 2022 - 2025, there is a policy on business cooperation throughout the system, but currently there is no unified policy for the entire system, each unit has a different policy, this makes it difficult to manage and monitor system support.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

- Về chính sách thu hút xe đưa vào cũng như bán xe đã có sự phối hợp từ Trung Tâm Phát Triển Xe Hợp tác Kinh doanh, Ban Lãnh đạo, các Phòng Ban liên quan về giá bán và chính sách với các chi nhánh/ Regarding the policy of attracting vehicles to bring in as well as selling vehicles, there is coordination from the Center for Development of Business Cooperation Vehicles, the Board of Directors, and related Departments on selling prices and policies with branches.

<p>Cơ hội/ Opportunities</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hạ tầng giao thông phát triển, cầu đường, nhà ga, bến cảng nâng cấp tu bổ mở rộng/ Developed transport infrastructure, bridges, roads, stations, ports upgraded, renovated and expanded. - Thuế nhập khẩu xe ô tô giảm/ Car import tax reduced. - Khoa học công nghệ phát triển nhảy vọt/ Science and technology developed by leaps and bounds.
<p>Thách thức/ Challenges</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Mức độ cạnh tranh ngày càng gay gắt giữa các Doanh nghiệp taxi truyền thống/ taxi điện & công nghệ nước ngoài trong nước/ Competition between traditional taxi/ electric taxi & foreign technology businesses in the country is increasingly fierce. - Giá nhiên liệu hóa thạch biến động/ Fluctuating fossil fuel prices. - Nghị định thuế 126 thu 10% thuế VAT trực tiếp trên doanh thu của Nhà Đầu Tư và Đối Tác, nguồn thu của đối tác bị giảm/ Tax Decree 126 collects 10% VAT directly on the revenue of Investors and Partners, reducing the revenue of Partners. - Tình hình thị trường tài chính có nhiều biến động (thay đổi lãi suất)/ The financial market situation has many fluctuations (changes in interest rates).

3.6.1. Tăng trưởng phương tiện hợp tác kinh doanh 2024/ Growth of business cooperation vehicles 2024:

Năm 2024 toàn hệ thống thu hút được 1.805 xe Hợp tác kinh doanh/ In 2024, the entire system attracted 1,805 business cooperation vehicles.

3.7. Hoạt động marketing/ Marketing activities

- Năm 2024, tổng đài 1055 được đánh giá cao về các tiêu chí nhanh chóng, tiện lợi nên chiến lược của Tập đoàn là ưu tiên đẩy mạnh quảng bá từ năm 2023 đến 2025/ In 2024, the 1055 switchboard was highly appreciated for its quick and convenient criteria, so the Group's strategy is to prioritize promoting from 2023 to 2025.
- Trên kênh online, liên tục tạo các nội dung quảng bá về tổng đài 1055 qua các hình ảnh, video trên các kênh facebook, youtube, zalo, tiktok, xây dựng nội dung chuẩn SEO trên website và báo chí/ On online channels, continuously create promotional content about the 1055 switchboard through images and videos on Facebook, YouTube, Zalo, TikTok channels, build SEO-standard content on websites and newspapers. Đặc biệt, kể từ đầu năm 2022 bắt đầu thực hiện đầu tư vào quảng cáo trên nền tảng Google/ In particular, since the beginning of 2022, start investing in advertising on the Google platform.
- Tại các điểm tiếp thị, liên tục tận dụng các điểm cho phép dán quảng cáo miễn phí để dán, đặt các bảng quảng cáo/ At marketing points, continuously take advantage of points that allow free advertising to post and place billboards. Toàn hệ thống hiện có trên 100.000 bảng quảng cáo lớn nhỏ quảng cáo về số tổng đài 1055/ The entire system currently has over 100,000 large and small billboards advertising the 1055 switchboard number.
- Với mong muốn đáp ứng đúng tiêu chí "Phục vụ khách hàng bằng cả trái tim" của một Công ty dịch vụ, gây ấn tượng với khách hàng từ những quan tâm tinh tế nhất/ With the desire to meet the criteria of

"Serving customers with all our heart" of a service Company, impressing customers with the most delicate concerns.

3.8. Công tác chính trị xã hội/ Socio-political work

3.8.1. Công tác chính trị tư tưởng/ Ideological and political work

- Trong năm 2024, Đảng ủy, BCH công đoàn Mai Linh đã tập trung công tác tư tưởng, tuyên truyền giáo dục cho cán bộ, Đảng viên, đoàn viên công đoàn về quan điểm lập trường trong tình hình hiện nay của đất nước, tiếp tục "học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"/ In 2024, the Party Committee and the Executive Committee of Mai Linh Trade Union focused on ideological work, propaganda and education for cadres, Party members, and union members on viewpoints and positions in the current situation of the country, continuing to "study and follow Ho Chi Minh's ideology, morality, and style". Quý IV/2024, Đảng ủy đã chỉ đạo tổ chức đại hội 6/6 chi bộ đảng trực thuộc; đẩy mạnh công tác tuyên truyền tiến tới chào mừng Đại hội Đảng các cấp năm 2025/ In the fourth quarter of 2024, the Party Committee directed the organization of congresses of 6/6 subordinate Party cells; promoted propaganda work to welcome the Party Congresses at all levels in 2025.

3.8.2. Ban QHCB, Phòng CTXH và tổ chức, lãnh đạo các đoàn thể/ Community Relations Department, Social Work Department and Organization, Leaders of Unions

3.8.2.1. Tổ chức Đảng/ Communist Party Organization

- Đảng bộ của Công ty CPTĐ Mai Linh luôn luôn được Ban Lãnh đạo, Đảng ủy quan tâm để xây dựng, củng cố, tổ chức Đảng trong toàn hệ thống không ngừng phát triển và củng cố ngày càng lớn mạnh/ The Party Committee of Mai Linh Group Joint Stock Company has always been interested in building, consolidating, and organizing the Party in the entire system to constantly develop and strengthen. Hiện tại Đảng bộ Mai Linh khu vực TP. Hồ Chí Minh có 6 Chi bộ trực thuộc, gồm 60 đảng viên, năm 2024 kết nạp được 01 đảng viên mới, bồi dưỡng được 05 quần chúng ưu tú để hỗ trợ, giúp đỡ, xem xét kết nạp Đảng thời gian tới, chuyển Đảng chính thức 01 Đảng viên dự bị/ Currently, the Mai Linh Party Committee in Ho Chi Minh City has 6 affiliated Party Cells, including 60 Party members; in 2024, it admitted 01 new Party member, trained 05 outstanding people to support, help, consider admitting to the Party in the coming time, and officially transferred 01 probationary Party member.
- Trong năm 2024, Ban chấp hành Đảng ủy đã cụ thể hóa các nội dung của Nghị quyết Đảng bộ niên khóa 2020 – 2025 phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị để thực hiện/ In 2024, the Party Committee Executive Committee has concretized the contents of the Party Committee Resolution for the 2020 - 2025 term in accordance with the actual situation at the unit for implementation. Bên cạnh đó, Đảng bộ cũng bám sát, nghiên cứu, những nội dung Nghị quyết của Đảng bộ quận 1, Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với Mai Linh để thực hiện/ In addition, the Party Committee also closely followed and studied the contents of the Resolution of the District 1 Party Committee and the Ho Chi Minh City Party Committee that are suitable for Mai Linh to implement. Đồng thời, bám sát, nghiên cứu các mục tiêu của Hội đồng Quản trị đề ra, đảm bảo sự phát triển Tập đoàn và quyền lợi người lao động/ At the same time, closely follow and study the goals set by the Board of Directors, ensuring the development of the Group and the interests of employees.
- Đảng ủy tăng cường công tác chỉ đạo cho các Chi bộ cơ sở duy trì họp định kỳ hàng tháng, quý, tổ chức sinh hoạt chuyên đề theo qui định của Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam/ The Party Committee strengthens the direction of grassroots Party cells to maintain regular monthly and quarterly meetings, organize thematic activities according to the provisions of the Charter of the Communist Party of Vietnam. Tập trung công tác sinh hoạt chính trị tư tưởng cho đảng viên, phát huy tinh đảng trong quần chúng/ Focus on political and ideological activities for Party members, promote Party spirit among the masses. Phát động phong trào Đảng viên làm gương trong mọi hoạt động Tập đoàn, tuyên truyền cán bộ nhân viên Tập đoàn thực hiện tốt nhiệm vụ được giao và chấp hành tốt chủ trương chính sách của

Đảng, pháp luật Nhà nước/ Launch the movement of Party members setting an example in all Group activities, propagate the Group's officers and employees to perform well their assigned tasks and comply with the Party's policies and the State's laws. Trong đó có việc tổ chức kỷ niệm ngày thành lập Đảng CSVN 3-2 và các sự kiện kỷ niệm liên quan nhằm giáo dục truyền thống cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong hệ thống Mai Linh/ Including organizing the celebration of the founding anniversary of the Communist Party of Vietnam on February 3 and related anniversary events to educate the tradition for the team of cadres and Party members in the Mai Linh system.

- Năm 2024, Đảng bộ được công nhận danh hiệu "Đảng bộ trong sạch vững mạnh, hoàn thành tốt nhiệm vụ"/ In 2024, the Party Committee was recognized with the title of "Strong and clean Party Committee, completing its tasks well". Có 09/60 đảng viên đạt "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ", 01 chi bộ Vận tải tốc hành xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ", các chi bộ trực thuộc đều hoàn thành tốt nhiệm vụ/ 09/60 Party members achieved "Excellent completion of tasks", 01 Express Transport Party cell was classified as "Excellent completion of tasks", all affiliated Party cells completed their tasks well.

3.8.2.2. Hoạt động Công đoàn/ Trade Union Activities

- Trong năm 2024, Tổ chức Công đoàn tăng cường công tác nắm bắt tình hình, mục đích nhằm tác động, động viên để làm ổn định tư tưởng cho CBNV, người lao động/ In 2024, the Trade Union will strengthen the work of grasping the situation, aiming to influence and motivate to stabilize the ideology of employees and workers. Đây là công tác được tổ chức Công đoàn xem như một trong những nhiệm vụ trọng tâm của năm 2024 và được duy trì tổ chức thực hiện thường xuyên/ This is considered by the Trade Union as one of the key tasks of 2024 and will be maintained and implemented regularly. Hàng tuần, cán bộ công đoàn, cán bộ phòng công tác CTXH, phòng Quan hệ cộng đồng đều có lịch phân công xuống từng bãi giao ca, điểm tiếp thị, cùng đồng hành với các đội trưởng, điều hành điểm, cán bộ trung tâm vận hành để tiếp cận lái xe nhằm tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng, động viên làm đơn gia nhập tổ chức công đoàn, kịp thời kêu gọi, động viên mọi người chăm chỉ, hăng say lao động, đảm bảo doanh thu cao trong từng ca kinh doanh/ Every week, trade union officials, staff of the Social Work Department, and the Community Relations Department are assigned to each shift change yard and marketing point, working with team leaders, point operators, and operation center staff to approach drivers to understand their thoughts and aspirations, encourage them to apply to join the trade union, promptly call and motivate everyone to work hard, enthusiastically, and ensure high revenue in each business shift. Nhìn chung, năm 2024, tình hình quan hệ lao động trong Tập đoàn vẫn ổn định, không có tình trạng đình công, lãn công, ngừng việc tập thể xảy ra/ In general, in 2024, the labor relations situation in the Group remains stable, with no strikes, work stoppages, or collective work stoppages occurring. Tập đoàn đã cố gắng duy trì, thực hiện tốt chế độ chính sách đối với người lao động; qua việc này người lao động cũng đã nhận thức, sẵn sàng chia sẻ, đồng hành cùng Công ty vượt qua khó khăn, khôi phục và phát triển sản xuất kinh doanh/ The Group has tried to maintain and implement policies for employees well; through this, employees have also become aware, ready to share, and accompany the Company to overcome difficulties, restore and develop production and business.
- Công tác chăm lo đời sống tinh thần, vật chất, chế độ chính sách cho cán bộ nhân viên, người lao động được quan tâm thường xuyên và thực hiện khá tốt/ The work of caring for the spiritual and material life, policies for staff and employees has been regularly paid attention to and implemented quite well. Hàng tháng, BCH Công đoàn, phối hợp với bộ phận tổ chức hành chính đều tổ chức sự kiện mừng sinh nhật và tặng quà cho cán bộ nhân viên, anh em lái xe/ Every month, the Trade Union Executive Committee, in coordination with the administrative organization department, organizes birthday events and gives gifts to staff and drivers. Bên cạnh đó, Công đoàn cũng tổ chức cho con em lái xe, CBNV có hoàn cảnh khó khăn, học giỏi... tham gia Tết Trung thu, Hội Trăng rằm do Liên đoàn Lao động quận 1, LĐLĐ thành phố tổ chức, tạo sân chơi vui vẻ, động viên được người lao động/ In addition, the Trade Union

also organizes for children of drivers, employees with difficult circumstances, good students, etc. to participate in the Mid-Autumn Festival, Full Moon Festival organized by the District 1 Labor Federation, the City Labor Federation, creating a fun playground, motivating employees.

- Tham mưu cho Ban Lãnh đạo Công ty tổ chức thăm hỏi các trường hợp người lao động có hoàn cảnh khó khăn, chăm lo dịp lễ Tết theo quy định/ Advise the Company's Board of Directors to visit cases of employees in difficult circumstances, take care of holidays and the occasion of the Lunar New Year according to regulations. Vận động chăm lo kinh phí chữa bệnh, trợ cấp khó khăn cho các trường hợp cán bộ nhân viên, người lao động mắc bệnh hiểm nghèo/ Mobilize to take care of medical expenses, subsidize difficulties for cases of employees and employees with serious illnesses. Các trường hợp ma chay, hiếu hỉ, bệnh hiểm nghèo tại bệnh viện khu vực thành phố Hồ Chí Minh đều được Công đoàn, Ban Quan hệ cộng đồng trực tiếp đi thăm, chia sẻ, động viên, tặng quà/ All cases of funerals, weddings, serious illnesses at hospitals in Ho Chi Minh City are directly visited, shared, encouraged, and given gifts by the Union and Community Relations Department. Một số hoạt động Công đoàn nổi bật trong năm 2024/ Some outstanding Union activities in 2024: Thăm, tặng quà 06 trường hợp có hoàn cảnh khó khăn/ Visit and give gifts to 06 cases in difficult circumstances. Thăm tặng quà 02 gia đình là thân nhân Thương binh – liệt sỹ/ Visit and give gifts to 02 families who are relatives of war invalids and martyrs. Thăm bệnh 31 lượt, viếng chia buồn 05 lượt, hỏi thăm – chia buồn tử thân phụ mẫu của CBNV, lái xe 46 lượt/ Visit the sick 31 times, visit and offer condolences 5 times, visit and offer condolences to the parents of employees and drivers 46 times. Tổng số tiền chi chăm lo chế độ cho CBNV, người lao động 134.392.000 đồng/ Total amount spent on taking care of benefits for employees and workers is 134,392,000 VND.
- Với tinh thần “Lá lành đùm lá rách”, BCH Công đoàn Tập đoàn Mai Linh đã phối hợp với tổ chức Đảng, Hội CCB Mai Linh và các tổ chức chính trị xã hội kêu gọi, quyên góp hỗ trợ cho cán bộ nhân viên, người lao động Mai Linh Vùng 1, Vùng 3 bị ảnh hưởng bởi cơn bão số 3 (Bão Yagi)/ With the spirit of "The good leaves cover the torn leaves", the Executive Committee of Mai Linh Group's Trade Union has coordinated with the Party organization, Mai Linh Veterans Association and socio-political organizations to call for and donate to support Mai Linh officers, employees and workers in Region 1 and Region 3 affected by storm No. 3 (Storm Yagi). Tổng số tiền quyên góp, đã ủng hộ cho các đơn vị, cá nhân là 186.000.000 đồng/ The total amount of money donated and supported to units and individuals is 186,000,000 VND.
- Tết Ất Ty 2025, tổ chức Công đoàn đã kịp thời tiếp nhận các phần quà của Liên đoàn Lao động cho đoàn viên công đoàn, người lao động nhân dịp lễ Tết, gồm: 150 suất (trị giá 1.800.000 đồng/suất, 50 suất 1.000.000 đồng, 50 suất 500.000 đồng Vouchers mua hàng)/ On the occasion of the Lunar New Year of At Ty 2025, the Trade Union promptly received gifts from the Labor Federation for union members and workers on the occasion of the Lunar New Year, including: 150 gifts (worth 1,800,000 VND/gift, 50 gifts of 1,000,000 VND, 50 gifts of 500,000 VND shopping vouchers). Tất cả các phần quà đều được phân bổ kịp thời, đúng đối tượng, đúng hoàn cảnh, ưu tiên lái xe, người lao động trực tiếp, đối tượng đang bị bệnh tật ốm đau, có hoàn cảnh khó khăn, đối tượng chính sách.../ All gifts were distributed promptly, to the right people, in the right circumstances, with priority given to drivers, direct workers, those who are sick, in difficult circumstances, policy beneficiaries... Mặc dù số lượng quà tặng không quá lớn nhưng việc này đã giải quyết một phần lợi ích rất thiết thực cho đoàn viên, người lao động Mai Linh trong bối cảnh có nhiều khó khăn, thách thức, góp phần động viên kịp thời cho CBNV, người lao động, giúp họ ổn định tư tưởng, tạo tâm lý yên tâm sản xuất kinh doanh, gắn bó với Công ty/ Although the number of gifts was not too large, this has solved a very practical benefit for Mai Linh union members and workers in the context of many difficulties and challenges, contributing to timely encouragement for employees and workers, helping them stabilize their thoughts, creating a sense of peace of mind in production and business, and attachment to the Company.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

- Bên cạnh đó, Công đoàn cũng đề xuất tổ chức, tham gia nhiều hoạt động giao lưu thể thao, trong đó có việc tham gia tất cả các phong trào thể dục thể thao do Liên đoàn Lao động Quận 1 tổ chức nhằm tạo thêm nhiều sân chơi và tạo sự gắn kết trong công việc cho CBNV Công ty/ In addition, the union also proposed to organize and participate in many sports exchange activities, including participating in all sports movements organized by the District 1 Labor Federation to create more playgrounds and create cohesion in work for the Company's employees. Trong năm 2024, đã tổ chức 01 giải bóng đá truyền thống Mai Linh và tham gia 03 giải hội thao công nhân viên chức do Liên đoàn Lao động Quận 1, Liên đoàn Lao động TP tổ chức như: Bơi lội, bóng đá, cầu lông, bóng bàn, cờ tướng, múa Flasmôd... tạo sân chơi vui, khỏe, đoàn kết cho đoàn viên công đoàn vừa tham gia phong trào, vừa hưởng ứng phong trào thi đua lao động giỏi/ In 2024, organized 01 traditional Mai Linh football tournament and participated in 03 sports competitions for workers and civil servants organized by the District 1 Labor Federation and the City Labor Federation such as: Swimming, football, badminton, table tennis, chess, Flasmôd dance... creating a fun, healthy, and united playground for union members to both participate in the movement and respond to the emulation movement for good labor. Tất cả các bộ môn tham gia đều đạt kết quả tốt và đoạt giải nhì, giải 3 và các giải khuyến khích/ All participating subjects achieved good results and won second prize, third prize and consolation prizes.
- Các hoạt động giao lưu kết nghĩa cũng được đẩy mạnh, nhất là đối với các đơn vị quân đội, công an như Sư đoàn 9, Sư đoàn 302, sư đoàn 304, Bộ Tư lệnh Biên phòng, Bộ Tư lệnh Thành phố/ Twinning exchange activities are also promoted, especially for military and police units such as Division 9, Division 302, Division 304, Border Guard Command, City Command. Mục đích thông qua đó định hướng, đào tạo nghề nghiệp thu hút nguồn nhân lực là bộ đội xuất ngũ và tìm kiếm nguồn đầu tư phương tiện cho Mai Linh/ The purpose is to orient and train vocational skills to attract human resources from demobilized soldiers and find sources of investment in vehicles for Mai Linh.

3.8.2.3. Đoàn Thanh niên/ Youth Union

- Mặc dù BCH Chi đoàn Thanh niên cộng sản HCM bị thiếu hụt nhân sự (Bí thư, phó bí thư đã nghỉ việc) nhưng chi đoàn vẫn tích cực tham gia các phong trào do Quận đoàn Quận 1 tổ chức/ Although the Executive Committee of the Ho Chi Minh Communist Youth Union is short of personnel (the Secretary and Deputy Secretary have retired), the Youth Union still actively participates in movements organized by the District 1 Youth Union. Thường xuyên giáo dục chính trị tư tưởng, bám sát Nghị quyết Đảng ủy, xây dựng Nghị quyết Đoàn Thanh niên hàng tháng/ Regularly educate on political ideology, closely follow the Party Committee's Resolution, and build monthly Youth Union Resolutions. Thường xuyên giáo dục chủ nghĩa Mác Lê Nin và Tư tưởng Hồ Chí Minh, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Bác Hồ/ Regularly educate on Marxism-Leninism and Ho Chi Minh Thought, study and follow the moral example of Uncle Ho: "Cần, kiệm, liêm, chính", "Nêu cao tinh thần trách nhiệm chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm"/ "Diligence, thrift, integrity, and uprightness", "Upholding the spirit of responsibility against individualism, saying goes with doing".
- Kết hợp cùng các ban ngành, các tổ chức chính trị xã hội khác tổ chức công tác thăm hỏi các gia đình có thương binh liệt sĩ, mẹ Việt Nam Anh hùng, ưu tiên các trường hợp có người nhà, thân nhân đang công tác tại Tập đoàn Mai Linh/ Cooperate with other departments and socio-political organizations to organize visits to families of war invalids and martyrs, Vietnamese Heroic Mothers, giving priority to cases where family members and relatives are working at Mai Linh Group.

3.8.2.4. Cựu chiến binh/ Veterans

- Tham gia tích cực vào các phong trào do Hội CCB quận 1 và Thành phố tổ chức/ Actively participate in movements organized by the District 1 and City Veterans Association. Tham dự và hỗ trợ Ban liên lạc CCB Vj Xuyên, CCB quân đoàn 2, CCB quận 1, Hội CCB Thành phố, báo Quân đội Nhân dân/ Attend and support the Vi Xuyen Veterans Liaison Committee, Corps 2 Veterans, District 1 Veterans

Association, City Veterans Association, People's Army Newspaper. Tham dự, giao lưu các sự kiện với Sư đoàn 9, quân đoàn 4, Bộ tư lệnh thành phố, Trung đoàn Gia đình.../ Attend and exchange events with Division 9, Corps 4, City Command, Gia Dinh Regiment... Hỗ trợ phương tiện để đưa đón các CCB Quân đoàn 2 tham gia chiến dịch Hồ Chí Minh về thăm lại chiến trường xưa và dự lễ kỷ niệm 50 năm ngày Giải phóng Miền nam (30/4/1975 – 30/4/2025) tại Long Thành, Đồng Nai, TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh/ Support vehicles to transport Corps 2 veterans participating in the Ho Chi Minh campaign to visit the old battlefield and attend the 50th anniversary of the Liberation of the South (April 30, 1975 – April 30, 2025) in Long Thanh, Dong Nai, Thu Duc City, Ho Chi Minh City.

- Năm 2024, Hội CCB Mai Linh đã tổ chức đầy đủ các sự kiện họp mặt kỷ niệm, ôn truyền thống vào các ngày lễ lớn trên toàn hệ thống: 3/2, 30/4, 19/5, ... kỷ niệm Ngày thương binh liệt sỹ 27/7 tổ chức tặng quà Cựu chiến binh Tập đoàn, tặng quà mẹ Việt Nam Anh hùng, tổ chức viếng Nghĩa trang Liệt sỹ Thành phố, mời các Tướng lĩnh, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhằm giao lưu, giáo dục thế hệ trẻ/ In 2024, Mai Linh Veterans Association has fully organized events to celebrate and review traditions on major holidays throughout the system: February 3, April 30, May 19, ... to celebrate War Invalids and Martyrs Day July 27, organized gifts for Group Veterans, gifts for Vietnamese Heroic Mothers, organized visits to the City Martyrs Cemetery, invited Generals and Heroes of the Armed Forces to exchange and educate the younger generation.

3.8.2.5. Ban Nữ công Tập đoàn/ Group Women's Union

- Ngay sau Đại hội Công đoàn niên khóa 2023 – 2028, Ban Nữ công Tập đoàn được củng cố, đủ nhân sự và thành lập mới theo nhiệm kỳ/ Immediately after the 2023 – 2028 Trade Union Congress, the Group Women's Union was strengthened, had sufficient personnel and was newly established according to the term. Ban đã kịp thời tham mưu các kế hoạch, chăm lo, chúc mừng chị em cán bộ nhân viên nữ nhân các ngày lễ lớn: 08/3, 20/10/ The Board promptly advised on plans, took care of and congratulated female staff on major holidays: March 8, October 20. Phối hợp với Ban Quan hệ Cộng đồng tổ chức chúc mừng kỷ niệm sinh nhật và phát quà kết hợp rút thăm trúng thưởng các phần quà giá trị cao/ Coordinated with the Community Relations Department to organize birthday celebrations and give gifts combined with lucky draws for valuable prizes. Trong năm 2024, Liên đoàn Lao động Quận 1 đã xem xét khen thưởng và tặng Giấy khen 02 trường hợp "Giỏi việc nước, đảm việc nhà"/ In 2024, the District 1 Labor Federation considered and awarded Certificates of Merit to 02 cases of "Good at public work, good at housework".

4. Kế hoạch phát triển trong năm 2025/ Development plan in 2025

4.1. Mục tiêu kinh doanh năm 2025/ Business goals in 2025

- 1) 30% đội xe taxi chuyển sang xe điện/ 30% of the taxi fleet switched to electric vehicles.
- 2) 500 trạm sạc vận hành trên toàn quốc theo phương án đầu tư 1.000 trạm sạc và 5.000 xe điện đang trình xin ý kiến ĐHCĐ/ 500 charging stations are in operation nationwide under the investment plan of 1,000 charging stations and 5,000 electric vehicles, which is currently being submitted for approval by the General Meeting of Shareholders
- 3) 5 gara thông minh hoạt động tại các thành phố lớn/ 5 smart garages operating in major cities..
- 4) 20 MW điện mặt trời đưa vào khai thác/ 20 MW of solar power put into operation..
- 5) Giảm 15% lượng khí thải carbon so với năm 2024/ Reduce carbon emissions by 15% compared to 2024.
- 6) Hoàn thiện nền tảng số toàn Tập đoàn và 100% quy trình vận hành chính được số hóa/ Complete the digital platform of the entire Group and digitize 100% of key operating processes.
- 7) Báo cáo ESG đạt chuẩn GRI và được xếp hạng cao trong ngành/ ESG reporting meets GRI standards and is highly ranked in the industry.

4.2. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2025/ Plan targets for 2025

Năm 2025, Công ty CP Tập đoàn Mai Linh quyết tâm phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu như sau/ In 2025, Mai Linh Group Joint Stock Company is determined to strive to achieve the following targets:

Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh (tổng hợp)/ Mai Linh Group Joint Stock Company (General)

- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ:	860 tỷ đồng
Net revenue from sales and service provision:	860 VND billion
- Lợi nhuận trước thuế:	27,2 tỷ đồng
Profit before tax:	27.2 VND billion

Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh (hợp nhất)/ Mai Linh Group Joint Stock Company (consolidated)

- Đầu tư mua phương tiện:	1.921 xe
Bao gồm số lượng phương tiện dự kiến đưa vào khai thác trong năm 2025 theo phương án đầu tư 5.000 phương tiện đã có hợp đồng với Vinfast đang trình xin ý kiến ĐHCĐ	
Vehicle investment:	1,921 vehicles
Including the number of vehicles expected to be deployed in 2025 under the investment plan for 5,000 vehicles, for which a contract has been signed with VinFast and is currently pending approval by the General Meeting of Shareholders.	
- Thuê mua phương tiện:	5.000 xe
Vehicle Rent:	5,000 vehicles
- Thanh lý phương tiện cũ (kể cả xe HTKD):	853 xe
Liquidation of old vehicles (including HTKD vehicles):	853 vehicles
- Số lượng phương tiện dự kiến cuối năm 2025:	11.820 xe
Expected number of vehicles by the end of 2025:	11,820 vehicles
- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ:	2.514 tỷ đồng
Net revenue from sales and service provision:	2,514 VND billion
- Lợi nhuận trước thuế:	56 tỷ đồng
Profit before tax:	56 VND billion

4.3. Các giải pháp triển khai kế hoạch/ Solutions to implement the plan

Nguyên tắc triển khai/ Implementation principles

- Đồng bộ – Bền vững – Công nghệ cao/ Synchronization – Sustainability – High technology.
- Hợp tác chiến lược với đối tác trong và ngoài nước/ Strategic cooperation with domestic and foreign partners.
- Minh bạch tài chính và quản trị/ Financial and administrative transparency.
- Tối ưu nguồn lực thông qua số hóa và tự động hóa/ Optimizing resources through digitalization and automation.

4.3.1. Về ngành nghề kinh doanh/ Regarding business lines

- 1) Tiếp tục hoàn thiện tổ chức xây dựng 11 ngành nghề kinh doanh xuyên suốt hệ thống Mai Linh 63 tỉnh thành và 5 huyện đảo, gồm/ Continue to improve the organization and construction of 11 business lines throughout the Mai Linh system in 63 provinces and 5 island districts, including: (1) Mai Linh Taxi; (2) Xe Công nghệ; (3) Xe đường dài; (4) Tàu cao tốc; (5) Bảo dưỡng sửa chữa; (6) Quảng cáo; (7) Bảo hiểm; (8) Thương mại; (9) Vận chuyển hàng hóa; (10) Du lịch; (11) Công nghệ thông tin nhằm đa dạng hoá các sản phẩm dịch vụ trong hệ sinh thái Mai Linh/ (1) Mai Linh Taxi; (2) Technology Cars; (3) Long-distance cars; (4) High-speed trains; (5) Maintenance and repair; (6) Advertising; (7) Insurance; (8) Trade; (9) Freight transport; (10) Tourism; (11) Information technology to diversify products and services in the Mai Linh ecosystem;
- 2) Các Tổng Giám đốc Kinh doanh ngành chủ động xây dựng mô hình, chiến lược, mục tiêu, kế hoạch kinh doanh, nguồn lực sử dụng; triển khai đến từng Công ty/ Chi nhánh và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng Quản trị Tập đoàn về kết quả đạt được, đặc biệt đẩy mạnh các kế hoạch kinh doanh thích ứng với giai đoạn bình thường mới trong năm 2025/ General Directors of Business Lines proactively build models, strategies, goals, business plans, and resources used; deploy to each Company/ Branch and be responsible to the Chairman of the Board of Directors of the Group for the results achieved, especially promoting business plans to adapt to the new normal period in 2025;
- 3) Tập trung đẩy mạnh hoạt động kinh doanh các ngành nghề trọng tâm như Vận Tải, Bảo dưỡng sửa chữa, Logistic/ Focus on promoting business activities in key industries such as Transportation, Maintenance and Repair, Logistics.

4.3.2. Về hoạt động kinh doanh/ Regarding business activities

- 1) Tiếp tục kết nối và phát triển kênh phân phối dịch vụ trong năm 2025 trên các nền tảng siêu ứng dụng và các kênh mới, nằm trong định hướng xây dựng “Sàn giao dịch vận tải” lớn nhất cả nước & mục tiêu khu vực hóa trong tương lai, không chỉ dừng lại là phân phối dịch vụ trên Momo, Traveloka, VNPAY, Vietinbank, Agribank... mà sẽ còn nhiều và nhiều hơn nữa các kênh phân phối dịch vụ lớn hàng đầu trên thị trường/ Continue to connect and develop service distribution channels in 2025 on super application platforms and new channels, in line with the orientation of building the largest “Transportation Exchange” in the country & the goal of regionalization in the future, not only stopping at distributing services on Momo, Traveloka, VNPAY, Vietinbank, Agribank, .. but there will be many and more leading service distribution channels in the market. Song song đó, việc chuẩn chỉnh dịch vụ của nhà cung cấp Mai Linh là hoạt động không thể thiếu để tạo trải nghiệm đồng bộ/ At the same time, standardizing the service of Mai Linh supplier is an indispensable activity to create a synchronous experience;
- 2) Mục tiêu marketing trong năm hướng đến sự đột phá trong hình ảnh nhận diện/ Marketing goals for the year aim for a breakthrough in identity image. Tích cực tham gia các hoạt động quảng bá thương hiệu tại địa phương/ Actively participate in local brand promotion activities. Đầu tư các chương trình chiến dịch Marketing mang tính thân thiện, hướng đến sự hiện đại và thân thiện với môi trường/ Invest in dynamic, modern and environmentally friendly marketing campaign programs;

- 3) Tập trung vào các điểm tiếp thị lớn, chiến lược và hiệu quả/ Focus on large, strategic and effective marketing points. Tăng cường hoạt động kinh doanh tại điểm tiếp thị qua nhiều hình thức, điển hình như việc mở quầy bán voucher taxi tại sân bay Tân Sơn Nhất, mở rộng hợp tác với các nhà hàng với chương trình "Bạn cầm ly, Mai Linh cầm lái"/ Strengthening business activities at marketing points through many forms, typically opening a taxi voucher counter at Tan Son Nhat airport, expanding cooperation with restaurants with the program "You hold the cup, Mai Linh drives".

4.3.3. Về nguồn nhân lực/ Regarding human resources

- 1) Nghiên cứu Cơ chế thu nhập theo hiệu quả công việc/ Research the income mechanism based on work efficiency. Hoàn tất hệ thống lương mới trong toàn hệ thống nhằm gắn thu nhập của cán bộ nhân viên với kết quả thực hiện công việc, sự nhạy cảm với thị trường và khuyến khích cán bộ nhân viên hoàn thành tốt mục tiêu kinh doanh/ Complete the new salary system throughout the system to link the income of staff with work performance, sensitivity to the market and encourage staff to complete business goals well. Đồng thời, rà soát, điều chỉnh lại chính sách lương, đảm bảo lương thưởng phù hợp xuyên suốt toàn hệ thống và tối ưu hoá chi phí cho tổ chức, từ đội ngũ quản lý, nhân viên kinh doanh, văn phòng đến lao động trực tiếp/ At the same time, review and adjust salary policies, ensure appropriate salaries and bonuses throughout the entire system and optimize costs for the organization, from the management team, sales staff, office to direct labor;
- 2) Sắp xếp lại nguồn nhân lực/ Rearrange human resources. Xây dựng cơ chế thu nhập dựa trên hiệu quả công việc/ Build an income mechanism based on work efficiency;
- 3) Bổ sung nguồn lực đội ngũ lái xe thông qua các chương trình hợp tác hướng nghiệp với các Sư đoàn quân đội, đón bộ đội xuất ngũ gia nhập gia đình Mai Linh/ Supplement the driver team's resources through career guidance cooperation programs with military divisions, welcome demobilized soldiers to join the Mai Linh family;
- 4) Xây dựng đội ngũ nhân sự ổn định tư tưởng, đủ tâm, đủ kiến thức - kỹ năng - năng lực phục vụ cho sự nghiệp phát triển của Tập đoàn/ Build a team of personnel with stable ideology, enough heart, enough knowledge - skills - capacity to serve the development of the Group. Tăng cường công tác đào tạo, tổ chức các buổi đào tạo nghiệp vụ cho lái xe taxi, huấn luyện nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên xuyên suốt hệ thống gắn với kỹ năng thực hành công việc/ Strengthen training, organize professional training sessions for taxi drivers, and provide professional training to improve the professional skills of staff throughout the system, combined with practical work skills.

4.3.4. Về tài chính – đầu tư/ Regarding finance and investment

- 1) Tập trung toàn lực thanh toán lương và thu nhập cho lái xe và cán bộ nhân viên đúng hạn/ Focus all efforts on paying salaries and income to drivers and staff on time;
- 2) Đảm bảo thanh toán theo cam kết với nhà cung cấp và nhà đầu tư; tăng cường công tác kiểm soát và thu hồi công nợ, đặc biệt là công nợ kinh doanh thẻ và xe hợp tác kinh doanh/ Ensure payment according to commitments with suppliers and investors; strengthen debt control and collection, especially debt from card business and cooperative vehicles.
- 3) Tăng cường các phương án tái đầu tư phương tiện, kêu gọi đầu tư xe điện, mở rộng các điều kiện hợp tác kinh doanh, tạo cơ hội tốt nhất cho việc đầu tư tăng phương tiện/ Strengthen vehicle reinvestment plans, call for investment in electric vehicles, expand business cooperation conditions, create the best opportunities for investment in increasing vehicles;
- 4) Các đơn vị địa phương chủ động nguồn tài chính của mình để thuận lợi hơn trong hoạt động tại địa phương mình/ Local units proactively use their own financial resources to facilitate operations in their localities.

4.3.5. Về công nghệ thông tin/ Regarding information technology

- 1) Tối ưu vận hành và chuẩn hóa hệ thống/ Optimize operations and standardize the system
 - Triển khai hệ thống quản lý công nợ tập trung trên Oracle Cloud/ Deploy a centralized debt management system on Oracle Cloud;
 - Chuẩn hóa và triển khai ứng dụng đặt xe toàn quốc/ Standardize and deploy a nationwide car booking application;
 - Tái cấu trúc và hiện đại hóa các phần mềm nội bộ bằng AI Agent như Cursor, WindSut/ Restructure and modernize internal software using AI Agent such as Cursor, WindSut/;
 - Nâng cấp hạ tầng CNTT - chuyển đổi sang datacenter đối tác 44+/ Upgrade IT infrastructure - convert to 44+ partner datacenter.
- 2) Tích hợp - kết nối - tự động hóa/ Integration - connection - automation
 - Xây dựng tầng kết nối hệ thống qua ESB, API, RPA, SSO/ Build a system connection layer via ESB, API, RPA, SSO;
 - Xây dựng kho dữ liệu dùng chung (Datawarehouse)/ Build a shared data warehouse (Datawarehouse);
 - Triển khai hệ thống phân phối E-voucher điện tử/ Deploy an electronic E-voucher distribution system.
- 3) Ứng dụng AI trong công việc/ Apply AI in work
 - Triển khai AI trong điều hành, kế toán, văn phòng/ Deploy AI in operations, accounting, office;
 - Triển khai LLM nội bộ (LM Studio) phục vụ tìm kiếm, hỏi đáp chính sách nội bộ/ Deploy internal LLM (LM Studio) to serve internal policy search and Q&A.
- 4) Định hướng chuyển đổi số theo 5 trụ cột/ Orient digital transformation according to 5 pillars
Thực hiện chuyển đổi số toàn diện trên 5 trụ cột/ Implement comprehensive digital transformation on 5 pillars:
 - Trải nghiệm khách hàng/ Customer experience;
 - Vận hành thông minh/ Smart operation;
 - Triển khai Mô hình kinh doanh mới, doanh thu mới dựa trên nền tảng dữ liệu/ Deploy Deploying New Business Models, New Revenues Based on Data Platforms;
 - Nhân sự và văn hóa số/ Human Resources and Digital Culture;
 - Dữ liệu và hạ tầng/ Data and Infrastructure.

Năm 2025 đánh dấu giai đoạn chuyển đổi số toàn diện tại doanh nghiệp/ 2025 marks the period of comprehensive digital transformation in enterprises. Chiến lược này không chỉ nhằm hiện đại hóa hệ thống CNTT mà còn là đòn bẩy quan trọng cho tăng trưởng bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh và dẫn đầu chuyển đổi trong ngành vận tải số/ This strategy not only aims to modernize IT systems but is also an important lever for sustainable growth, enhancing competitiveness and leading transformation in the digital transportation industry.

4.3.6. Về đào tạo/ On training

- 1) Thắt chặt kiểm soát chất lượng phục vụ của đội ngũ lái xe và cán bộ nhân viên/ Tighten control over service quality of drivers and staff;
- 2) Phát triển các chương trình đào tạo lái xe trực tuyến qua hình thức E-learning/ Develop online driver training programs via E-learning. Duy trì các hoạt động rà soát, kiểm tra chất lượng đào tạo định kỳ/ Maintain regular training quality review and inspection activities;
- 3) Nội dung đào tạo tập trung vào chất lượng phục vụ khách hàng, hướng dẫn các chương trình, quy trình vận hành thiết bị kinh doanh mới; bồi đắp văn hoá doanh nghiệp, xây dựng môi trường làm việc gắn kết và chuyên nghiệp/ Training content focuses on customer service quality, guiding new business equipment operation programs and procedures; fostering corporate culture, building a cohesive and professional working environment.

4.3.7. Về hợp tác kinh doanh/ On business cooperation

- 1) Đảm bảo thanh toán theo cam kết với nhà đầu tư; tăng cường công tác kiểm soát và thu hồi công nợ, đặc biệt là công nợ MCC và xe Hợp tác kinh doanh/ Ensure payment according to commitments to investors; strengthen debt control and collection, especially MCC debt and Business Cooperation vehicles;
- 2) Thống nhất chính sách Hợp tác kinh doanh trên hệ thống, đảm bảo tính nhất quán trong chính sách để gia tăng hiệu quả quản lý trên hệ thống/ Unify Business Cooperation policies on the system, ensure consistency in policies to increase management efficiency on the system. Tăng cường hoạt động truyền thông xe Hợp tác kinh doanh để kêu gọi nhà đầu tư mới, giữ được số lượng NĐT đang hoạt động/ Strengthening the communication activities of the Business Cooperation vehicle to attract new investors and maintain the number of active investors.
- 3) Xem xét hợp nhất, chuyển đổi mô hình Smartcar Hòa Bình Xanh và mô hình Hợp tác kinh doanh để nâng cao tính cạnh tranh về nhận diện thương hiệu Mai Linh và thống nhất mô hình quản lý/ Consider merging and converting the Green Peace Smartcar model and the Business Cooperation model to enhance the competitiveness of Mai Linh brand recognition and unify the model.

4.3.8. Hoạt động kinh doanh điểm tiếp thị/ Marketing point business activities

- 1) Tập trung vào các điểm tiếp thị lớn, chiến lược và hiệu quả; Thanh lọc các điểm nhỏ, hoạt động kém hiệu quả/ Focus on large, strategic and effective marketing points; Purify small, ineffective points;
- 2) Thu gọn mô hình kinh doanh theo cơ số xe, điều chỉnh nhân viên điểm tương ứng với số lượng điểm tiếp thị/ Reduce the business model according to the number of vehicles, adjust the point staff corresponding to the number of marketing points;
- 3) Phát triển điểm tiếp thị theo tình hình kinh doanh và thị trường thực tế, số lượng xe hiện có và chi phí cho phép của đơn vị/ Develop marketing points according to the actual business and market situation, the number of vehicles available and the unit's allowable costs;
- 4) Cân bằng chi phí điểm tiếp thị theo quỹ kinh doanh tiếp thị thu được từ ca kinh doanh/ Balance the cost of marketing points according to the marketing business fund collected from the business shift;
- 5) Phân tích đánh giá, định hướng phát triển để nâng cao hiệu quả khai thác của các điểm kinh doanh/ Analyze, evaluate and orient development to improve the exploitation efficiency of business points;
- 6) Kiểm soát chặt chẽ hoạt động tại các điểm tiếp thị, tiết giảm chi phí bán hàng/ Strictly control activities at marketing points, reduce sales costs;
- 7) Đề xuất thêm phương án khác phù hợp hơn theo đặc thù kinh doanh tại từng thời điểm/ Propose other more suitable options according to the business characteristics at each time. Đồng thời với việc tiết giảm chi phí hợp lý tại các điểm tiếp thị, hỗ trợ từ công nghệ trong quản trị và điều hành tại các điểm tiếp thị nhằm tối ưu chi phí và hiệu quả là rất cần thiết trong thời gian tới/ At the same time, along with reasonable cost reduction at marketing points, support from technology in management and operation at marketing points to optimize costs and efficiency is very necessary in the coming time;
- 8) Bên cạnh việc tăng điểm tiếp thị, chi phí buộc phải tăng theo mức tương đồng, nhằm hạn chế chi phí bị vượt mức ngân sách, khi tăng thêm điểm tiếp thị mới cần cân bằng hệ số thông qua việc đề xuất tăng thêm nguồn thu quỹ kinh doanh tiếp thị/ In addition to increasing marketing points, costs must increase at a similar level, in order to limit costs from exceeding the budget, when adding new marketing points, it is necessary to balance the coefficient through proposing to increase revenue from the marketing business fund;
- 9) Tăng thêm số lượng xe kinh doanh tại các điểm tiếp thị (tạo thêm nguồn thu)/ Increase the number of business vehicles at marketing points (create additional revenue).

4.3.9. Về chăm sóc khách hàng/ Regarding customer care

- 1) Nhân sự/ Personnel:

Tháng 3 và 4/2024 cơ cấu nhân sự CSKH từ 5 giảm xuống 3 vì 2 nhân sự nghỉ thai sản/ In March and April 2024, the customer care staff structure will be reduced from 5 to 3 because 2 staff will be on maternity leave. Hiện tại công việc của 2 nhân sự này đang phân công cho các nhân sự còn lại/ Currently, the work of these 2 staff is being assigned to the remaining staff. Phần chi phí lương cho Trung tâm cũng giảm ~30% so với năm 2023/ The salary cost for the Center will also decrease by ~30% compared to 2023.

Với số lượng nhân sự hiện tại trung tâm đang tập trung xử lý các sự vụ phát sinh trong ngày/ With the current number of staff, the center is focusing on handling incidents that arise during the day.

- 2) Công cụ Chăm sóc khách hàng/ Customer Care Tools:
Triển khai phần mềm ghi nhận Chăm sóc khách hàng/ Deploy Customer Care recording software. Kế hoạch sẽ triển khai và hướng dẫn sử dụng đơn vị theo từng vùng/ The plan will be implemented and instructed on the use of the unit by region.
- 3) Tổng đài 19006789/ Call center 19006789:
Giảm tỷ lệ số cuộc gọi nhỡ xuống 5%/ Reduce the rate of missed calls to 5%
Thời gian nghe cuộc gọi kéo dài để tăng doanh thu từ tổng đài lên 2.000.000 đồng/ tháng/ Extend call listening time to increase revenue from the call center to 2,000,000 VND/ month.
- 4) Giải pháp chăm sóc khách hàng/ Customer care solution:
Xử lý nhanh chóng các khiếu nại khách hàng trong vòng 24h/ Promptly handle customer complaints within 24 hours.
Duy trì tỷ lệ giải quyết khiếu nại khách hàng 100%/ Maintain 100% customer complaint resolution rate.

4.3.10. Về marketing/ Regarding marketing

- 1) Trong năm 2025, Phòng Marketing tiếp tục thực hiện mục tiêu chung của Tập đoàn trong kế hoạch đưa tỷ lệ cuộc gọi tổng đài 1055/ tổng cuộc gọi đài lên trên 70%/ In 2025, the Marketing Department continues to implement the Group's common goal in the plan to increase the call rate of 1055 switchboard/ total calls to over 70%;
- 2) Phòng Marketing tiếp tục thực hiện thiết lập chỉ tiêu về các chỉ số kinh doanh khác vào mục tiêu thực hiện cho đến cuối năm & cho giai đoạn tiếp theo như: các chỉ số về ứng dụng Taxi Mai Linh (tăng số lượt tải, tăng tỷ lệ kích hoạt, giảm tỷ lệ hủy chuyển, giảm tỷ lệ vùng lờm không xe,...); số lượng thông tin nhân sự lái xe tiềm năng; số lượng thông tin nhà đầu tư hợp tác kinh doanh tiềm năng; số khách hàng thẻ tiềm năng (khách hàng Doanh nghiệp và khách hàng lẻ); doanh số của các dịch vụ liên kết, tích hợp VNPAY, Traveloka, Momo,.../ The Marketing Department continues to set targets for other business indicators into the implementation target until the end of the year & for the next phase such as: indicators on the Mai Linh Taxi application (increase the number of downloads, increase the activation rate, reduce the cancellation rate, reduce the rate of no-car areas, ...); the number of potential driver personnel information; the number of potential business cooperation investor information; the number of potential card customers (corporate customers and retail customers); sales of associated services, integrated with VNPAY, Traveloka, Momo, ...

4.3.11. Về an toàn giao thông/ Regarding traffic safety

- 1) Thường xuyên, tuyên truyền vận động lái xe chấp hành Luật Giao thông Đường bộ, kết hợp với Công đoàn, Đoàn Thanh niên hàng tháng phát động các đợt thi đua như/ Regularly propagate and mobilize drivers to comply with the Road Traffic Law, coordinate with the Trade Union and Youth Union to launch monthly emulation campaigns such as: Kinh doanh tốt, lái xe an toàn, hàng năm tổ chức thi lái xe giỏi, thường xuyên biểu dương, khen thưởng gương người tốt, việc tốt kịp thời/ Good business, safe driving, organize annual good driving competitions, regularly commend and reward good people and good deeds in a timely manner;

- 2) Tổ chức các đợt học tập, hội thảo về công tác an toàn giao thông nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ nhân viên nói chung, lái xe nói riêng/ Organize training sessions and seminars on traffic safety to raise awareness and responsibility of staff in general and drivers in particular;
- 3) Thường xuyên kiểm tra việc chấp hành nội quy, quy chế của Công ty, xây dựng văn hóa doanh nghiệp trong kinh doanh/ Regularly check compliance with the Company's rules and regulations, build corporate culture in business. Kịp thời chấn chỉnh, xử lý, chế tài với những hành vi vi phạm/ Timely correct, handle and sanction violations.

4.3.12. Về kiểm soát/ Regarding control

- 1) Hoạt động kiểm soát nội bộ được tổ chức thường xuyên và định kỳ hàng tháng trực tiếp tại Đơn vị/ Internal control activities are organized regularly and periodically every month directly at the Unit. Đảm bảo công tác tài chính kế toán phản ánh đúng, đủ và kịp thời tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh/ Ensure that financial and accounting work accurately, fully and promptly reflects the situation of production and business activities;
- 2) Tuân thủ nghiêm ngặt hệ thống quản lý an toàn giao thông đường bộ - ISO 39001:2012/ Strictly comply with the road traffic safety management system - ISO 39001:2012.

4.3.13. Về truyền thông/ Regarding communication

Trong bối cảnh thị trường kinh tế nói chung và thị trường vận tải nói riêng đang không ngừng thay đổi và gặp nhiều biến động/ In the context of the economic market in general and the transportation market in particular, which are constantly changing and experiencing many fluctuations. Vì thế chủ trương truyền thông của Tập Đoàn Mai Linh trong giai đoạn này sẽ tập trung vào việc củng cố, nâng cao hình ảnh thương hiệu, gắn kết khách hàng và thúc đẩy quá trình chuyển đổi số tại Mai Linh/ Therefore, the communication policy of Mai Linh Group in this period will focus on consolidating and enhancing brand image, engaging customers and promoting the digital transformation process at Mai Linh.

Bước sang năm 2025, Tập đoàn Mai Linh xác định truyền thông sẽ tiếp tục là công cụ chiến lược để kết nối đa chiều giữa doanh nghiệp với xã hội, đồng thời lan tỏa các giá trị cốt lõi, khẳng định vị thế thương hiệu trong ngành vận tải/ Entering 2025, Mai Linh Group determines that communication will continue to be a strategic tool to connect businesses with society in many ways, while spreading core values, affirming the brand position in the transportation industry.

Trên tinh thần đó, định hướng truyền thông của Mai Linh trong năm 2025 tập trung vào các trụ cột chính/ In that spirit, Mai Linh's communication orientation in 2025 focuses on the following main pillars:

- 1) Củng cố thương hiệu dựa trên nền tảng giá trị và dữ liệu thực tiễn/ Strengthening the brand based on a foundation of values and practical data: Tận dụng dữ liệu tích lũy trong hơn 36 năm hoạt động để kể lại hành trình phát triển của Mai Linh bằng các hình thức hiện đại như video tư liệu, infographic, ký sự hình ảnh và nội dung đa phương tiện/ Leveraging data accumulated over 36 years of operation to recount Mai Linh's development journey through modern forms such as documentary videos, infographics, photo essays and multimedia content.
- 2) Chuyển đổi số toàn diện/ Comprehensive digital transformation: Nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ đưa thương hiệu đến gần hơn với khách hàng trong nhiều phân khúc khác nhau/ Aiming to improve service quality, bringing the brand closer to customers in many different segments.
- 3) Phát triển bền vững - Vận tải xanh/ Sustainable development - Green transportation: Xây dựng các chiến dịch truyền thông xoay quanh thông điệp "Giao thông xanh – Hành trình xanh", nâng cao nhận thức cộng đồng về vận tải bền vững/ Building communication campaigns around the message "Green transportation - Green journey", raising public awareness of sustainable transportation.
- 4) Các chương trình ưu đãi, khuyến mãi Voucher, thẻ MPass/ Incentive programs, promotions Vouchers, MPass cards: Tập trung truyền thông các chương trình ưu đãi, chính sách khách hàng thân thiết và tiện ích dịch vụ, đặc biệt qua các kênh số như fanpage, website, ứng dụng/ Focus on

communicating incentive programs, customer loyalty policies and service utilities, especially through digital channels such as fanpage, website, application.

Với định hướng truyền thông rõ ràng, nhất quán và linh hoạt, Tập đoàn Mai Linh kỳ vọng sẽ không chỉ duy trì vị thế là thương hiệu vận tải đáng tin cậy hàng đầu mà còn tạo ra những giá trị bền vững cho khách hàng, cộng đồng và xã hội/ With a clear, consistent and flexible communication orientation, Mai Linh Group hopes to not only maintain its position as a leading reliable transportation brand but also create sustainable values for customers, the community and society. Truyền thông sẽ tiếp tục là cầu nối chiến lược, hỗ trợ hiệu quả cho các mục tiêu kinh doanh, các hoạt động chuyển đổi số và chiến lược phát triển xanh trong năm 2025 và những năm tiếp theo/ Communication will continue to be a strategic bridge, effectively supporting business goals, digital transformation activities and green development strategies in 2025 and the following years.

4.3.14. Về công tác chính trị xã hội/ Regarding socio-political work

- 1) Các tổ chức chính trị xã hội dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy Mai Linh sẽ đẩy mạnh các hoạt động đoàn thể, tăng cường công tác phối hợp, giao lưu để thực hiện nhiều chương trình mới, ý nghĩa và chất lượng hơn cho đội ngũ cán bộ nhân viên, người lao động Mai Linh/ Socio-political organizations under the leadership of Mai Linh Party Committee will promote union activities, strengthen coordination and exchange to implement many new, more meaningful and quality programs for Mai Linh staff and workers;
- 2) Tập trung các hoạt động chăm lo đời sống về vật chất và tinh thần cho cán bộ nhân viên, người lao động/ Focus on activities to care for the material and spiritual life of staff and workers. Trong đó sẽ quan tâm tập trung vào các hoạt động như/ In which, attention will be paid to activities such as:
- 3) Rà soát lại hoàn cảnh gia đình các lái xe, cán bộ nhân viên có hoàn cảnh khó khăn trong tập đoàn, từ đó có kế hoạch đề xuất với các cấp lãnh đạo và có những hình thức chăm lo kịp thời nhằm tạo động lực và ý chí vươn lên cho đội ngũ cán bộ nhân viên, người lao động/ Review the family circumstances of drivers and staff with difficult circumstances in the group, from which there will be plans to propose to leaders at all levels and have timely forms of care to create motivation and will to rise up for staff and workers;
- 4) Nghiên cứu để Tổ chức các giải thi đấu thể thao giao lưu giữa các cơ sở trực thuộc Tập đoàn/ Research to organize sports competitions between the Group's affiliated facilities;
- 5) Tham gia các chương trình văn nghệ, thể dục thể thao, các hội thi do Liên đoàn lao động tổ chức/ Participate in cultural and sports programs, competitions organized by the Labor Federation;
- 6) Duy trì tổ chức chương trình sinh nhật định kỳ hàng tháng cho cán bộ nhân viên và Lái xe/ Maintain the organization of monthly birthday programs for staff and drivers;
- 7) Thông qua Ứng dụng công nghệ thông tin để kết nối, trao đổi thông tin qua mạng xã hội nhằm trao đổi, chia sẻ thông tin, giúp cán bộ nhân viên nắm bắt kịp thời các thông tin chính thống và gắn kết với nhau hơn (ví dụ qua các mạng xã hội: Zalo, Facebook, Tiktok,...)/ Use information technology to connect and exchange information via social networks to exchange and share information, helping staff to promptly grasp official information and connect with each other (for example, via social networks: Zalo, Facebook, Tiktok, ...);
- 8) Đẩy mạnh hơn nữa công tác phối hợp của tổ chức chính trị, phòng ban, các công đoàn cơ sở trực thuộc, các tổ công đoàn của các Công ty/ Further promote the coordination of political organizations, departments, affiliated grassroots unions, and union groups of Companies. Từ đó tạo được sự gắn kết, phối hợp, học hỏi, trao đổi kinh nghiệm giữa các đơn vị, từ đó tham mưu với các cấp lãnh đạo để tổ chức tốt các hoạt động phong trào, thi đua sản xuất góp phần xây dựng Tập đoàn Mai Linh phát triển bền vững hơn/ Thereby creating cohesion, coordination, learning, and experience exchange between units, thereby

advising leaders at all levels to organize well movement activities, production emulation, contributing to building Mai Linh Group to develop more sustainably.

5. *Đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty/ Assessment related to the Company's environmental and social responsibility*

Tập đoàn Mai Linh luôn đề cao ý thức bảo vệ môi trường và xem đây là mục tiêu phát triển bền vững của Mai Linh. Thông điệp của Mai Linh "Màu xanh cuộc sống" đã minh chứng cho trách nhiệm xã hội của Tập đoàn/ Mai Linh Group always promotes environmental protection awareness and considers this as Mai Linh's sustainable development goal. Mai Linh's message "Green life" has demonstrated the Group's social responsibility.

Ban Lãnh đạo đã cùng toàn thể cán bộ nhân viên thực hiện chính sách tiết kiệm nguồn năng lượng, bảo vệ môi trường cụ thể như hạn chế sử dụng máy in, máy photo, tiết kiệm điện, nước, phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin để tăng năng suất lao động, tiết kiệm nguồn lực, tăng cường chuyển đổi số/ The Board of Directors and all employees have implemented policies to save energy and protect the environment, specifically limiting the use of printers and photocopiers, saving electricity and water, developing and applying information technology to increase labor productivity, save resources, and enhance digital transformation. Thường xuyên bảo dưỡng, kiểm tra định kỳ các phương tiện kinh doanh vận tải đảm bảo phương tiện đạt tiêu chuẩn kinh doanh nhằm tránh các sự cố, hạn chế gây ô nhiễm môi trường/ Regularly maintain and periodically inspect transportation vehicles to ensure that they meet business standards to avoid incidents and limit environmental pollution.

Đặc biệt trong năm 2025, Tập đoàn Mai Linh đã đặt mục tiêu đầu tư dòng xe điện, một bước tiến lớn để tiến tới mục tiêu "Vận tải xanh"/ In particular, in 2025, Mai Linh Group has set a goal of investing in electric vehicles, a big step towards the goal of "Green Transportation".

Ban Tổng Giám đốc cam kết dẫn dắt Tập đoàn Mai Linh thực hiện thành công chiến lược chuyển dịch sang mô hình giao thông xanh – năng lượng sạch – phát triển bền vững – vận hành số hóa, đóng góp vào mục tiêu giảm phát thải quốc gia và nâng cao giá trị thương hiệu./ The Board of Directors is committed to leading Mai Linh Group to successfully implement the strategy of shifting to a green transportation model - clean energy - sustainable development - digital operation, contributing to the national emission reduction target and enhancing brand value.

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN MAI LINH
MAI LINH GROUP JOINT STOCK COMPANY
GIÁM ĐỐC/ DIRECTOR

PHẠM MINH SƯƠNG

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY (đối với công ty cổ phần)/ ASSESSMENTS OF THE BOARD OF DIRECTORS ON THE COMPANY'S OPERATION (for joint stock companies)

1. **Đánh giá của Hội đồng Quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội/ Assessments of the Board of Directors on the Company's operation, including the assessment related to environmental and social responsibilities**
 - Năm 2024 tiếp tục là một năm đầy thử thách với nền kinh tế toàn cầu. Lạm phát mặc dù đã hạ nhiệt từ mức 6% năm 2023 xuống còn 4,5%, nhưng tiến trình phục hồi kinh tế vẫn chưa khả quan/ 2024 continues to be a challenging year for the global economy. Although inflation has cooled down from 6% in 2023 to 4.5%, the economic recovery process is still not positive. Nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ nhu cầu tiêu dùng yếu, đầu tư đình trệ và sự gián đoạn trong chuỗi cung ứng toàn cầu/ The main reasons are weak consumer demand, stagnant investment and disruptions in the global supply chain. Nhiều nền kinh tế lớn như Mỹ, Đức và Nhật Bản đang đối mặt với chi phí sản xuất tăng cao cùng sự sụt giảm nhu cầu nội địa, khiến triển vọng tăng trưởng trở nên kém khả quan hơn/ Many major economies such as the US, Germany and Japan are facing high production costs and declining domestic demand, making growth prospects less optimistic. Do đó Việt Nam đã có những nỗ lực thu hút đầu tư nước ngoài nhờ môi trường chính trị ổn định và sự cải thiện cơ sở hạ tầng đã mang lại nhiều thành tựu đáng chú ý/ Therefore, Vietnam has made efforts to attract foreign investment thanks to a stable political environment and improved infrastructure, which has brought many remarkable achievements.
 - Việt Nam tiếp tục nổi bật như một điểm đến hàng đầu, với tốc độ tăng trưởng GDP đạt hơn 7% trong năm 2024, mức cao trong khu vực/ Vietnam continues to stand out as a top destination, with a GDP growth rate of more than 7% in 2024, a high level in the region. Các khu công nghiệp trên cả nước không ngừng thu hút các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) lớn, đặc biệt trong các lĩnh vực sản xuất công nghệ cao, chế biến và năng lượng tái tạo/ Industrial zones across the country have continued to attract large foreign direct investment (FDI) projects, especially in the fields of high-tech manufacturing, processing and renewable energy. Việt Nam đã tận dụng hiệu quả các hiệp định thương mại tự do (FTA) như Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) và Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA), mở rộng đáng kể thị trường xuất khẩu, đặc biệt với các sản phẩm nông sản và công nghệ cao/ Vietnam has effectively taken advantage of free trade agreements (FTAs) such as the Comprehensive and Progressive Agreement for Trans-Pacific Partnership (CPTPP) and the Vietnam-EU Free Trade Agreement (EVFTA), significantly expanding its export markets, especially for agricultural and high-tech products.
 - Trên cơ sở tiếp cận kinh tế vĩ mô và phân tích bối cảnh tình hình kinh tế, chính trị thế giới và trong nước, Hội đồng Quản trị với vai trò quản trị, định hướng, giám sát, đã cùng Ban lãnh đạo Công ty chủ động đưa ra các chiến lược kinh doanh phù hợp, đẩy mạnh việc củng cố và nâng cao năng lực của bộ máy điều hành/ Based on the macroeconomic approach and analysis of the world and domestic economic and political situation, the Board of Directors, with its role of governance, orientation and supervision, has proactively worked with the Company's Board of Directors to develop appropriate business strategies, promote the consolidation and enhancement of the capacity of the executive apparatus. Hội đồng Quản trị thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động kinh doanh của Công ty để chủ động đưa ra các quyết định cũng như điều chỉnh, thay đổi mô hình kinh doanh linh hoạt phù hợp với diễn biến của thị trường, nhu cầu của khách hàng nhằm tối đa hóa lợi nhuận cho các Công ty trong toàn hệ thống tập đoàn đồng thời giảm chi phí quản lý và các khoản chi phí khác không cần thiết; áp dụng mô hình quản lý tiên tiến, hiện đại, ứng dụng khoa học công nghệ, cải thiện các chính sách tiền lương, các chính sách đãi ngộ mang tính cạnh tranh; đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn

nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ quản lý, điều hành, lái xe taxi nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải; thực hiện tốt các quy định của Pháp luật về chế độ, chính sách đối với người lao động để đảm bảo thu hút nhân lực trong toàn hệ thống, kiện toàn bộ máy để đáp ứng nhu cầu phát triển ngày càng cao của giai đoạn phát triển mới/ The Board of Directors regularly inspects, supervises and evaluates the Company's business activities to proactively make decisions as well as adjust and change the business model flexibly in accordance with market developments and customer needs in order to maximize profits for Companies in the entire group system while reducing management costs and other unnecessary expenses; applying advanced and modern management models, applying science and technology, improving salary policies and competitive remuneration policies; training, fostering, and coaching to improve professional qualifications and foreign language skills for the team of managers, operators, and taxi drivers to improve the quality of transportation services; implementing well the provisions of the Law on regimes and policies for employees to ensure attracting human resources in the entire system, perfecting the apparatus to meet the increasingly high development needs of the new development stage.

- Ngoài ra, theo kế hoạch tắt sóng 2G của Bộ Thông tin và Truyền thông, thuê bao 2G Only sẽ không còn trên mạng từ tháng 09/2024, điều này sẽ ảnh hưởng đến các dịch vụ taxi, đặc biệt là các ứng dụng gọi xe/ In addition, according to the plan to turn off 2G waves of the Ministry of Information and Communications, 2G Only subscribers will no longer be on the network from September 2024, which will affect taxi services, especially ride-hailing applications. Các ứng dụng này thường sử dụng sóng 2G để kết nối với tài xế và khách hàng, do đó, việc tắt sóng 2G có thể gây gián đoạn hoặc ngừng hoạt động của các dịch vụ taxi/ These applications often use 2G waves to connect with drivers and customers, so turning off 2G waves can cause disruption or stoppage of taxi services. Do đó, Tập đoàn Mai Linh cần có phương án hỗ trợ khách hàng chuyển đổi sang sử dụng các thiết bị và ứng dụng mới, đảm bảo quá trình sử dụng dịch vụ diễn ra liên tục và không bị gián đoạn/ Therefore, Mai Linh Group needs to have a plan to support customers in switching to using new devices and applications, ensuring that the service usage process is continuous and uninterrupted. Chính vì vậy trong năm 2024, Hội đồng Quản trị đã quyết định chuyển sang sử dụng thiết bị giám sát hành trình với Streamax nhằm mở đường cho sự kết hợp công nghệ hàng đầu về giám sát và ghi hình trong lĩnh vực giao thông/ Therefore, in 2024, the Board of Directors decided to switch to using journey monitoring devices with Streamax to pave the way for the combination of leading technology in monitoring and recording in the field of traffic. Sự hợp tác này mang lại những tiềm năng lớn cho việc kết hợp công nghệ tiên tiến vào các giải pháp quản lý giao thông toàn diện, tin cậy và dễ sử dụng, đây cũng là một bước tiến quan trọng trong việc mở rộng và nâng cao chất lượng dịch vụ của Taxi Mai Linh trong lĩnh vực giám sát và ghi hình trong giao thông/ This cooperation brings great potential for combining advanced technology into comprehensive, reliable and easy-to-use traffic management solutions, which is also an important step in expanding and improving the quality of Mai Linh Taxi's services in the field of monitoring and recording in traffic.
- Công tác bảo vệ môi trường luôn được Tập đoàn Mai Linh đề cao ý thức, đây không chỉ là nhiệm vụ mà là trách nhiệm của doanh nghiệp kinh doanh vận tải nói chung mà còn là hình ảnh thương hiệu Taxi Mai Linh nói riêng/ Environmental protection is always highly appreciated by Mai Linh Group, this is not only a task but also a responsibility of the transport business in general but also the image of the Mai Linh Taxi brand in particular. Với thông điệp "Màu xanh cuộc sống", Ban lãnh đạo cùng toàn thể CBNV đã cùng nhau xây dựng thương hiệu Taxi Mai Linh, chính sách sử dụng tiết kiệm nguồn năng lượng, bảo vệ môi trường và chủ động đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của toàn hệ thống để tăng năng suất lao động, tiết kiệm nguồn lực, cụ thể như phần mềm quản lý vận bán online, lưu trữ đám mây, khuyến khích áp dụng chatbot AI trong công việc sao cho phù

hợp với thực tế góp phần mang lại lợi ích thiết thực.../ With the message "Green life", the Board of Directors and all employees have worked together to build the Mai Linh Taxi brand, a policy of saving energy, protecting the environment and proactively promoting the application of information technology in the operation of the entire system to increase labor productivity, save resources, specifically online document management software, cloud storage, encouraging the application of AI chatbots in work to suit reality, contributing to bringing practical benefits... Đối với các phương tiện kinh doanh vận tải thường xuyên bảo dưỡng, kiểm tra định kỳ các phương tiện, các loại xe đưa vào kinh doanh đạt tiêu chuẩn nhằm tránh các sự cố, hạn chế thải khói độc gây ô nhiễm môi trường ảnh hưởng đến môi trường cũng như hoạt động kinh doanh của Công ty/ For means of transport business, regular maintenance and periodic inspection of vehicles, types of vehicles put into business meet standards to avoid incidents, limit toxic smoke emissions that pollute the environment, affecting the environment as well as the Company's business activities. Ngoài ra Công ty cũng thường xuyên thanh lý các loại xe xăng cũ không phù hợp kinh doanh taxi, mạnh dạn đầu tư những loại xe mới với các dòng xe tiên tiến tiết kiệm nhiên liệu như Vinfast và một số hãng xe điện khác góp phần vào việc sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên quốc gia, tiết kiệm chi phí hoạt động nhằm tối đa hóa lợi nhuận/ In addition, the Company also regularly liquidates old gasoline vehicles that are not suitable for taxi business, boldly invests in new vehicles with advanced fuel-efficient models such as Vinfast and a number of other electric vehicle brands, contributing to the efficient use of national resources, saving operating costs to maximize profits. Ngoài các biện pháp nêu trên Tập đoàn cũng đang và đã thực hiện các bước đi chuẩn bị cho một dòng xe "thân thiện với môi trường" ra kinh doanh, thay thế dòng xe sử dụng nhiên liệu hóa thạch (xăng, dầu) bằng dòng xe chạy bằng điện, xe hybrid/ In addition to the above measures, the Group is also taking steps to prepare for a line of "environmentally friendly" vehicles to enter the business, replacing vehicles using fossil fuels (gasoline, oil) with electric vehicles and hybrid vehicles.

- Do đó, trong năm 2024 Công ty không vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường/ Therefore, in 2024, the Company will not violate environmental protection regulations. Trong những năm tới Tập đoàn không ngừng nỗ lực, xây dựng và hoàn thiện công tác bảo vệ môi trường và xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác bảo vệ môi trường theo đúng chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước để ra góp phần vào sự phát triển chung của đất nước/ In the coming years, the Group will continuously strive to build and improve environmental protection work and identify this as a key task in environmental protection work in accordance with the policies of the Party and the State, contributing to the overall development of the country. Ban lãnh đạo Tập đoàn Mai Linh cũng toàn bộ CBNV đã nỗ lực, đồng lòng trong việc bảo vệ thị phần của mình cũng như bảo vệ môi trường kinh doanh bình đẳng và công bằng/ The Board of Directors of Mai Linh Group and all employees have made efforts and united in protecting their market share as well as protecting a fair and equal business environment. Thông qua đóng góp ý kiến với các Hiệp hội, tích cực trong các hoạt động đóng góp ý kiến xây dựng pháp luật để bảo đảm sự công bằng trong các điều kiện kinh doanh vận tải taxi/ Through contributing ideas to Associations, actively participating in activities contributing ideas to build laws to ensure fairness in taxi transport business conditions.

2. *Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty/ Assessment of Board of Directors on Board of Management's performance*

- Nhìn chung Giám đốc và Ban Điều hành tham dự đầy đủ các cuộc họp do Hội đồng Quản trị triệu tập; Giám đốc và Ban Điều hành đã đưa ra các đề xuất và kiến nghị để HĐQT xem xét thông qua đúng theo quy định, quy trình của Công ty đồng thời đã tuân thủ và thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật, Điều lệ, các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị. Đại hội đồng cổ đông/ In general, the Director and the Executive Board fully attended the meetings convened by the Board of

Directors; the Director and the Executive Board made proposals and recommendations for the Board of Directors to consider and approve in accordance with the Company's regulations and procedures, and strictly complied with and implemented the provisions of the law, the Charter, and the Resolutions of the Board of Directors and the General Meeting of Shareholders. Ban Điều hành luôn thể hiện trách nhiệm cao, tận tâm, thường xuyên chia sẻ thông tin, tổ chức họp thường xuyên và định kỳ để giải quyết các công việc khi có vướng mắc/ The Executive Board always demonstrated high responsibility, dedication, regularly shared information, and held regular and periodic meetings to resolve problems when they arose.

- Giám đốc và Ban Điều hành đã thực hiện công tác điểm tin và đào tạo trực tuyến hàng ngày, hàng tuần và hàng quý trong suốt năm 2024. Ban Điều hành đã cụ thể hóa mục tiêu và có các biện pháp triển khai kế hoạch kinh doanh, tăng cường công tác quản lý tài chính tập trung hướng đến mục tiêu của Hội đồng Quản trị để ra là tiếp tục tăng trưởng an toàn, hiệu quả và phát triển bền vững/ The Director and the Executive Board conducted daily, weekly, and quarterly online news and training throughout 2024. The Executive Board specified the goals and took measures to implement the business plan, strengthened financial management, and focused on the Board of Directors' goals of continuing to grow safely, effectively, and develop sustainably. Ban Điều hành cũng đã xây dựng và triển khai nhiệm vụ kinh doanh đến các chi nhánh, đơn vị thành viên, định hướng các giải pháp đồng bộ để các đơn vị chủ động quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh theo nhiệm vụ đã được Hội đồng Quản trị giao/ The Executive Board has also developed and deployed business tasks to branches and member units, orienting synchronous solutions so that units can proactively manage and operate business activities according to the tasks assigned by the Board of Directors.
- Giám đốc và Ban Điều hành đã đưa ra các đề xuất và kiến nghị để Hội đồng Quản trị xem xét thông qua đúng theo quy định, quy trình của Công ty/ The Director and the Executive Board have made proposals and recommendations for the Board of Directors to consider and approve in accordance with the Company's regulations and procedures. Ban Điều hành đã có những sáng tạo trong công tác quản lý; vận hành bộ máy kinh doanh nhằm mang lại lợi ích lớn cho Công ty/ The Executive Board has been creative in management; operating the business apparatus to bring great benefits to the Company. Đánh giá chung Giám đốc và Ban Điều hành đã hoàn thành nhiệm vụ của mình trong năm tài chính 2024/ Overall assessment: The Director and the Executive Board have completed their tasks in the 2024 fiscal year.
- Thông qua các cuộc họp định kỳ và bất thường, Hội đồng Quản trị đưa ra các chủ trương, chính sách, định hướng cho Giám đốc và Ban Điều hành thực hiện các giải pháp điều hành hoạt động kinh doanh, đánh giá kết quả đã thực hiện để kịp thời đưa ra các giải pháp điều chỉnh phù hợp/ Through regular and irregular meetings, the Board of Directors has proposed policies and guidelines for the Director and the Executive Board to implement solutions to manage business activities, evaluate the results achieved to promptly propose appropriate adjustment solutions. Kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh trên cơ sở mục tiêu của Nghị quyết Hội đồng Quản trị; sửa đổi, bổ sung các Quy chế, quy định của Công ty phù hợp với quy định của Nhà nước và Điều lệ Công ty/ Check and supervise business activities based on the objectives of the Board of Directors' Resolution; amend and supplement the Company's Regulations and Rules in accordance with State regulations and the Company's Charter.
- Chủ tịch Hội đồng Quản trị thay mặt Hội đồng Quản trị đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Điều hành thông qua các nghị quyết, quyết định, các văn bản và cách thức khác theo thẩm quyền quy định tại Điều lệ và các quy chế quản trị công ty đã hoàn thành/ The Chairman of the Board of Directors, on behalf of the Board of Directors, has performed the task of directing and supervising the activities of the Executive Board through resolutions, decisions, documents and other

methods according to the authority prescribed in the Charter and the completed corporate governance regulations.

- Nhìn chung Giám đốc và Ban Điều hành đã tuân thủ và thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật, Điều lệ, các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị, Đại hội đồng cổ đông/ In general, the Director and the Executive Board have strictly complied with and implemented the provisions of the law, the Charter, the Resolutions of the Board of Directors, and the General Meeting of Shareholders. Giám đốc và Ban Điều hành luôn thể hiện trách nhiệm cao, tận tâm, thường xuyên chia sẻ thông tin, tổ chức họp thường xuyên và định kỳ để giải quyết các công việc khi có vướng mắc/ The Director and the Executive Board have always demonstrated high responsibility, dedication, regularly shared information, and held regular and periodic meetings to resolve problems when they arise.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị/ Plans and orientations of the Board of Directors

- Theo Tổng Cục Thống kê thì GDP quý 2 năm 2025 ước tính tăng 7,96% so với cùng kỳ năm trước/ According to the General Statistics Office, GDP in the second quarter of 2025 is estimated to increase by 7.96% over the same period last year. Trong mức tăng chung của nền kinh tế thì lĩnh vực dịch vụ thể hiện rõ sự phục hồi nhờ hiệu quả của các chính sách kích cầu tiêu dùng nội địa, chính sách mở cửa nền kinh tế, các hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch Việt Nam tới các nước trên thế giới được đẩy mạnh/ In the overall growth of the economy, the service sector clearly showed a recovery thanks to the effectiveness of policies to stimulate domestic consumption, the policy of opening up the economy, and the promotion and advertising of Vietnamese tourism to countries around the world. Do đó, hoạt động vận tải có xu hướng tăng trưởng tích cực cả về vận tải hành khách và hàng hóa/ Therefore, transportation activities tend to grow positively in both passenger and freight transport. Cụ thể, Vận tải hành khách tháng 6/2025 ước đạt 520,3 triệu lượt khách vận chuyển, tăng 2,4% so với tháng trước và luân chuyển 26,4 tỷ lượt khách/km, tăng 5,5%; quý II/2025 ước đạt 1.462,8 triệu lượt khách vận chuyển, tăng 25,9% so với cùng kỳ năm trước và luân chuyển đạt 76,0 tỷ lượt khách/km, tăng 15,1%/ Specifically, passenger transport in June 2025 is estimated to reach 520.3 million passengers, up 2.4% over the previous month and 26.4 billion passenger-km, up 5.5%; in the second quarter of 2025, it is estimated to reach 1,462.8 million passengers, up 25.9% over the same period last year and 76.0 billion passenger-km, up 15.1%. Tính chung sáu tháng đầu năm 2025, vận tải hành khách ước đạt 2.857,1 triệu lượt khách vận chuyển, tăng 20,9% so với cùng kỳ năm trước và luân chuyển đạt 151,9 tỷ lượt khách/km, tăng 13,5%/ In the first six months of 2025, passenger transport is estimated to reach 2,857.1 million passengers, up 20.9% year-on-year, and passenger turnover is estimated to reach 151.9 billion passenger-km, up 13.5%.
- Mặc dù, tăng trưởng GDP Việt Nam quý II/2025 tăng trưởng tích cực với tốc độ tăng ước đạt 7,96% so với cùng kỳ năm trước và cao hơn kịch bản tăng trưởng ban đầu/ Although Vietnam's GDP growth in the second quarter of 2025 grew positively with an estimated growth rate of 7.96% year-on-year and higher than the initial growth scenario. Tuy nhiên, nền kinh tế đang phải đối mặt nhiều hạn chế, bất cập và nhiều yếu tố rủi ro lớn/ However, the economy is facing many limitations, shortcomings and major risk factors. Đầu tiên là rào cản thương mại gia tăng và sự phân mảnh nhiều hơn của nền kinh tế toàn cầu sẽ tác động tiêu cực đến triển vọng tăng trưởng toàn cầu và góp phần gây ra lạm phát, lạm phát sẽ cao hơn dự kiến sẽ khiến chính sách tiền tệ thắt chặt hơn và có thể dẫn đến việc định giá lại gây gián đoạn trên thị trường tài chính thế giới/ First, increased trade barriers and greater fragmentation of the global economy will negatively impact global growth prospects and contribute to inflation. Higher-than-expected inflation will lead to tighter monetary policy and may lead to revaluations causing disruptions in global financial markets. Áp lực lạm phát có thể làm cho lãi suất tăng cao trong thời gian dài hơn, gia tăng gánh nặng trả nợ/ Inflationary pressures may lead to higher interest rates for longer periods, increasing the burden of debt repayment. Lạm phát toàn cầu dai

dâng và tình hình tài chính toàn cầu thắt chặt, là nguy cơ giảm tăng trưởng/ Persistent global inflation and tightening global financial conditions pose downside risks to growth. Thứ hai, xung đột và căng thẳng địa chính trị leo thang, bao gồm cuộc xung đột tại Ukraine, các sự kiện ở Trung Đông và bất ổn ở những khu vực khác, có thể làm gián đoạn thị trường thương mại và hàng hóa toàn cầu, gây ảnh hưởng đến tăng trưởng/ Second, escalating geopolitical tensions and conflicts, including the conflict in Ukraine, events in the Middle East and instability in other regions, could disrupt global trade and commodity markets, affecting growth. Thứ ba, các thảm họa thiên nhiên liên quan đến biến đổi khí hậu xảy ra thường xuyên và thiệt hại nhiều hơn gây rủi ro giảm tăng trưởng, khi có thể tác động đáng kể đến nền kinh tế thế giới/ Third, more frequent and damaging climate-related natural disasters pose downside risks, as they could have a significant impact on the global economy. Do đó, các tổ chức quốc tế cùng thống nhất đưa ra nhận định về dự báo mức tăng trưởng năm 2025 vẫn còn nhiều thách thức/ Therefore, international organizations are unanimous in their assessment that the growth forecast for 2025 remains challenging.

Ngoài ra, việc Chính phủ Mỹ công bố thực hiện chính sách thuế quan mới được dự báo sẽ có những ảnh hưởng lớn đến tình hình kinh tế thương mại toàn cầu, trong đó có Việt Nam/ In addition, the US Government's announcement of the implementation of a new tariff policy is expected to have a major impact on the global economic and trade situation, including Vietnam. Nhưng đây cũng là cơ hội để Việt Nam thực hiện chiến lược phát triển kinh tế mới theo hướng tái cấu trúc nền kinh tế, tái cấu trúc hoạt động cả xuất khẩu và nhập khẩu tránh phụ thuộc vào một thị trường chính, mở rộng và đa dạng hóa thị trường, sản phẩm và chuỗi cung ứng, nâng cao năng lực cạnh tranh và kiểm soát chặt chẽ, minh bạch thông tin xuất xứ hàng hóa sản xuất trong thời gian tới/ However, this is also an opportunity for Vietnam to implement a new economic development strategy towards restructuring the economy, restructuring both export and import activities to avoid dependence on a main market, expanding and diversifying markets, products and supply chains, improving competitiveness and strictly controlling and transparently providing information on the origin of manufactured goods in the coming time. Tình hình kinh tế sụt giảm dẫn đến mức độ tiêu dùng trong nước tuy có gia tăng, nhưng tăng không đáng kể, từ đó làm cho tổng cầu yếu/ The economic downturn has led to an increase in domestic consumption, but not significantly, thereby weakening aggregate demand. Cụ thể, bán lẻ hàng hóa có tốc độ tăng thấp nhất, đạt 8,1% so với cùng kỳ năm trước/ Specifically, retail sales of goods had the lowest growth rate, reaching 8.1% over the same period last year. Và dự báo trong cuối năm 2025, người tiêu dùng trong nước sẽ vẫn tiếp tục hạ chi tiêu để gia tăng tiết kiệm, càng làm nhu cầu hàng hóa và dịch vụ tăng thấp hơn, thu nhập của người lao động bấp bênh, tỷ lệ thất nghiệp và tỷ lệ thiếu việc làm tăng đã ảnh hưởng đến sức mua của người tiêu dùng/ And it is forecasted that by the end of 2025, domestic consumers will continue to reduce spending to increase savings, further reducing demand for goods and services, unstable workers' income, increasing unemployment and underemployment rates, affecting consumers' purchasing power. Điều này ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và Tập đoàn Mai Linh nói riêng cũng sẽ chịu ảnh hưởng không nhỏ/ This has a great impact on the production and business activities of enterprises in general and Mai Linh Group in particular will also be significantly affected. Do đó, tiếp tục kiện toàn bộ máy, chuyển đổi số đóng vai trò không thể thiếu trong việc nâng cao hiệu quả kinh tế và giảm phát thải, Tập đoàn Mai Linh đang tích cực tập trung vào việc thay đổi toàn diện và sâu sắc, sử dụng công nghệ số để tối ưu hóa quy trình tiết kiệm năng lượng và giảm lượng khí thải đồng thời phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao để đẩy nhanh quá trình chuyển đổi này góp phần bảo vệ môi trường và mang lại lợi thế lâu dài/ Therefore, continuing to improve the apparatus, digital transformation plays an indispensable role in improving economic efficiency and reducing emissions, Mai Linh Group is actively focusing on comprehensive and profound changes, using digital technology to optimize the process of saving energy and reducing

emissions while developing high-quality human resources to accelerate this transformation process, contributing to environmental protection and bringing long-term advantages.

- Tập đoàn Mai Linh cũng thường xuyên cập nhật kịp thời các quy định của pháp luật, các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp của chính phủ, tận dụng các khoản vay ưu đãi để cơ cấu lại các khoản đầu tư không hiệu quả; Từ đó hoạch định những chiến lược kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế của doanh nghiệp với xu hướng phát triển của nhà nước/ Mai Linh Group also regularly and promptly updates legal regulations, government policies to support businesses, and takes advantage of preferential loans to restructure ineffective investments; From there, plan business strategies that are suitable for the actual situation of the business with the development trend of the state. Công ty cũng điều chỉnh và phân bổ lại số lượng xe tại các địa bàn kinh doanh, chủ động thanh lý các dòng xe xăng không còn phù hợp kinh doanh taxi để đầu tư xe điện góp phần thân thiện với môi trường, thường xuyên mở rộng, khai thác hiệu quả các kênh phục vụ khách hàng như hệ thống điểm tiếp thị trực tiếp và gián tiếp, nâng cao chất lượng chăm sóc và phát triển khách hàng/ The company also adjusts and reallocates the number of vehicles in business locations, proactively liquidates gasoline vehicles that are no longer suitable for taxi business to invest in electric vehicles to contribute to environmental friendliness, regularly expands and effectively exploits customer service channels such as direct and indirect marketing point systems, improves the quality of customer care and development. Hội đồng Quản trị đã cùng Công ty luôn đảm bảo thực hiện nghiêm túc, đúng các quy định của pháp luật, đưa ra các giải pháp đầu tư phát triển và hoàn thiện ứng dụng gọi Taxi Mai Linh, nâng cao chất lượng dịch vụ cũng tạo điều kiện tối đa để người lao động có thu nhập ổn định, yên tâm làm việc, đảm bảo cuộc sống gia đình/ The Board of Directors has always worked with the Company to ensure strict and correct implementation of legal regulations, proposes investment solutions to develop and perfect the Mai Linh Taxi calling application, improves service quality and creates maximum conditions for employees to have a stable income, work with peace of mind, and ensure family life.
- Công tác nâng cao chất lượng hoạt động Marketing, công tác truyền thông, quảng bá những truyền thống và hoạt động đầy tính nhân văn cũng được Công ty chú trọng nhằm nâng cao hình ảnh thương hiệu tốt đẹp của Mai Linh đến với khách hàng hiện tại và khách hàng tiềm năng trên các nền tảng số nhằm thể hiện quyết tâm, nỗ lực của toàn bộ CBNV trong việc vượt qua thách thức, tận dụng cơ hội để phát triển mạnh mẽ trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0/ The Company also focuses on improving the quality of marketing activities, communication activities, promoting traditions and humane activities to enhance Mai Linh's good brand image to current and potential customers on digital platforms to demonstrate the determination and efforts of all employees in overcoming challenges, taking advantage of opportunities to develop strongly in the context of the 4.0 industrial revolution.
- Định hướng năm 2025 Công ty bổ sung thêm mô hình kinh doanh thông qua việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ để đầu tư hạ tầng trạm sạc và đẩy mạnh đầu tư vào xe điện giúp giữ chân nhân viên lái xe, thu hút lại khách hàng và góp phần bảo vệ môi trường/ Orientation for 2025 The company will add a business model through issuing shares to increase charter capital to invest in charging station infrastructure and promote investment in electric vehicles to help retain drivers, attract customers and contribute to environmental protection. Đồng thời Công ty cũng liên tục cải tiến và nâng cấp hệ thống, chuyển đổi tư duy, mô hình kinh doanh và ứng dụng công nghệ nhằm nâng cao năng lực phục vụ khách hàng, thực hiện nhiều chương trình khuyến mãi, chương trình chăm sóc khách hàng để khách hàng có trải nghiệm thoải mái, hạnh phúc và an toàn khi đi chuyến bằng xe Taxi Mai Linh/ At the same time, the Company also continuously improves and upgrades the system, transforms thinking, business models and applies technology to enhance customer service capacity, implements many promotional programs, customer care programs so that customers have a comfortable, happy and safe experience when traveling by Mai Linh Taxi. Tổ chức các chương trình

đào tạo cho đội ngũ lãnh đạo, cán bộ quản lý và toàn bộ cán bộ nhân viên, đội ngũ lái xe nhằm thay đổi tư duy, nhận thức của từng người nhằm tạo ra những thay đổi mang tính đột phá để có thể chủ động, sáng tạo và sẵn sàng đón nhận những thay đổi, những điều chưa từng có trong quá khứ giúp Tập đoàn Mai Linh vươn mình phát triển trong kỷ nguyên mới/ Organizes training programs for the leadership team, managers and all staff, drivers to change the thinking and awareness of each person to create breakthrough changes to be proactive, creative and ready to welcome changes, things that have never happened in the past to help Mai Linh Group develop in the new era.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY/ CORPORATE GOVERNANCE

1. Hội đồng quản trị/ Board of Directors

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị/ Members and structure of the Board of Directors: (danh sách thành viên Hội đồng quản trị, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành, nêu rõ thành viên độc lập và các thành viên khác; số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị, chức danh quản lý do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác)/ (the list of members of the Board of Directors, ownership percentages of voting shares and other securities issued by the company, the list of independent members and other members; the list of positions that a member of the Board of Directors at the Company hold at other companies)

TT/ No	Họ và tên/ Full name	Chức vụ/ Position	CP sở hữu/ Shares owned	Tỷ lệ (%)/ Percentage (%)
Hội đồng Quản trị/ Board of Directors			6.619.528	5,3098%
1	Ông/ Mr. Hồ Huy	Chủ tịch Hội đồng Quản trị/ Chairman of the Board of Directors	6.611.731	5,3035%
2	Ông/ Mr. Trương Quang Mẫn	Thành viên Hội đồng Quản trị/ Board Member	5.061	0,0041%
3	Ông/ Mr. Hà Đăng Luyện	Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập/ Independent Board Member	225	0,0002%
4	Bà/ Mrs. Hồ Thị Quỳnh Như	Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập/ Independent Board Member	2.511	0,0020%
5	Bà/ Mrs. Lê Thị Bích Loan	Thành viên Hội đồng Quản trị/ Board Member	0	0

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ The committees of the Board of Directors: (Liệt kê các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và thành viên trong từng tiểu ban)/ (The list of the subcommittees of the Board of Directors and list of members of each subcommittee).

Trong năm vừa qua HĐQT chưa thực hiện việc thành lập Tiểu ban/ In the past year, the Board of Directors has not established a Subcommittee.

1.3. Hoạt động của Hội đồng Quản trị/ Activities of the Board of Directors: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp/ Assessing activities of the Board of Directors and specifying the number of Board of Directors meetings, their contents and results.

- **Số lượng cuộc họp/ Number of meetings:**

Stt/ No	Thành viên HĐQT/ Board Member	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of Board Meetings Attended	Tỷ lệ tham dự họp/ Meeting Attendance Rate	Lý do không tham dự họp/ Reasons for Not Attending Meetings
1	Ông/ Mr. Hồ Huy	65/65	100%	
2	Ông/ Mr. Trương Quang Mẫn	63/65	97%	Lý do cá nhân/ Personal reasons
3	Ông/ Mr. Hà Đăng Luyện	65/65	100%	
4	Bà/ Mrs. Hồ Thị Quỳnh Như	65/65	100%	
5	Bà/ Mrs. Lê Thị Bích Loan	65/65	100%	

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

- Nội dung và kết quả của các cuộc họp/ Content and results of meetings

ST T/ No	Số Nghị quyết /Quyết định/ Resolution/Decision Number	Ngày/ Date	Nội dung/ Contents	Tỷ lệ thông qua/ Passed Rate
1	01/2024/NQ- HDQT	22/01/2024	Thông qua việc vay vốn của Công ty TNHH Mai Linh Sơn La tại HDB/ Approval of borrowing capital from Mai Linh Sơn La Company Limited at HDB.	100
2	02/2024/NQ- HDQT	24/01/2024	Thông qua việc sử dụng tài sản để đảm bảo khoản vay vốn chi Chi nhánh CTCP Tập đoàn Mai Linh tại Ngân hàng Sài Gòn - Hà Nội - CN Đắk Lắk/ Approval of using assets to secure the loan of Mai Linh Group Joint Stock Company Branch at Saigon - Hanoi Bank - Dak Lak Branch.	100
3	03/2024/NQ- HDQT	25/01/2024	Phiên họp định kỳ tháng 1/2024/ Regular meeting in January 2024.	80
4	1604/2024/BB-HĐQT	25/01/2024	Thông qua việc vay vốn của Công ty TNHH VT CN Mai Linh tại Điện Biên tại HDB/ Approval of borrowing capital from Mai Linh CN VT Company Limited in Dien Bien at HDB.	100
5	0175/2024/NQ- HDQT	06/02/2024	Phiên họp định kỳ tháng 2/2024/ Regular meeting in February 2024.	100
6	06/2024/BB-HĐQT	19/02/2024	Thông qua việc cấp hạn mức tín dụng đầu tư 12 xe ô tô Toyota Avanza tại Eximbank/ Approval of granting credit limit for investment of 12 Toyota Avanza cars at Eximbank.	100
7	07/2024/NQ-HĐQT	20/02/2024	Thông qua phương án nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản trên đất đối với Công ty TNHH Mai Linh Hà Nam/ Approval of the plan to receive transfer of land use rights and assets on land for Mai Linh Ha Nam Company Limited.	100
8	08/2024/NQ-HĐQT	21/02/2024	Thông qua việc chấp thuận cho chi nhánh CTCP Tập đoàn Mai Linh tại Kiên Giang thay đổi người đứng đầu của chi nhánh/ Approval of approving Mai Linh Group Joint Stock Company Branch in Kien Giang to change the head of the branch.	100
9	10/2024/BB-HĐQT-1	26/02/2024	Thông qua việc vay vốn của Công ty TNHH Mai Linh Quảng Trị tại HDBank/ Approval of borrowing capital from Mai Linh Quang Tri Company Limited at HDBank.	100
10	10/2024/QĐ-HĐQT	27/02/2024	Thông qua việc thay đổi người đứng đầu chi nhánh CTCP Tập đoàn Mai Linh tại Phú Quốc/ Approval of changing the head of Mai Linh Group Joint Stock Company Phu Quoc branch.	100
11	11/2024/NQ-HĐQT	28/02/2024	Thông qua việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024/ Approval of convening the 2024 Annual General Meeting of Shareholders.	100
12	01A/QĐ-HĐQT	01/03/2024	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - CN HCM/ Approval of borrowing capital from Lien Viet Post Joint Stock Commercial Bank - HCM Branch.	100

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

13	12/2024/NQ-HĐQT	06/03/2024	Thông qua việc cử người đại diện phần vốn góp tại Công ty TNHH Mai Linh Huế/ Approval of appointing a representative of the capital contribution at Mai Linh Hue Company Limited.	100
14	13/QĐ-HĐQT	13/03/2024	Thông qua việc thế chấp tài sản thuộc quyền sử dụng của ông Hồ Huy để đảm bảo thực hiện toàn bộ nghĩa vụ của Công ty tại BIDV - CN SGD2/ Approval of mortgaging assets under the use of Mr. Ho Huy to ensure the performance of all obligations of the Company at BIDV - So Giao Dich 2 Branch.	100
15	14/2024/NQ-HĐQT	14/03/2024	Thông qua việc chấp thuận cho chi nhánh CTCP Tập đoàn Mai Linh tại Đà Nẵng thay đổi người đứng đầu của chi nhánh/ Approval of allowing Mai Linh Group Joint Stock Company Da Nang branch to change the head of the branch.	100
16	15/2024/NQ-HĐQT	15/03/2024	Phiên họp định kỳ tháng 3/2024/ Regular meeting in March 2024.	100
17	16/2024/NQ-HĐQT	18/03/2024	Thông qua việc giao và ủy quyền cho người đại diện phần vốn góp tại Công ty TNHH Mai Linh Bắc Giang và chấp nhận cho Công ty TNHH Mai Linh Bắc Giang vay vốn tại VP Bank/ Approval of assigning and authorizing the representative of the capital contribution at Mai Linh Bac Giang Company Limited and accepting Mai Linh Bac Giang Company Limited to borrow capital at VP Bank.	100
18	17/2024/NQ-HĐQT	20/03/2024	Thông qua việc vay vốn của Công ty TNHH Mai Linh Đà Nẵng tại PG Bank Approval of Mai Linh Da Nang Company Limited's loan at PG Bank.	100
19	18/2024/NQ-HĐQT	05/04/2024	Thông qua nội dung họp ĐHĐCD thường niên năm 2024 Approval of the content of the 2024 Annual General Meeting of Shareholders.	100
20	19/2024/NQ-HĐQT	08/04/2024	Thông qua việc bảo lãnh nghĩa vụ trả nợ cho Công ty TNHH Vận tải công nghệ tại Điện Biên/ Approval of the guarantee of debt repayment obligations for Technology Transportation Company Limited in Dien Bien.	100
21	20/2024/NQ-HĐQT	10/04/2024	Thông qua việc vay vốn ngắn hạn hạn mức tín dụng năm 2024-2025 tại Ngân hàng TMCP Bán Việt - CN Tiền Giang của Công ty TNHH Mai Linh Tiền Giang/ Approval of short-term loan of credit limit for 2024-2025 at Ban Viet Commercial Joint Stock Bank - Tien Giang Branch of Mai Linh Tien Giang Company Limited.	100
22	21/2024/BB-HĐQT	15/04/2024	Thông qua việc đầu tư phương tiện tại Công ty TNHH Mai Linh Ninh Bình/ Approval of investment in vehicles at Mai Linh Ninh Binh Company Limited.	100
23	22/2024/BB-HĐQT	22/04/2024	Phiên họp định kỳ tháng 4/2024/ April 2024 regular meeting.	100
24	23/2024/NQ-HĐQT	06/05/2024	Thông qua việc bổ nhiệm Giám đốc Chi nhánh CTCP Tập đoàn Mai Linh tại Đà Nẵng/ Approval of the appointment of Director of Mai Linh Group Joint Stock Company Branch in Da Nang.	100
25	24/2024/NQ-HĐQT	07/05/2024	Thông qua việc vay vốn sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển - CN Khánh Hoà/ Approval of borrowing capital using assets as collateral at Thịnh vượng và Phát triển - CN Khanh Hoa.	100

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

			Approval of loan using assets as collateral at Prosperity and Development Joint Stock Commercial Bank - Khanh Hoa Branch.	
26	25/2024/NQ-HDQT	09/05/2024	Thông qua phương án cấp hạn mức tín dụng đối với Công ty TNHH Mai Linh Đà Nẵng tại Ngân hàng Agribank - CN Đà Nẵng/ Approval of the plan to grant credit limit for Mai Linh Da Nang Company Limited at Agribank - Da Nang Branch.	100
27	26/2024/BB-HDQT	13/05/2024	Thông qua việc vay vốn ngắn hạn hạn mức tín dụng năm 2024 - 2025 tại Ngân hàng TMCP Bản Việt - CN Tiền Giang của Công ty TNHH Tiền Giang/ Approval of short-term loan of credit limit for 2024 - 2025 at Ban Viet Commercial Joint Stock Bank - Tien Giang Branch of Tien Giang Company Limited.	100
28	27/2024/BB-HDQT	15/05/2024	Thông qua việc vay vốn của Công ty TNHH Mai Linh Nam Định tại VCB - CN Nam Định/ Approval of Mai Linh Nam Dinh Company Limited's loan at VCB - Nam Dinh Branch.	100
29	28/2024/NQ-HDQT	27/05/2024	Phiên họp định kỳ tháng 5/2024/ Regular meeting in May 2024.	100
30	29/2024/NQ-HDQT	29/05/2024	Thông qua việc vay vốn của Công ty TNHH Mai Linh Thái Bình tại HDB/ Approval of Mai Linh Thai Binh Company Limited's loan at HDB.	100
31	30/2024/NQ-HDQT	03/06/2024	Thông qua việc vay vốn của Công ty TNHH VT CN Mai Linh tại Điện Biên tại HDB/ Approval of borrowing capital from Mai Linh VT CN Company Limited in Dien Bien at HDB.	100
32	32/2024/NQ-HDQT	12/06/2024	Thông qua việc vay vốn của Công ty TNHH Mai Linh Gia Lai tại HDB/ Approval of borrowing capital from Mai Linh Gia Lai Company Limited at HDB.	100
33	33/2024/NQ-HDQT	30/05/2024	Thông qua việc chấp nhận chi nhánh CTCP Tập đoàn Mai Linh tại Bạc Liêu chấm dứt hoạt động/ Approval of accepting the termination of operations of Mai Linh Group Corporation in Bac Lieu.	100
34	34/2024/NQ-HDQT	30/06/2024	Thông qua việc gia hạn thời gian trả nợ của Công ty TNHH Mai Linh Đà Nẵng tại Ngân hàng Agribank/ Approval of extending the repayment period of Mai Linh Da Nang Company Limited at Agribank.	100
35	35/2024/NQ-HDQT	25/06/2024	Phiên họp định kỳ tháng 6/2024/ June 2024 regular meeting.	80
36	36/2024/ND-HDQT	25/06/2024	Thông qua việc tiếp tục vay vốn, sử dụng biện pháp bảo đảm tại BIDV-CN Số GD2/ Approval of continuing to borrow capital, using security measures at BIDV - Transaction Office 2 Branch.	100
37	38/2022/NQ-HDQT	05/06/2025	Thông qua Hợp đồng vay tiền/ Approval of the Loan Agreement.	100
38	39/2024/NQ-HDQT	16/05/2025	Thông qua Hợp đồng vay tiền/ Approval of the Loan Agreement.	100
39	40/2024/NQ-HDQT	01/07/2024	Thông qua việc sử dụng tài sản thuộc sở hữu của Công ty để đảm bảo khoản vay vốn lưu động tại BIDV - CN 30/04/ Approval of using assets owned by the Company to secure working capital loans at BIDV - Branch 30/04.	100
40	41/2024/NQ-HDQT	25/07/2024	Phiên họp định kỳ tháng 7/2024/ July 2024 regular meeting.	100
41	42/2024/NQ-HDQT	03/08/2024	Thông qua việc chấp nhận rút tài sản đảm bảo của Chi nhánh CTCP Tập đoàn Mai Linh tại Lâm Đồng cho các khoản vay tại Agribank Chi nhánh Lâm Đồng/ Approval of accepting the withdrawal of collateral assets of Mai Linh Group Corporation Branch in Lam Dong for loans at Agribank Lam Dong Branch.	100

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

			Approval of accepting the withdrawal of collateral assets from Mai Linh Group Joint Stock Company Branch in Lam Dong for loans at Agribank Lam Dong Branch.	
42	43/2024/NQ-HDQT	26/08/2024	Phiên họp định kỳ tháng 8/2024/ August 2024 regular meeting.	100
43	44/2024/NQ-HDQT	26/08/2024	Thông qua việc tiếp tục vay vốn, sử dụng biện pháp bảo đảm tại BIDV - CN Khánh Hòa/ Approval of continuing to borrow capital, using security measures secured at BIDV - Khanh Hoa Branch.	100
44	45/2024/NQ-HDQT	02/10/2024	Phiên họp định kỳ tháng 9/2024/ Regular meeting September 2024.	100
45	46/2024/NQ-HDQT 47/2024/NQ-HDQT	10/10/2024 12/10/2024	Thông qua việc sử dụng tài sản thuộc sở hữu của Công ty để đảm bảo khoản vay vốn lưu động tại BIDV - CN Sở GD 2/ Approval of using assets owned by the Company to secure working capital loans at BIDV - Transaction Office Branch 2. Thông qua việc tiếp tục vay vốn, sử dụng biện pháp bảo đảm tại BIDV - CN 30/4/ Approval of continuing to borrow capital, using security measures at BIDV - April 30 Branch.	100
46	45/2023/NQ-HDQT	28/07/2023	Thông qua việc chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty tại Công ty TNHH Vĩ Na Ta xi/ Approval of the transfer of the Company's capital contribution at Vina Taxi Company Limited.	100
47	48/2024/NQ-HDQT	15/10/2024	Phiên họp HĐQT bất thường/ Extraordinary meeting of the Board of Directors.	100
48	49/2024/QĐ-HDQT	01/11/2024	Thông qua việc Hủy Quyết định số 33/2024/QĐ-HDQT ngày 03/06/2024 về việc chấm dứt hoạt động CN CTCP TĐ Mai Linh tại Bạc Liêu/ Approval of the cancellation of Decision No. 33/2024/QĐ-HDQT dated June 3, 2024 on the termination of the operation of the Mai Linh Corporation Branch in Bac Lieu.	100
49	50/2024/QĐ-HDQT	05/11/2024	Thông qua việc thay đổi người đứng đầu chi nhánh CTCP Tập đoàn Mai Linh tại Phú Quốc/ Approval of the change of the head of the Mai Linh Corporation Branch in Phu Quoc.	100
50	51/2024/NQ-HDQT	07/11/2024	Phiên họp định kỳ tháng 10/2024/ October 2024 regular meeting.	100
51	52/2024/NQ-HDQT	10/11/2024	Thông qua việc góp vốn thành lập CTCP Green Light Việt Nam/ Approval of the capital contribution to establish Green Light Vietnam Joint Stock Company.	100
52	53/2024/NQ-HDQT	11/11/2024	Thông qua việc sử dụng tài sản thuộc sở hữu của Công ty để đảm bảo khoản vay vốn lưu động tại BIDV - CN 30/04/ Approval of the use of assets owned by the Company to secure a working capital loan at BIDV - April 30 Branch.	100
53	54/2024/NQ-HDQT	02/12/2024	Phiên họp định kỳ tháng 11/2024/ November 2024 regular meeting.	100
54	55/2024/NQ-HDQT	05/12/2024	Thông qua phương án cấp hạn mức tín dụng đối với Công ty TNHH Mai Linh Hải Dương tại VPBank/ Approval of the plan to grant a credit limit to Mai Linh Hai Duong Company Limited at VPBank.	100
55	56/2024/NQ-HDQT	05/12/2024	Thông qua việc cử người đại diện phần vốn góp tại Công ty TNHH Mai Linh Bắc Giang; Chấp thuận cho Công ty TNHH Mai Linh Bắc Giang vay vốn tại VPBank Bắc Giang/	100

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

			Approval of the appointment of a representative of the capital contribution at Mai Linh Bac Giang Company Limited; Approval for Mai Linh Bac Giang Company Limited to borrow capital from VPBank Bac Giang.	
56	57/2024/NQ-HĐQT	14/10/2024	Thông qua việc tiêu hủy tài liệu kế toán hết giá trị thuộc CTCP Mai Linh Miền Bắc/ Approval for the destruction of expired accounting documents of Mai Linh Mien Bac Joint Stock Company.	100
57	58/2024/NQ-HĐQT	14/10/2024	Thông qua việc thành lập Hội đồng xác định giá trị tài liệu kế toán CTCP Mai Linh Miền Bắc/ Approval for the establishment of a Council to determine the value of accounting documents of Mai Linh Mien Bac Joint Stock Company.	100
58	59/2024/NQ-HĐQT	22/12/2024	Thông qua việc cử người đại diện phần vốn góp tại Công ty TNHH Mai Linh Ninh Bình/ Approval for the appointment of a representative for the capital contribution at Mai Linh Ninh Binh Company Limited.	100
59	60/2024/BB-HĐQT	22/12/2024	Thông qua việc cử người đại diện phần vốn góp tại Công ty TNHH Mai Linh Gia Lai/ Approval for the appointment of a representative for the capital contribution at Mai Linh Gia Lai Company Limited.	100
60	61/2024/BB-HĐQT	22/12/2024	Thông qua việc Công ty TNHH Mai Linh Nam Định vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - chi nhánh Nam Định/ Approval of Mai Linh Nam Dinh Company Limited borrowing capital from Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade - Nam Dinh Branch.	100
61	62/2024/NQ-HĐQT	24/12/2024	Thông qua việc gia hạn thời gian trả nợ của Công ty TNHH Mai Linh Đà Nẵng tại Ngân hàng Agribank/ Approval of extending the repayment period of Mai Linh Da Nang Company Limited at Agribank.	100
62	63/2024/NQ-HĐQT	25/12/2024	Thông qua việc chấp thuận cho Công ty TNHH Mai Linh Hải Dương vay vốn tại Agribank CN tỉnh Hải Dương/ Approval of approving Mai Linh Hai Duong Company Limited to borrow capital from Agribank Hai Duong Branch.	100
63	64/2024/NQ-HĐQT	26/12/2024	Thông qua việc cử người đại diện phần vốn góp tại Công ty TNHH Mai Linh Quảng Ngãi/ Approval of appointing a representative for the capital contribution at Mai Linh Quang Ngai Company Limited.	100
64	67/2024/BB-HĐQT	31/12/2024	Thông qua việc Công ty TNHH Mai Linh Ninh Bình vay vốn tại Ngân hàng VPBank; Chấp thuận sử dụng tài sản đảm bảo cho khoản vay tại VPBank/ Approval of Mai Linh Ninh Binh Company Limited borrowing capital from VPBank; Approval of using collateral for the loan at VPBank.	100
65	68/2024/BB-HĐQT	31/12/2024	Thông qua việc cử người đại diện phần vốn góp tại Công ty TNHH Mai Linh Lai Châu/ Approval of appointing a representative for the capital contribution at Mai Linh Lai Chau Company Limited.	100
66	69/2024/BB-HĐQT	31/12/2024	Thông qua việc Bảo lãnh nghĩa vụ trả nợ cho Công ty TNHH Mai Linh Lai Châu/ Approval of guaranteeing the debt repayment obligation for Mai Linh Lai Chau Company Limited.	100

- 1.4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập/ Activities of the Board of Directors' independent members. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị/ Activities of the Board of Directors' subcommittees:** (đánh giá hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của từng tiểu ban, nội dung và kết quả của các cuộc họp)/ (Assessing activities of the subcommittees of the Board of Directors, specifying the number of meetings of each subcommittee, their contents and results)
- Căn cứ theo nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/04/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, thành viên Hội đồng Quản trị đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua danh sách thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2022 - 2027, trong cơ cấu thành viên Hội đồng Quản trị có 02 thành viên Hội đồng Quản trị độc lập/ Pursuant to Resolution No. 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ dated April 29, 2024 of the 2024 Annual General Meeting of Shareholders, the list of Board of Directors for the 2022 - 2027 term has been approved by the General Meeting of Shareholders, with 02 independent Board of Directors.
 - Trong thời gian qua, các thành viên Hội đồng Quản trị độc lập đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được Đại hội đồng Cổ đông giao phó/ In the past time, the independent Board of Directors have performed the functions and tasks assigned by the General Meeting of Shareholders. Các thành viên Hội đồng Quản trị độc lập đã tham gia đầy đủ các cuộc họp và tham gia đóng góp ý kiến, biểu quyết độc lập về các vấn đề thuộc thẩm quyền và cần sự quyết định của Hội đồng Quản trị/ The independent Board of Directors have fully participated in meetings and contributed opinions and voted independently on issues within the authority and requiring the decision of the Board of Directors. Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập tham gia giám sát, chỉ đạo Ban Điều hành theo phân công của Hội đồng Quản trị/ The independent Board of Directors participates in supervising and directing the Executive Board as assigned by the Board of Directors.
 - Trong năm 2024, thành viên Hội đồng Quản trị độc lập nhận thấy Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh đã làm việc với tinh thần trách nhiệm và minh bạch trong công tác quản trị, tuân thủ các quy định đối với công ty đại chúng/ In 2024, the independent member of the Board of Directors found that the Board of Directors of Mai Linh Group Joint Stock Company worked with a sense of responsibility and transparency in governance, complying with regulations for public companies. Hội đồng Quản trị đã tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ và bất thường đúng quy định để giải quyết các vấn đề cấp thiết nhằm đảm bảo chỉ đạo điều hành thông suốt, kịp thời, chính xác trên 63 tỉnh thành đang hoạt động kinh doanh của Tập đoàn Mai Linh theo phương thức làm việc trực tiếp và trực tuyến thống nhất các thành viên Hội đồng Quản trị qua các phương tiện thông tin, họp tập trung và họp online theo quy định của Nhà nước đảm bảo an toàn trong thời gian dịch bệnh/ The Board of Directors held regular and extraordinary meetings in accordance with regulations to resolve urgent issues to ensure smooth, timely and accurate direction and management in 63 provinces and cities where Mai Linh Group is operating, in the form of direct and online work, unifying the members of the Board of Directors through the media, centralized meetings and online meetings according to State regulations to ensure safety during the epidemic.
 - Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập thường xuyên giám sát, đôn đốc việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng Cổ đông/ The independent member of the Board of Directors regularly monitors and urges the implementation of resolutions of the Board of Directors and the General Meeting of Shareholders.
 - Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập nhận thấy Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh đã hết sức nỗ lực trong việc đề xuất, bảo vệ đối với những cam kết, chính sách có lợi nhất cho Công ty và tìm kiếm những giải pháp phù hợp, hiệu quả trong tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh, thị trường xăng dầu và những biến đổi xã hội/ The independent Board

of Directors member found that the Board of Directors and the Executive Board of Mai Linh Group Joint Stock Company have made great efforts in proposing and protecting the commitments and policies that are most beneficial to the Company and seeking appropriate and effective solutions in the complicated situation of the epidemic, the petroleum market and social changes.

1.5. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm/ The list of members of the Board of Directors possessing certificates on corporate governance. The list of members of the Board of Directors participating in corporate governance training programs in the year

- Các khóa đào tạo về quản trị Công ty mà các thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị Công ty/ Training courses on corporate governance that members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, the Executive Director (General Director), other managers and the Company Secretary have participated in according to regulations on corporate governance.

2. Ban Kiểm soát/ Board of Supervisors

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát/ Members and structure of the Board of Supervisors: (danh sách thành viên Ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành)/ (The list of members of the Board of Supervisors, ownership percentages of voting shares and other securities issued by the company)

TT/ No	Họ và tên/ Full Name	Chức vụ/ Position	CP sở hữu/ Shares owned	Tỷ lệ (%)/ Percentage (%)
Ban Kiểm soát/ Board of Supervisors			152.901	0,1226%
1	Ông/ Mr. Phạm Văn Thiết	Trưởng Ban Kiểm soát/ Head of Supervisory Board	300	0,0002%
2	Ông/ Mr. Hồ Quốc Phi	Thành viên/ Member	141.018	0,1131%
3	Ông/ Mr. Nguyễn Tuấn Kiệt	Thành viên/ Member	0	0
4	Bà/ Mrs. Nguyễn Thị Kiều Diễm	Thành viên/ Member	0	0
5	Bà/ Mrs. Nguyễn Thị Thanh Thúy	Thành viên/ Member	10.800	0,009%

2.2. Hoạt động của Ban Kiểm soát/ Activities of the Board of Supervisors: (đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của Ban Kiểm soát, nội dung và kết quả của các cuộc họp)/ (Assessing activities of the Board of Supervisors, specifying the number of Board of Supervisors' meetings, their contents and results)

Stt/ No	Thành viên HĐQT/ Board Member	Số buổi họp tham dự/ Number of Meetings Attended	Tỷ lệ tham dự họp/ Meeting Attendance Rate	Tỷ lệ biểu quyết/ Voting ratio	Lý do không tham dự họp/ Reasons for Not Attending Meetings
1	Ông/ Mr. Phạm Văn Thiết	2/2	100%	100%	
2	Bà/ Mrs. Trần Thị Bích Thúy	0/2	0	0	Miễn nhiệm ngày 29/04/2024 Dismissed on April 29, 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

3	Ông/ Mr. Hồ Quốc Phi	2/2	100%	100%	
4	Ông/ Mr. Nguyễn Tuấn Kiệt	2/2	100%	100%	
5	Bà/ Mrs. Nguyễn Thị Kiều Diễm	2/2	100%	100%	
6	Bà/ Mrs. Nguyễn Thị Thanh Thúy	1/2	50%	50%	Bầu bổ sung ngày 29/04/2024 By-election on April 29, 2024

- Nội dung và kết quả của các cuộc họp/ Content and results of meetings

TT/ No	Thời gian/ Time	Thành phần tham dự/ Participants	Nội dung/ Content	Kết quả đạt được/ Results achieved
1	29/04/2024	Tất cả thành viên Ban Kiểm soát/ All members of the Board of Supervisors	Bầu Trưởng Ban kiểm soát và phân công công việc các thành viên trong Ban./ Elect the Head of the Board of Supervisors and assign tasks to members of the Board.	Đồng ý 100% Ông Phạm Văn Thiết làm Trưởng Ban Kiểm Soát. / 100% Agree Mr. Pham Van Thiet as Head of the Supervisory Board.
2	25/07/2024	Tất cả thành viên Ban Kiểm soát/ All members of the Board of Supervisors	Đánh giá tình hình tài chính và HĐKD của Công ty 06 tháng đầu năm 2024./ Evaluate the financial situation and business performance of the Company in the first 6 months of 2024.	Đồng ý 100% nội dung Biên bản./ 100% Agree on the content of the Minutes.
3	15/08/2025	Tất cả thành viên Ban Kiểm soát/ All members of the Board of Supervisors	Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán độc lập năm 2024 và tình hình hoạt động của HĐQT và Ban Điều hành Công ty./ Approve the 2024 Independent Audited Financial Report and the performance of the Board of Directors and the Executive Board of the Company.	Đồng ý 100% nội dung Biên bản./ 100% Agree on the content of the Minutes.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát/ Transactions, remunerations and benefits of the Board of Directors, Board of Management and Board of Supervisors

- 3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích/ Salary, rewards, remuneration and benefits:** (Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý. Giá trị các khoản thù lao, lợi ích và chi phí này phải được công bố chi tiết cho từng người, ghi rõ số tiền cụ thể. Các khoản lợi ích phi vật chất hoặc các khoản lợi ích chưa thể/không thể lượng hóa bằng tiền cần được liệt kê và giải trình đầy đủ) (Salary, rewards, remuneration and other benefits and expenses for each member of the Board of Directors, the Board of Supervisors, Director and General Director and managers. Values of such remuneration, benefits and expenses shall be disclosed in details for each person. Non-material benefits which have not been/cannot be quantified by cash shall be listed and explained).

Trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông năm 2024, HĐQT đã trình và đã được Quý cổ đông biểu quyết thông qua ngân sách chi phí hoạt động của HĐQT, BKS, Thư ký Công ty với mức chi tối đa **không quá 6.800.000.000 đồng** (Sáu tỷ tám trăm triệu đồng)/ At the 2024 General Meeting of Shareholders, the Board of Directors submitted and the Shareholders voted to approve the operating expense budget of the Board of Directors, the Supervisory Board, and the Company Secretary with a maximum expenditure of no more than VND 6,800,000,000 (Six billion eight hundred million VND).

Trong năm 2024, HĐQT đã căn cứ vào nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/04/2024, để thực hiện việc chi trả thù lao và các chi phí cho hoạt động của HĐQT, BKS và Thư ký công ty trong năm là: **5.195.296.600 đồng** (Bằng chữ: **Năm tỷ một trăm chín mươi lăm triệu hai trăm chín mươi sáu ngàn sáu trăm đồng**) chưa khấu trừ thuế TNCN./ In 2024, based on Resolution No. 01/NQ-ĐHĐCĐ approved by the General Meeting of Shareholders on April 29, 2024, the Board of Directors executed payments for remuneration and operating expenses for the Board of Directors, Supervisory Board, and Company Secretary totaling: **5,195,296,600 VND** (in words: **Five billion one hundred ninety-five million two hundred ninety-six thousand six hundred VND**), excluding personal income tax.

- 3.2. **Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ/ Share transactions by internal shareholders:** (Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký Công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên)/ (Information about share transactions of members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director), Chief Accountant, the Company's Managers, Company Secretary, major shareholders and their affiliated persons)

Không có/ None.

- 3.3. **Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ/ Contracts or transactions with internal shareholders:** Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên/ Information about the contracts, or transactions signed or executed in the year by the members of the Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director), managers and affiliated persons with the Company, subsidiaries, and other companies in which the Company holds the control right.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH

STT	Tên tổ chức/cá nhân/ Name of organization/individual	Mối quan hệ liên quan với Công ty/ Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ NSH* Certificate Number, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Head office address/ Contact address	Thời điểm giao dịch với Công ty/ Time of transaction with the Company	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) / Resolution Number/Decision of the General Meeting of Shareholders/Board of Directors... approved (if any, clearly state the date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú/ Note
1	Công ty TNHH MTV Đầu tư Hồ Huy/ Ho Huy Investment Company Limited	Cổ đông lớn/ Major shareholder	Số CN ĐKKD/ Business Registration Certificate No.: 0312710252 Ngày cấp/ Date of issue: 26/03/2014 Nơi cấp/ Place of issue: Sở KH&ĐT HCM/ HCM City Department of Planning and Investment	62 Cô Bắc, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP.HCM/ 62 Co Bac, Cau Ong Lanh Ward, District 1, HCM City	16/05/2024	39/2024/NQ-HĐQT	688.999.999 VND	
2	Công ty TNHH MTV Đầu tư Hồ Huy/ Ho Huy Investment Company Limited	Cổ đông lớn/ Major shareholder	Số CN ĐKKD/ Business Registration Certificate No.: 0312710252 Ngày cấp/ Date of issue: 26/03/2014 Nơi cấp/ Place of issue: Sở KH&ĐT HCM/ HCM City Department of Planning and Investment	62 Cô Bắc, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP.HCM/ 62 Co Bac, Cau Ong Lanh Ward, District 1, HCM City	05/06/2024	38/2024/NQ-HĐQT	2.000.000.000 VND	

3.4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty/ Assessing the implementation of regulations on corporate governance: (Nêu rõ những nội dung chưa thực hiện được theo quy định pháp luật về quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục/kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty) (Specifying the contents which have not been implemented

- in accordance with the laws on corporate governance. Specifying reasons and solutions to improve the efficiency of corporate governance)
- Nhìn chung Ban Giám đốc tham dự đầy đủ các cuộc họp do Hội đồng Quản trị triệu tập; Ban Giám đốc và Ban Điều hành đã đưa ra các đề xuất và kiến nghị để Hội đồng Quản trị xem xét thông qua đúng theo quy định, quy trình của Công ty đồng thời đã tuân thủ và thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật, Điều lệ, các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị, Đại hội đồng Cổ đông/ In general, the Board of Directors fully attended the meetings convened by the Board of Directors; the Board of Directors and the Executive Board made proposals and recommendations for the Board of Directors to consider and approve in accordance with the Company's regulations and procedures, and strictly complied with and implemented the provisions of the law, the Charter, and the Resolutions of the Board of Directors and the General Meeting of Shareholders. Ban Điều hành luôn thể hiện trách nhiệm cao, tận tâm, thường xuyên chia sẻ thông tin, tổ chức họp thường xuyên và định kỳ để giải quyết các công việc khi có vướng mắc/ The Executive Board always demonstrated high responsibility, dedication, regularly shared information, and held regular and periodic meetings to resolve problems when they arose.
 - Trong năm 2024, Ban Điều hành của Công ty đã nỗ lực đầu tư phương tiện mới nhằm tăng số lượng phương tiện kinh doanh, cung cấp cho khách hàng các dòng xe mới chất lượng tốt, an toàn, tiện nghi/ In 2024, the Company's Executive Board made efforts to invest in new vehicles to increase the number of business vehicles, providing customers with new lines of good quality, safety, and comfort.
 - Ban Điều Hành cũng đã xây dựng và triển khai nhiệm vụ kinh doanh đến các chi nhánh, đơn vị thành viên, định hướng các giải pháp đồng bộ để các đơn vị chủ động quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh theo nhiệm vụ đã được Hội đồng Quản trị giao/ The Board of Directors has also developed and deployed business tasks to branches and member units, orienting synchronous solutions for units to proactively manage and operate business activities according to the tasks assigned by the Board of Directors.
 - Ban Điều hành Công ty đã rất nỗ lực trong việc điều hành Công ty vượt qua giai đoạn kinh doanh đầy thử thách, bằng các quyết định, chính sách phù hợp với diễn biến thị trường tại từng thời điểm trên địa bàn cả nước, cắt giảm tối đa chi phí/ The Board of Directors has made great efforts in operating the Company to overcome the challenging business period, with decisions and policies suitable to market developments at each time nationwide, minimizing costs. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện việc tinh giảm bộ máy quản lý trung gian, tiết kiệm chi phí/ Continue to promote the implementation of streamlining the intermediary management apparatus, saving costs.
 - Ban Giám đốc và Ban Điều hành đã đưa ra các đề xuất và kiến nghị để Hội đồng Quản trị xem xét thông qua đúng theo quy định, quy trình của Công ty. Đánh giá chung Ban Điều hành đã hoàn thành nhiệm vụ của mình trong năm tài chính 2024/ The Board of Directors and the Board of Directors have made proposals and recommendations for the Board of Directors to consider and approve in accordance with the Company's regulations and procedures. Overall assessment: The Board of Directors has completed its tasks in the fiscal year 2024.
 - Thông qua các cuộc họp định kỳ và bất thường, Hội đồng Quản trị đưa ra các chủ trương, chính sách, định hướng cho Ban Giám đốc thực hiện các giải pháp điều hành hoạt động kinh doanh, đánh giá kết quả đã thực hiện để kịp thời đưa ra các giải pháp điều chỉnh phù hợp/ Through regular and irregular meetings, the Board of Directors sets out policies, guidelines and directions for the Board of Directors to implement solutions for business operations, evaluate the results achieved to promptly propose appropriate adjustment solutions. Kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh trên cơ sở mục tiêu của Nghị quyết Hội đồng Quản trị; sửa đổi, bổ sung các Quy chế, quy định của Công ty phù hợp với quy định của Nhà nước và Điều lệ Công

ty/ Inspect and supervise business operations based on the objectives of the Board of Directors' Resolution; amend and supplement the Company's Regulations and Rules in accordance with State regulations and the Company's Charter. Chủ tịch Hội đồng Quản trị thay mặt Hội đồng Quản trị đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Điều hành thông qua các nghị quyết, quyết định, các văn bản và cách thức khác theo thẩm quyền quy định tại Điều lệ và các quy chế quản trị Công ty đã hoàn thành/ The Chairman of the Board of Directors, on behalf of the Board of Directors, has performed the task of directing and supervising the activities of the Executive Board through resolutions, decisions, documents and other methods according to the authority prescribed in the Charter and the completed Company's governance regulations.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH/ FINANCIAL STATEMENTS

1. Ý kiến kiểm toán Báo cáo tài chính Hợp nhất / Auditor's opinions on Consolidated Financial Statements

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh (gọi tắt là "Công ty mẹ") và các công ty con (Công ty mẹ và các công ty con sau đây gọi tắt là "Tập đoàn"), được lập ngày 15 tháng 8 năm 2025, từ trang 08 đến trang 62, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất/ We have audited the accompanying consolidated financial statements of Mai Linh Group Joint Stock Company (the "Parent Company") and its subsidiaries (the Parent Company and its subsidiaries hereinafter referred to as the "Group"), prepared on 15 August 2025, from page 08 to page 62, which comprise the consolidated balance sheet as at 31 December 2024, the consolidated income statement, the consolidated cash flow statement for the year then ended, and the notes to the consolidated financial statements.

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất/ In our opinion, except for the effects of the matters described in the "Basis for qualified audit opinion" paragraph, the consolidated financial statements present fairly, in all material respects, the consolidated financial position of Mai Linh Group Joint Stock Company and its subsidiaries as at December 31, 2024, as well as the consolidated results of its operations and its consolidated cash flows for the year then ended in accordance with Vietnamese accounting standards, accounting regime for enterprises and legal regulations relating to the preparation and presentation of consolidated financial statements.

Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo báo cáo này không bao gồm những điều chỉnh có thể có phát sinh từ các sự kiện này và ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi không liên quan đến vấn đề này/ The consolidated financial statements accompanying this report do not include any adjustments that may arise from these events and our qualified audit opinion does not relate to this matter.

Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISG

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 7 năm 2025

Hồ Chí Minh City, July, 15th, 2025

(Đã ký/ Signed)

Lê Hùng Dũng

Phó Tổng Giám đốc/ Deputy General Director

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số/

Certificate of registration to practice auditing No.:

3174-2025-05-1

2. *Báo cáo tài chính được kiểm toán/ Audited financial statements (Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán. Trường hợp theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán, công ty phải lập Báo cáo tài chính hợp nhất hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp thì Báo cáo tài chính trình bày trong Báo cáo thường niên là Báo cáo tài chính hợp nhất hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp của công ty mẹ/ Audited annual financial statements are Income statements. In case the company has to prepare consolidated or general Financial Statements in accordance with the law on accounting and audit, the Financial Statements presented in the Annual Reports shall be the consolidated Financial Statements or General Financial Statements of the parent company to be published and provided)*

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
CONFIRMATION BY THE COMPANY'S LEGAL REPRESENTATIVE
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS



HỒ HUY

